Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

TRẦN PHẠM ANH THƯ

NGHIÊN CỨU CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TẠI CHI CỤC THUẾ THỊ XÃ THUẬN AN

LUẬN VĂN THẠC SỸ

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

MÃ SỐ: 8340101

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

BÌNH DƯƠNG - 2018

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

TRẦN PHẠM ANH THƯ

NGHIÊN CỨU CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TẠI CHI CỤC THUẾ THỊ XÃ THUẬN AN

LUẬN VĂN THẠC SỸ

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

MÃ SỐ: 8340101

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

TS. NGUYỄN HẢI QUANG

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

BÌNH DƯƠNG - 2018

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn "Nghiên cứu công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An" là kết quả nghiên cứu của tôi dưới sự hướng dẫn khoa học của Tiến sĩ Nguyễn Hải Quang.

Các số liệu, kết quả nghiên cứu được nêu trong luận văn là trung thực và chưa được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Bình Dương, Ngày tháng năm 2018

Tác giả luận văn

Trần Phạm Anh Thư

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Trước hết, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành sâu sắc đến quý thầy cô của trường Đại học Thủ Dầu Một và đội ngũ giảng viên của khoa sau đại học. Đây là những người Thầy, người Cô đã truyền đạt cho tôi kiến thức trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu, đặc biệt là TS.Nguyễn Hải Quang đã tận tình hướng dẫn tôi hoàn thành luận văn thạc sỹ này.

Tôi cũng xin cảm ơn những người bạn, đồng nghiệp đã góp ý, hỗ trợ, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu. Trong đó đặc biệt là các cán bộ nhân viên đang công tác tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng để thực hiện văn thạc sỹ một cách hoàn chỉnh nhất. Song do kiến thức còn hạn chế nên không tránh khỏi những sai sót, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của quý Thầy, Cô, đồng nghiệp, bạn bè, để kiến thức và luận văn được hoàn thiện hơn.

Trân trọng!

Bình Dương, Ngày tháng năm 2018

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÓM TẮT LUẬN VĂN

Đối tượng nghiên cứu và khảo sát của luận văn này là công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An với mục đích đưa ra các giải pháp, kiến nghị nhằm góp phần hoàn thiện công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An. Trong quá trình nghiên cứu, tác giả lần lượt đưa ra các vấn đề và cách thức giải quyết nhằm mang lại những mục tiêu của đề tài cụ thể như sau:

1/ Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kiểm tra thuế: khái niệm vềkiểm tra thuế, đặc điểm, vai trò, mục tiêu của kiểm tra thuế, các hình thức kiểm tra, quy trình kiểm tra, nội dung công tác kiểm tra thuế tra gồm công tác xây dựng kếhoạch kiểm tra thuế, công tác kiểm tra tạitrụ sởcơ quan thuế, vàkiểm tra tạitrụ sởngười nộp thuếcũng đã được đề cập đến trong cơ sở lý luận của luận văn.

2/ Thực trạng kiểm công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An: Nghiên cứu của luận văn cũng đã trình bày chi tiết phương pháp thu thập dữ liệu và phương pháp nghiên cứu dữ liệu, để thông qua đó đánh giá được thực trạng tình hình kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An qua 03 yếu tố: lập kế hoạch kiểm tra thuế, kiểm tra tại cơ quan thuế, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế.

3/ Trên cơ sở nghiên cứu lý luận đồng thời thông qua nghiên cứu thực trạng công tác kiểm tra thuế, luận văn đã đưa ra những giải pháp với mong muốn hoàn thiện công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An từ đó nâng cao chất lượng công tác kiểm tra thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN i
LỜI CẢM ƠN ii
TÓM TẮT LUẬN VĂN iii
TỔNG QUAN VỀ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU 1
1. Tính cấp thiết của đề tài 1
2. Mục tiêu nghiên cứu 2
3. Câu hỏi nghiên cứu 2
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 3
5. Dữ liệu nghiên cứu 3
6. Phương pháp nghiên cứu 3
7. Ý nghĩa của đề tài 4
8. Cấu trúc của luận văn 4
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KIỂM TRA THUẾ 5
1. 1. Tổng quan về thuế 5
1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của thuế 5
1.1.2. Vai trò của thuế trong nền kinh tế thị trường 7
1.1.3. Phân loại thuế 9
1.2. Cơ sở lý thuyết về kiểm tra thuế 10
1.2.1. Khái niệm về kiểm tra thuế 10
1.2.2. Đặc điểm, vai trò, mục tiêu của kiểm tra thuế 11
1.2.3. Nguyên tắc kiểm tra thuế: 14
1.2.4. Các hình thức kiểm tra thuế: 14
1.2.5. Quy trình kiểm tra thuế 15
1.3. Nội dung công tác kiểm tra thuế 16
1.3.1. Công tác xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế 17
1.3.2. Kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế 19
1.3.3. Kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế 23

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.4. Tổng quan các nghiên cứu trước có liên quan đến đề tài 28

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.4.1. Các nghiên cứu trong nước 28
1.4.2. Các nghiên cứu nước ngoài 29
1.5. Kinh nghiệm thực tế về công tác thanh tra, kiểm tra thuế tại Cục Thuế các tỉnh, thành phố 30
1.6. Bài học kinh nghiệm rút ra trong công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An 34
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TẠI CHI CỤC THUẾ THỊ XÃ THUẬN AN 37
2.1. Tổng quan về thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương 37
2.1.1. Vị trí địa lý 37
2.1.2. Tình hình kinh tế xã hội thị xã Thuận An 38
2.2. Giới thiệu Chi cục Thuếthị xã Thuận An tỉnh Bình Dương 39
2.2.1. Quá trình hình thành 39
2.2.2. Bộ máy quản lý 40
2.2.3. Trình độ học vấn của cán bộ tại Chi cục thuế thị xã Thuận An 41
2.2.4. Tình hình thu ngân sách Nhà nước thời gian qua 43
2.2.5. Tổ chức công tác kiểm tra thuếtại Chi cục ThuếThị xã Thuận An tỉnh Bình Dương. 45
2.2.6. Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại Chi cục thuế thị xã Thuận An trong việc cung cấp dịch vụ công 46
2.3. Thực trạng công tác kiểm tra thuế tại chi cục Thuế thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương 47
2.3.1.Thiết kếnghiên cứu 47
2.3.2. Thực trang công tác xây dưng kếhoạch kiểm tra thuế 50
2.3.3. Thực trang công tác kiểm tra thuếtaịtrụ sởcơ quan thuế 54
2.3.4. Thực trang công tác kiểm tra thuếtaịtrụ sởngười nôp thuế 58
2.4. Những kết quả đạt được trong công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An 65

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.4.1. Về công tác lập kế hoạch kiểm tra 65

2.4.2. Về công tác tổ chức kiểm tra hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế 65

2.4.3. Về công tác kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế 66

2.5. Những hạn chếtrong công tác kiểm tra thuếtạiChi cục Thuế Thị xã Thuận An . 67

2.5.1. Công tác xây dưng kếhoạch kiểm tra thuế 67

2.5.2. Công tác kiểm tra thuếtạitrụ sởcơ quan thuế 68

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.5.3. Công tác kiểm tra thuếtaitrụ sở người nôp thuế 69
CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TẠI CHI CỤC THUẾ THỊ XÃ THUẬN AN 72
3.1. Quan điểm, phương hướng của Chi cục Thuế Thị xã Thuận An 72
3.2. Giải pháp hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi Cục Thuế Thị xã Thuận An 73
3.2.1. Giải pháp xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế 73
3.2.2. Giải pháp kiểm tra thuế tại cơ quan thuế 75
3.2.3. Giải pháp kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế 77
3.2.4. Nhóm giải pháp hỗ trợ 77
3.3. Những kiến nghị hỗ trợ nhằm thực hiện giải pháp 81
3.3.1. Kiến nghị đối với Nhà nước 81
3.3.2. Kiến nghị đối với Ngành Thuế 82
3.3.3. Kiến nghị đối với Cục Thuế tỉnh Bình Dương 83
3.3.4. Kiến nghị đối với UBND thị xã Thuận An 85
KẾT LUẬN 88
TÀI LIỆU THAM KHẢO 89

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

CQT	Cơ quan thuế
CNTT	Công nghệ thông tin
CHDCND	Cộng hòa dân chủ nhân dân
DN	Doanh nghiệp
ĐTNT	Đối tượng nộp thuế
HDND	Hội đồng nhân dân
NNT	Người nộp thuế
NSNN	Ngân sách nhà nước
QĐ	Quyết định
TCT	Tổng cục Thuế
TPR	Ứng dụng phân tích thông tin rủi ro đối với người nộp thuế
SXKD	Sản xuất kinh doanh
UBND	Uỷ ban nhân dân

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH SÁCH CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1: Cơ cấu nguồn nhân lực Chi cục thuế Thị xã Thuận An 42

Bảng 2.2: Cơ cấu lao động theo giới tính năm 2013-2017 43

Bảng 2.3: Kết quả thu NSNN qua các năm 43

Bảng 2.4: Kế hoạch kiểm tra thuế tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An 50

Bảng 2.5: Kết quả phân tích yếu tố lập kế hoạch kiểm tra thuế 53

Bảng 2.6: Kết quả kiểm tra thuế tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An 55

Bảng 2.7: Kết quả phân tích kiểm tra tại cơ quan thuế qua khảo sát DN 57

Bảng 2.8: Kết quả kiểm tra thuế tại trụ sở NNT 59

Bảng 2.9: Kết quả phân tích kiểm tra tại trụ sở NNT qua khảo sát DN 63

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH SÁCH CÁC HÌNH

Hình 1.1: Sơ đồ quy trình kiểm tra thuế theo Quyết định số 746/QĐ-TCT ngày 20/4/2015 của Tổng cục Thuế 16

Hình 2.1: Bản đồ Thị xã Thuận An 37

Hình 2.2: Sơ đồ tổ chức tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An 41

Hình 2.3: Phân bổ công chức theo trình độ năm 2017 42

Hình 2.4: Kết quả thu NSNN qua các năm 45

Hình 2.5: Kế hoạch số lượng doanh nghiệp cần kiểm tra 51

Hình 2.6: Số doanh nghiệp thực tế kiểm tra và số doanh nghiệp vi phạm 56

Hình 2.7: Biểu đồ số thuế truy thu và phạt 62

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TỔNG QUAN VỀ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thuế là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước. Ngày nay, trong tiến trình hội nhập, thuế lại đang có vị thế lớn trong chiến lược toàn cầu hoá. Vì vậy thuế là vấn đề luôn được quan tâm hàng đầu của mọi quốc gia, bất kể quốc gia phát triển hay đang phát triển (Tổng cục Thuế, 2013). Do đó, vấn đề quản lý thuế sao cho thu đúng, thu đủ luôn được đặt ra để tạo nguồn thu cho ngân sách và đảm bảo sự công bằng trong nghĩa vụ đóng góp của người dân.

Luật quản lý thuế ra đời và có hiệu lực từ ngày 01/7/2007, một trong những nội dung cơ bản của Luật Quản lý thuế là áp dụng cơ chế tự tính, tự khai, tự nộp. Việc ban hành Luật quản lý thuế đã tạo nền tảng cho việc áp dụng cơ chế quản lý thuế tiên tiến, hiện đại, theo đó người nộp thuế tự tính, tự khai, tự nộp thuế vào NSNN; cơ quan thuế thực hiện quản lý thuế theo chức năng dựa trên hệ thống thông tin về người nộp thuế. Bên cạnh đó, Luật cũng đề cao quyền và trách nhiệm của người nộp thuế, tạo điều kiện cho việc cải cách thủ tục hành chính thuế theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và nâng cao hiệu lực của hệ thống thuế.

Chi cục thuế thị xã Thuận An là một trong 9 Chi cục Thuế trực thuộc Cục thuế tỉnh Bình Dương, cũng là đơn vị có số lượng công ty, doanh nghiệp và hộ kinh doanh rất đông, là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ thu Ngân sách nhà nước, tốc độ tăng trưởng năm sau luôn cao hơn năm trước trong đó có phần đóng góp không nhỏ của công tác kiểm tra thuế. Trước tốc độ phát triển nhanh về số lượng, quy mô của các cơ sở kinh doanh và hiện tượng trốn thuế, gian lận thuế diễn ra ngày càng tinh vi, phức tạp, khó phát hiện như trong giai đoạn hiện nay, thì yêu cầu cải cách, hiện đại hoá ngành thuế, đặc biệt là công tác thanh tra, kiểm tra thuế theo hướng chuyên nghiệp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý thuế là vấn đề hết sức cần thiết. Hiện nay quy trình kiểm tra thuế được áp dụng theo quyết định số 746/QĐ-TCT ngày 20 tháng 04 năm 2015 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế, bên cạnh những kết quả đạt được công tác kiểm tra thuế còn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tồn tại nhiều những bất cập, hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn như: chưa quy rõ trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan, nhiều trường hợp xảy ra trong thực tế nhưng chưa có quy định cụ thể, số lượng mẫu biểu nhiều, đôi khi bị trùng lắp, trình độ cán bộ công chức thuế chưa đáp ứng được yêu cầu của quy trình…Bên cạnh đó các hành vi trốn thuế, lách thuế của các đối tượng sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục diễn ra, do vậy việc nghiên cứu nhằm hoàn thiện góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục thuế thị xã Thuận An là rất cần thiết.

Nhận thức tầm quan trọng nêu trên, tác giả đặt vấn đề *"Nghiên cứu công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An"* từ đó đưa ra những đề xuất thiết thực với mong muốn đóng góp một phần vào hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp trên địa bàn thị Chi cục thuế thị xã Thuận An quản lý.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu được thực hiện với mục tiêu tổng quát là tìm các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục thuế thị xã Thuận An:

Các mục tiêu cụ thể của đề tài:

Đánh giá thực trạng công tác kiểm tra thuế tại Chi cục thuế thị xã Thuận An; nêu bật những thành công và hạn chế cũng như những nguyên nhân chủ quan, khách quan.

Đề xuất giải pháp để hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp trên địa bàn của Chi cục thuế thị xã Thuận An quản lý.

3. **Câu hỏi nghiên cứu**

Nêu những kết quả đạt được, những hạn chế còn tồn tại trong công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An? .

Các giải pháp đề xuất nào giúp Chi cục Thuế thị xã Thuận An hoàn thiện hơn công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An.

Phạm vi nghiên cứu: Luận văn tập trung nghiên cứu thực trạng về công tác kiểm tra thuế tại Chi cục thuế thị xã Thuận An từ năm 2013 đến 2017.

Đối tượng khảo sát: cán bộ công tác tại đội kiểm tra thuế Chi cục Thuế thị xã Thuận An, các doanh nghiệp đăng ký hoạt động, kê khai nộp thuế tại Chi cục thuế thị xã Thuận An thuộc tỉnh Bình Dương.

5. **Dữ liệu nghiên cứu Dữ liệu sơ cấp**

Nguồn dữliệu sơ cấp: khảo sát bằng bảng câu hỏi, quy trình xây dựng bảng hỏi của tác giả được tiến hành theo ba bước như sau:

Bước 1: Dựa vào cơ sở lý thuyết về công tác kiểm tra thuế và các nghiên cứu trước đây, tác giả thiết kế dàn bài thảo luận thể hiện các yếu tố tác động đến công tác kiểm tra thuế.

Bước 2: Bảng câu hỏi ban đầu được tham khảo ý kiến một số chuyên gia để có được sự điều chỉnh lại cho phù hợp và dễ hiểu.

Bước 3: Bảng câu hỏi được hoàn chỉnh và gửi đi khảo sát chính thức.

+ Nội dung khảo sát: về công tác kiểm tra thuế tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An.

+ Đối tượng khảo sát: cán bộ làm công tác kiểm tra thuế, các doanh nghiệp trên

địa bàn thị xã Thuận An.

Dữ liệu thứ cấp

Thông qua các nguồn tài liệu thu thập từ báo cáo về công tác quản lý thuế của các Đội chức năng tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An giai đoạn 2013-2017.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

6. **Phương pháp nghiên cứu**

Luận văn sử dụng phương pháp nghiên cứu phân tích định tính, phối hợp với phương pháp điều tra khảo sát thực tế, phương pháp chuyên gia với kỹ thuật phỏng vấn các đối tượng thuộc nhóm cán bộ lãnh đạo ngành thuế nhằm xây dựng các câu hỏi khảo

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sát thực trạng phỏng vấn các cán bộ, công chức thực hiện chức năng quản lý, kiểm tra doanh nghiệp; các DN trên địa bàn Chi cục thuế thị xã Thuận An.

Ngoài ra luận văn còn sử dụng phương pháp thống kê mô tả, sử dụng bảng biểu để minh họa, phương pháp so sánh đối chiếu, phương pháp phân tích tổng hợp: phân tích dữ liệu công tác kiểm tra thuế qua các năm nhằm nghiên cứu thực trạng hoạt động từ đó đánh giá ưu nhược điểm của công tác kiểm tra thuế, tổng hợp giữa các yếu tố khảo sát từ thực tế điều tra và đánh giá tác động của các nhân tố đóảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kiểm tra thuế, từ đó xây dựng các giải pháp hoàn thiện công tác kiểm tra thuếtại Chi cục thuế thị xã Thuận An trong giai đoạn sắp tới.

7. Ý nghĩa của đề tài

Ýnghĩa khoa học: trên cơ sở kế thừa lý thuyết và những nghiên cứu trước đây, tác giả đề xuất nghiên cứu theo ba nhóm nhân tố ảnh hưởng đến quá trình kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp: lập kế hoạch kiểm tra thuế - kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế - kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế.

Ýnghĩa thực tiễn: Đề tài đánh giá thực trạng công tác kiểm tra người nộp thuế trên địa bàn Chi cục thuế Thị xã Thuận An; nêu những kết quả đạt được, những hạn chế. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp do Chi cục thuế Thị xã Thuận An trực tiếp quản lý.

8. Cấu trúc của luận văn

Luận văn được thiết kế với 3 chương theo bố cục tổng quát như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận về kiểm tra thuế.

Chương 2: Thực trạng công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An.

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KIỂM TRA THUẾ

1. 1. Tổng quan về thuế

1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của thuế

Thuế gắn liền với sự tồn tại, phát triển của Nhà nước và là một công cụ quan trọng mà bất kỳ quốc gia nào cũng sử dụng để thực thi chức năng, nhiệm vụ của mình. Tùy thuộc vào bản chất của Nhà nước và cách thức Nhà nước sử dụng, các nhà kinh tế có nhiều quan điểm về thuế khác nhau.

Adam Smith (1723 - 1790) nói về thuế là: "*Các công dân của mỗi nước phải đóng góp cho Chính phủ theo tỷ lệ khả năng của mỗi người, nghĩa là tỷ lệ với lợi tức mà họ được thụ hưởng do sự bảo vệ của Nhà nước*". Khẳng định tính chất bắt buộc các công dân phải nộp thuế cho Nhà nước theo tỷ lệ thu nhập của mỗi người.

David Ricardo (1772 - 1823) cho rằng "*Thuế được cấu thành từ phần của Chính phủ lấy trong sản phẩm đất đai và lao động trong nước và xét cho cùng thì thuế được lấy từ tư bản hay thu nhập của người chịu thuế*". Xác định nguồn thu thuế phát sinh từ nền kinh tế quốc dân và thực chất thì thuế đã điều tiết một phần thu nhập của người chịu thuế.

Karl Marx (1818 - 1883) thuế là cơ sở kinh tế của bộ máy Nhà nước, đó là *"khoản đóng góp nghĩa vụ cần thiết để nuôi dưỡng Nhà nước pháp quyền. Thuế là nguồn sống ... đối với Nhà nước hành pháp. Chính phủ mạnh và thuế cao là hai khái niệm đồng nhất"*. Thuế gắn liền với Nhà nước và đảm bảo sự tồn tại của bộ máy Nhà nước.

Friedrich Engels (1820 - 1895) khẳng định: *"... để duy trì quyền lực công cộng, cần phải có sự đóng góp của công dân cho Nhà nước, đó là thuế"*. Mọi Nhà nước đều sử dụng quyền lực để quy định sự đóng góp của nhân dân cho Nhà nước.

V.Lênin (1870 - 1924) cho rằng: *"... thuế là cái Nhà nước thu của dân mà không bù lại"*. Khẳng định tính chất của thuế là không hoàn lại trực tiếp cho người nộp thuế dựa trên số tiền thuế đã nộp cho Nhà nước.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hai tác giả người Anh là Chrisopher Pass và Bryan Lowes cho rằng: *"thuế là một biện pháp của Chính phủ đánh trên của cải và vốn nhận được của các cá nhân hay doanh nghiệp (thuế trực thu), trên việc chi tiêu về hàng hóa và dịch vụ (thuế gián thu) và trên tài sản"*.

Paul.A.Samuelson và Nordhaus hai nhà kinh tế học người Mỹ cũng cho rằng, bên cạnh các loại nghĩa vụ người dân phải thực hiện đối với Nhà nước, cần phải hiểu rằng: *"Thuế là một dạng cưỡng bức quan trọng. Tất cả mọi người đều phải chịu theo Luật thuế. Sự thật là toàn bộ công dân tự mình đặt gánh nặng thuế lên mình và mỗi công dân cũng được hưởng phần hàng công cộng do Chính phủ cung cấp"*.

Từ những quan điểm nêu trên, chúng ta có thể đưa ra những đặc điểm cơ bản của thuế như sau:

- Thứ nhất, thuế là một khoản thu không bồi hoàn, không mang tính hoàn trả trực tiếp. Nộp thuế cho Nhà nước không có nghĩa là cho Nhà nước mượn tiền hay gửi tiền vào ngân sách Nhà nước hoặc là mua một dịch vụ công. Nộp thuế là một nghĩa vụ cơ bản nhất của công dân.

- Thứ hai, Thuế là một khoản thu mang tính bắt buộc, để đảm bảo tập trung thuế trên phạm vi toàn xã hội. Chính phủ phải sử dụng hệ thống pháp luật để ban hành các sắc thuế, vì vậy thuế thường được quy định dưới dạng văn bản luật hay pháp lệnh. Cho nên, trốn thuế hay gian lận thuế đều bị coi là những hành vi phạm pháp và phải chịu xử phạt về hành chính hoặc hình sự.

- Thứ ba, các pháp nhân và thể nhân chỉ phải nộp cho Nhà nước các khoản thuế

đã được pháp luật quy định.

Từ những đặc trưng nêu trên chúng ta có thể đưa ra một định nghĩa tổng quát về

thuế như sau:

Thuế là hình thức đóng góp theo nghĩa vụ do Luật quy định. Các tổ chức và cá nhân trong xã hội nộp cho Nhà nước bằng một phần thu nhập của mình, nhằm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tập trung một bộ phận quyền lực, của cải xã hội vào Ngân sách Nhà nước, để đáp ứng nhu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cầu chi tiêu của Nhà nước thích ứng với từng giai đoạn phát triển của đời sống kinh tế xã hội.

Ngoài khoản thu về thuế, Ngân sách Nhà nước còn có những khoản thu phí và lệ phí. Đây là những khoản thu mà một tổ chức hay cá nhân phải trả khi được cơ quan nhà nước hoặc tổ chức, cá nhân được nhà nước ủy quyền cung cấp hàng hóa, dịch vụ công cộng.

1.1.2. Vai trò của thuế trong nền kinh tế thị trường

Thứ nhất, thuế là công cụ chủ yếu tập trung cho nguồn Ngân sách nhà nước (NSNN)

Một nền tài chính quốc gia lành mạnh phải dựa chủ yếu vào nguồn thu từ nội bộ nền kinh tế quốc dân. Thuế là công cụ quan trọng nhất để phân phối lại các thu nhập theo đường lối xây dựng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, nguồn thu từ nước ngoài đã giảm nhiều, kinh tế đối ngoại chịu sức ép của quan hệ "mua bán sòng phẳng","có vay, có trả", thuế phải là công cụ quan trọng góp phần tích cực giảm bội chi Ngân sách, giảm lạm phát, ổn định kinh tế - xã hội, chuẩn bị điều kiện và tiền đề cho việc phát triển đất nước lâu dài. Thuế phải trở thành nguồn thu chủ yếu, bộ phận cơ bản của nền tài chính quốc gia lành mạnh. Với nền kinh tế nhiều thành phần, hệ thống thuế được áp dụng thống nhất giữa các thành phần kinh tế. Thuế phải bao quát được hầu hết các hoạt động kinh doanh, các nguồn thu nhập trong xã hội …

Thứ hai, thuế là công cụ điều tiết vĩ mô nền kinh tế.

Nhà nước sử dụng nhiều công cụ để điều tiết vĩ mô nền kinh tế và trong đó thuế là một bộ phận của chính sách tài chính có vai trò đặc biệt quan trọng bởi khả năng tác động của thuế đến SXKD, tiêu dùng ngày càng rộng.

Khi nền kinh tế trì trệ, suy thoái, chính sách cắt giảm thuế sẽ làm tăng thu nhập thực tế của dân cư đồng thời giảm chi phí các yếu tố đầu vào của sản xuất, hệ quả làm khả năng thanh toán của cả xã hội tăng, giá cả hàng hóa có xu hướng giảm, hàng hóa được tiêu thụ, sản xuất phát triển, nền kinh tế thoát khỏi suy thoái.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Khi nền kinh tế tăng trưởng, mức cung gia tăng nhanh chóng nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội. Tình trạng này kéo dài dẫn đến cung vượt cầu, sản xuất bị đình đốn, không tiêu thụ được hàng hóa, khi đó chính sách tăng thuế sẽ làm giảm thu nhập của dân cư, gây sức ép tăng giá bán kéo theo nhu cầu tiêu dùng bớt, nhu cầu đầu tư SXKD giảm bớt, cân bằng cung – cầu giữ mức ổn định.

Chính sách miễn giảm thuế được sử dụng điều tiết đầu tư SXKD. Các doanh nghiệp coi thuế là một khoản chi phí, chi phí này xuất hiện ở tất cả các phương án SXKD mà không thể tránh khỏi, tuy nhiên việc lựa chọn cách thức đầu tư, địa điểm đầu tư, lĩnh vực đầu tư có thể đem lại những lợi ích về thuế do chính sách miễn giảm thuế mà sắc thuế đó quy định. Trên nguyên lý lựa chọn phương án chịu mức thuế thấp nhất, Nhà nước sử dụng các quy định miễn giảm thuế để điều tiết, hướng dẫn sản xuất và tiêu dùng.

Thứ ba, thuế là công cụ góp phần đảm bảo sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế và công bằng xã hội.

Hệ thống thuế được áp dụng thống nhất giữa các ngành nghề, các thành phần kinh tế, các tầng lớp dân cư theo nguyên tắc đảm bảo công bằng và bình đẳng trong làm nghĩa vụ và quyền lợi. Sự bình đẳng và công bằng được thể hiện thông qua chính sách động viên giống nhau (thuế suất) giữa các tổ chức và cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế cùng hoạt động trong một lĩnh vực, bảo đảm sự công bằng và bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ với mọi công dân, không có những đặc quyền, đặc lợi cho bất cứ đối tượng nào. Thuế kích thích mọi công dân, doanh nghiệp cải tiến kỹ thuật, đầu tư vốn, đầu tư chất xám, kinh doanh giỏi và có thu nhập cao một cách chính đáng.

Thứ tư, thuế là công cụ để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh.

Vai trò này được xuất hiện chính do quá trình tổ chức thực hiện thuế trong thực tế. Để thu được thuế và thực hiện đúng các Luật thuế đã được ban hành, cơ quan thuế và các cơ quan liên quan phải bằng mọi biện pháp nắm vững số lượng, quy mô các cơ sở sản xuất kinh doanh, ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, mặt hàng họ được phép kinh doanh. Từ công tác thu thuế mà cơ quan thuế sẽ phát hiện những việc làm sai trái,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vi phạm Luật của các cá nhân, các đơn vị sản xuất kinh doanh, hoặc phát hiện ra những khó khăn mà họ gặp phải để giúp đỡ họ tìm biện pháp tháo gỡ. Như vậy, do công tác quản lý thu thuế mà có thể kết hợp kiểm tra, kiểm soát toàn diện các mặt hàng, hoạt động của các cơ sở kinh tế đảm bảo thực hiện tốt quản lý Nhà nước về mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội.

1.1.3. Phân loại thuế

Phân loại thuế là việc sắp xếp các loại thuế trong hệ thống pháp luật thuế thành những nhóm khác nhau theo những tiêu thức nhất định. Tuỳ thuộc vào mục tiêu, yêu cầu của từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội mà cơ cấu và nội dung các Luật thuế có khác nhau. Cũng tuỳ thuộc vào cơ sở, mục đích phân định, thông thường thuế được phân loại theo các tiêu thức sau:

+ Căn cứ vào tính chất của nguồn tài chính động viên vào Ngân sách Nhà nước, thuế được phân làm 2 loại: thuế trực thu và thuế gián thu.

Thuế gián thu là loại thuế mà Nhà nước sử dụng nhằm động viên một phần thu nhập của người tiêu dùng hàng hoá, sử dụng dịch vụ thông qua việc thu thuế đối với người sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ. Tính chất gián thu thể hiện ở chỗ người nộp thuế và người chịu thuế không đồng nhất với nhau. Thuế gián thu là một bộ phận cấu thành trong giá cả hàng hoá, dịch vụ do chủ thể hoạt động sản xuất, kinh doanh nộp cho Nhà nước nhưng người tiêu dùng lại là người phải chịu thuế. Ở nước ta thuộc loại thuế này bao gồm: Thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt...

Thuế trực thu là loại thuế mà Nhà nước thu trực tiếp vào phần thu nhập của các pháp nhân hoặc thể nhân. Tính chất trực thu thể hiện ở chỗ người nộp thuế theo quy định của pháp luật đồng thời là người chịu thuế. Thuế trực thu trực tiếp động viên, điều tiết thu nhập của người chịu thuế. Ở nước ta thuộc loại thuế này gồm: thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, thuế chuyển quyền sử dụng đất, thuế sử dụng đất nông nghiệp...

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Sự phân loại thuế thành thuế trực thu và thuế gián thu có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng chính sách pháp luật thuế.

+ Căn cứ vào đối tượng đánh thuế. Theo cách phân loại này thuế được chia thành: *Thuế đánh vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ* như thuế giá trị gia tăng,

thuế đánh vào sản phẩm hàng hoá như thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt. *Thuế đánh vào thu nhập* như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao. *Thuế đánh vào tài sản* như thuế nhà đất, thuế đánh vào việc khai thác hoặc sử dụng một số tài sản quốc gia như thuế tài nguyên, thuế sử dụng đất, sử dụng vốn của Ngân sách Nhà nước, thuế khác và lệ phí, phí..

1.2. Cơ sở lý thuyết về kiểm tra thuế

1.2.1.Khái niệm về kiểm tra thuế

Kiểm tra thuế là một trong bốn chức năng cơ bản của quản lý thuế theo mô hình chức năng (*bao gồm chức năng tuyên truyền hỗ trợ, kê khai, thu nợ và kiểm tra*). Kiểm tra thuế là một trong những chức năng quan trọng nhất của quản lý thuế, bởi vì kiểm tra thuế là cách thức cơ bản để cơ quan thuế cảnh báo, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý những gian lận thuế. Kiểm tra thuế cũng giúp phát hiện những bất hợp lý trong chính sách thuế và pháp luật thuế để nghiên cứu bổ sung, sửa đổi kịp thời nhằm phát huy tốt nhất vai trò của thuế trong việc đảm bảo số thu cho ngân sách nhà nước và điều tiết vĩ mô nền kinh tế. Bởi vậy, muốn nâng cao hiệu quả quản lý thuế, một trong những việc mà cơ quan thuế các cấp phải làm là thường xuyên hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra thuế.

Theo Michel Bouvier (2005) cho rằng: kiểm tra thuế là hoạt động nhằm xem xét tính trung thực, tính chính xác của cơ sở tính thuế mà NNT đã kê khai.

Học viện Tài chính (2003) định nghĩa: kiểm tra thuế là hoạt động của cơ quan thuế (CQT) trong việc xem xét tình hình thực tế của đối tượng kiểm tra, từ đó đối chiếu với chức năng nhiệm vụ yêu cầu đặt ra đối với đối tượng kiểm tra để có những nhận xét, đánh giá.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tổng cục Thuế (năm 2010), kiểm tra thuế là hoạt động giám sát của CQT đối với các hoạt động, giao dịch liên quan đến phát sinh nghĩa vụ thuế và tình hình thực hiện thủ tục hành chính thuế, chấp hành nghĩa vụ nộp thuế của người nộp thuế (NNT), nhằm bảo đảm pháp luật thuế được thực thi nghiêm chỉnh trong đời sống kinh tế - xã hội. Kiểm tra thuế là một trong các chức năng cơ bản của cơ quan quản lý thuế nhằm phát hiện, ngăn ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật thuế, bảo đảm tính công bằng trong thực thi pháp luật thuế; đồng thời làm cho NNT luôn ý thức rằng có một hệ thống giám sát hiệu quả tồn tại, từ đó thúc đẩy họ tự giác tuân thủ pháp luật thuế.

Kiểm tra thuế là việc xem xét tình hình thực tế của đối tượng được kiểm tra để có những nhận xét, đánh giá. Đây là một công việc mang tính chất thường xuyên, đều đặn. Đối tượng được kiểm tra là những đối tượng nộp thuế, những người làm công tác thuế (công chức thuế); nhằm giám sát những hoạt động của họ trong việc chấp hành các luật thuế, nghĩa vụ nộp ngân sách và thực hiện công tác quản lý, hành thu, kiểm tra của công chức thuế (Nguyễn Thị Liên, giáo trình thuế, trường Đại học kinh tế 2010).

Hồ Hoàng Trường (2012): Kiểm tra thuế là hoạt động xem xét tình hình thực tế, đánh giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân chịu sự quản lý trong việc thực hiện pháp luật về thuế, phí lệ phí để có thể nhận xét đánh giá ưu nhược điểm nhằm nâng cao hiệu lực của thuế hơn nữa .

Từ những khái niệm trên có thể hiểu rằng: kiểm tra thuế là hoạt động của cơ quan quản lý thuế nhằm xác minh nội dung cụ thể trong quan hệ pháp luật thuế, để từ đó đánh giá mức độ chấp hành pháp luật thuế của các chủ thể chịu sự quản lý của cơ quan quản lý thuế, phát hiện và xử lý các vi phạm pháp luật thuế, đảm bảo lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức.

1.2.2. Đặc điểm, vai trò, mục tiêu của kiểm tra thuế

1.2.2.1. Đặc điểm

Kiểm tra thuế là một lĩnh vực đặc thù với những đặc điểm cơ bản sau đây:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Về chủ thể kiểm tra thuế được xác định là các cơ quan quản lý thuế. Theo quy định tại khoản 2, Điều 2, Luật quản lý thuế năm 2006 cơ quan quản lý bao gồm: Cơ quan quản lý thuế: tổng cục thuế, cục thuế, các chi cục thuế. Cơ quan hải quan gồm: tổng cục hải quan, cục hải quan và các chi cục hải quan.

Về nội dung kiểm tra thuế: kiểm tra việc chấp hành luật, pháp lệnh, các chính sách thuế đối với mọi đối tượng thuộc mọi thành phần kinh tế. Kiểm tra việc chấp hành các luật thuế và việc thực hiện nghiệp vụ quản lý thu thuế của cơ quan thuế các cấp, các viên chức ngành thuế. Xem xét và giải quyết các khiếu nại, tố cáo về thuế của công dân và các tổ chức kinh tế.

Về phương pháp kiểm tra: Kiểm tra thuế là quá trình quan sát, yêu cầu cung cấp thông tin, phân tích, xác minh để tìm kiếm sự bảo đảm hợp lý các khoản, mục mà các đối tượng nộp thuế đã kê khai.

Kiểm tra thuế là công tác rất khó khăn, phức tạp vì nó ảnh hưởng trực tiếp tới lợi ích kinh tế của các đối tượng kiểm tra. Các đối tượng nộp thuế thường xuyên tìm mọi biện pháp nhằm che đậy hành vi trốn thuế của mình, gây khó khăn cho công tác kiểm tra thuế.

Công tác kiểm tra thuế đòi hỏi cao về năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức của người cán bộ thuế. Phạm vi điều chỉnh của kiểm tra thuế là khá rộng, đối tượng kiểm tra thuế là rất đa dạng, trên mọi lĩnh vực của nền kinh tế. Điều đó đòi hỏi cán bộ kiểm tra thuế phải không những vững về chuyên môn nghiệp vụ thuế mà còn phải nắm bắt được bản chất của các hoạt động kinh tế khác. Đồng thời, do đặc thù của kiểm tra thuế là tác động tới lợi ích của người nộp thuế đòi hỏi phẩm chất đạo đức và bản lĩnh của cán bộ kiểm tra phải vững vàng.

1.2.2.2. Vai trò

Kiểm tra thuế là phương tiện phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm nảy sinh trong hoạt động quản lý thuế.

Với tư cách là công cụ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước kiểm tra thuế chính là việc xem xét tại chỗ việc làm của các tổ chức, cơ quan và các cá nhân có đúng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quy định của chính sách, pháp luật về thuế hay không? Qua đó sử dụng các biện pháp chế tài bằng mệnh lệnh hoặc các quyết định hành chính nhằm ngăn ngừa hành vi vi phạm pháp luật của ĐTNT.

Thực tế cho thấy không có hệ thống pháp luật nào có thể đảm bảo là không có khiếm khuyết. Đây chính là nguyên nhân để các đối tượng lợi dụng, cố tình lách luật để trục lợi cá nhân. Thông qua kiểm tra thuế mà các hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện để ngăn chặn kịp thời.

Kiểm tra thuế góp phần hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật về thuế.

1.2.2.3. Mục tiêu

Hoạt động kiểm tra thuế nhằm giúp các ĐTNT và CQT thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản pháp luật về công tác quản lý thu Ngân sách đảm bảo thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách Nhà nước, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của ngành thuế, phát hiện các kẻ hở của chính sách thuế, chủ động phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi vi phạm pháp luật thuế.

Thông qua công tác kiểm tra thuế nhằm đánh giá việc chấp hành các luật thuế của các ĐTNT và người thu thuế nhằm phát huy nhân tố tích cực, đấu tranh ngăn ngừa và xử lý những mặt tiêu cực.

Căn cứ vào những kiến nghị của kết quả kiểm tra thuế, CQT các cấp có thể đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện, đưa Luật thuế vào cuộc sống thực tế, đảm bảo sự công bằng trong việc thực hiện luật Thuế, đồng thời cải cách được các quy trình quản lý thu thuế ngày càng hợp lý hơn, đảm bảo việc thực hiện công bằng trong việc thực hiện luật thuế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

Công tác kiểm tra thuế là công tác cần thiết của cơ quan thuế để tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, đảm bảo việc thực hiện tốt chính sách pháp luật thuế, pháp lệnh cán bộ công chức và căn cứ văn bản pháp luật khác nhằm mục đích tích cực ngăn ngừa, kịp thời phát hiện xử lý các vi phạm, góp phần thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thiện cơ chế quản lý, xây dựng ngành thuế trong sạch vững mạnh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.2.3. Nguyên tắc kiểm tra thuế:

Căn cứ Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Căn cứ Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Căn cứ vào Điều 75 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 Nguyên tắc kiểm tra thuế được quy định như sau:

- Thực hiện trên cơ sở phân tích thông tin, dữ liệu liên quan đến người nộp thuế, đánh giá việc chấp hành pháp luật của người nộp thuế, xác minh và thu thập chứng cứ để xác định hành vi vi phạm pháp luật về thuế.

- Không cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là người nộp thuế.

- Tuân thủ quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

1.2.4. Các hình thức kiểm tra thuế:

1.2.4.1. Kiểm tra theo kế hoạch

Căn cứ theo tính kế hoạch: Nếu xét theo tính kế hoạch, hoạt động kiểm tra có 2 hình thức là kiểm tra theo chương trình và kiểm tra đột xuất.

+ Kiểm tra theo chương trình, kế hoạch được tiến hành theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt. Căn cứ vào nguồn lực hiện có, tình hình chấp hành pháp luật thuế trên địa bàn và mục tiêu quản lý thuế, CQT xây dựng kế hoạch kiểm tra và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra thuế đã được phê duyệt.

+ Kiểm tra đột xuất được tiến hành khi phát hiện cơ quan, tổ chức cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật thuế, theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền giao.

1.2.4.2. Căn cứ theo nội dung và phạm vi kiểm tra

Căn cứ theo nội dung và phạm vi kiểm tra thuế: Theo tiêu thức này, kiểm tra thuế được chia thành 2 loại là kiểm tra toàn diện và kiểm tra hạn chế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Kiểm tra toàn diện là loại hình kiểm tra tổng hợp, toàn diện tình hình tuân thủ pháp luật thuế của doanh nghiệp (DN) mà DN có nghĩa vụ thực hiện và ngành thuế chịu trách nhiệm quản lý.

+ Kiểm tra hạn chế: là kiểm tra trong phạm vi hẹp bao gồm: - Kiểm tra một sắc thuế hoặc một kỳ tính thuế.

- Kiểm tra một số bộ hồ sơ hoàn thuế.

- Kiểm tra một hoặc một số yếu tố liên quan đến một hoặc một số kỳ tính thuế,

kiểm tra doanh thu tính thuế, giá vốn hàng bán, khấu hao, tiền lương, tài sản ròng,…

1.2.4.3. Căn cứ theo địa điểm tiến hành kiểm tra

Căn cứ theo địa điểm tiến hành kiểm tra: căn cứ vào tiêu thức này, kiểm tra thuế bao gồm: Kiểm tra tại trụ sở CQT và kiểm tra tại trụ sở NNT.

1.2.5. Quy trình kiểm tra thuế

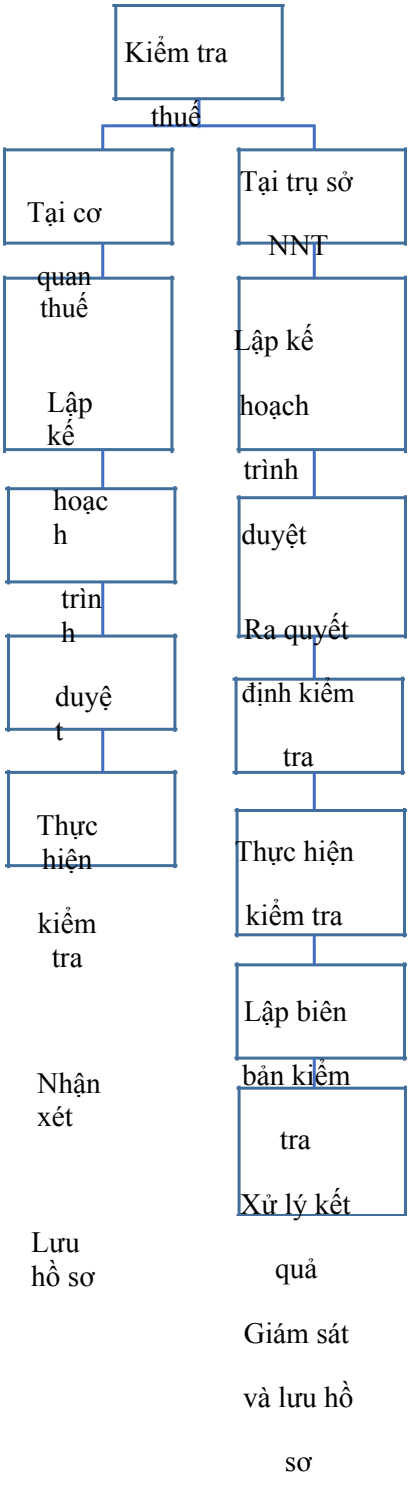
Quy trình kiểm tra thuế được ban hành theo Quyết định số 746/QĐ-TCT ngày 20 tháng 04 năm 2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục thuế (thay thế Quyết định số 528/QĐ-TCT ngày 29/5/2008), là trình tự và các bước công việc cụ thể bắt buộc phải tuân thủ khi thực hiện một QĐ kiểm tra thuế, một chương trình kiểm tra hay một kế hoạch kiểm tra cụ thể. Kiểm tra thuế bao gồm một loạt các bước logic với nhau từ lúc công chức kiểm tra nhận hồ sơ cho đến khi hoàn thành. Quy trình kiểm tra thuế được thể hiện theo sơ đồ:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Hình 1.1: Sơ đồ quy trình kiểm tra thuế theo Quyết định số 746/QĐ-TCT ngày 20/4/2015 của Tổng cục Thuế

1.3. Nội dung công tác kiểm tra thuế

Nội dung công tác kiểm tra thuế được xây dựng trên cơ sở căn cứ vào Quyết định số 746/QĐ-TCT ngày 20 tháng 04 năm 2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuế về việc ban hành quy trình kiểm tra thuế, Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

29/11/2006, Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Quyết định 2176/QĐ-TCT ngày 10 tháng 11 năm 2015 về việc cơ quan thuế các cấp áp dụng quản lý rủi ro trong công tác lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế; thông qua công tác kiểm tra thuế theo quy định của Luật quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế trên cơ sở áp dụng cơ chế quản lý rủi ro nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những vi phạm về thuế, chống thất thu thuế; Nâng cao tính tự giác tuân thủ pháp luật thuế của người nộp thuế trong việc thực hiện kê khai thuế, tính thuế và nộp thuế; Thực hiện cải cách hành chính trong việc kiểm tra thuế, từ đó tránh gây phiền nhiễu và tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ. Nội dung công tác kiểm tra thuế gồm:

1.3.1. Công tác xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế *Lập kế hoạch kiểm tra*

+ Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác của ngành thuế, Tổng cục Thuế ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch kiểm tra trước ngày 15 tháng 10 hàng năm; Cục Thuế ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch kiểm tra trước ngày 01 tháng 11 hàng năm.

+ Cơ quan Thuế các cấp áp dụng quản lý rủi ro trong công tác lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế theo ứng dụng công nghệ thông tin - Phân tích thông tin rủi ro đối với người nộp thuế - ứng dụng TPR được quản lý tập trung tại Tổng cục Thuế (áp dụng tại Tổng cục Thuế, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

và toàn bộ các Chi cục Thuế trực thuộc). Việc sử dụng ứng dụng TPR phục vụ công tác lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế phải đảm bảo thực hiện đúng các quy định tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn về thông tin NNT, lựa chọn trên phần mềm ứng dụng TPR:

Đối với lập kế hoạch kiểm tra tại cơ quan thuế:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Lựa chọn danh sách NNT để kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở CQT tối thiểu là 20% số lượng DN hoạt động đang quản lý thuế như sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Từ 15% số lượng NNT trở lên lựa chọn bằng ứng dụng lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế theo rủi ro (TPR);

+ Từ 5% số lượng NNT trở lên lựa chọn qua thực tiễn quản lý thuế tại địa phương có rủi ro cao, có dấu hiệu trốn thuế, gian lận thuế, khai sai số thuế phải nộp.

+ Danh sách NNT được lựa chọn theo rủi ro nêu trên để kiểm tra hồ sơ khai thuế

tại trụ sở CQT không trùng lắp với danh sách kế hoạch thanh tra và kế hoạch kiểm tra, chuyên đề kiểm tra.

Đối với lập kế hoạch kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế:

Lựa chọn trên phần mềm ứng dụng TPR: Đạt từ 80% - 85% số lượng NNT thuộc danh sách NNT sắp xếp theo mức độ rủi ro trên ứng dụng TPR (sau khi đã lựa chọn đưa vào kế hoạch thanh tra thuế); việc lựa chọn NNT đưa vào kế hoạch kiểm tra, chuyên đề kiểm tra phải thực hiện rà soát, chọn lọc và loại trừ những NNT có rủi ro thấp, đồng thời bổ sung NNT có rủi ro cao phù hợp với tiêu chí rủi ro về thuế tại địa phương.

Lựa chọn NNT từ thực tiễn quản lý thuế tại địa phương: Đạt 15% - 20% số lượng NNT có rủi ro cao, có dấu hiệu trốn thuế, gian lận thuế, khai sai số thuế phải nộp qua thực tiễn quản lý thuế tại địa phương.

+ Kế hoạch kiểm tra hàng năm phải cân đối trên cơ sở nguồn nhân lực của hoạt

động kiểm tra; số lượng thực tế NNT và tình hình thực tế trên địa bàn quản lý, để xác định danh sách các đối tượng cần kiểm tra.

+ Căn cứ vào danh sách số lượng NNT phải kiểm tra hồ sơ khai thuế, trưởng bộ phận kiểm tra trình Thủ trưởng cơ quan thuế giao nhiệm vụ cụ thể số lượng NNT phải kiểm tra hồ sơ thuế cho từng công chức kiểm tra thuế.

+ Kế hoạch kiểm tra bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: danh sách tên, mã

số thuế, địa chỉ của các đối tượng kiểm tra; nội dung kiểm tra; chuyên đề kiểm tra, thời gian dự kiến kiểm tra.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch kiểm tra hàng năm:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Cục Thuế lập danh sách người nộp thuế thuộc kế hoạch kiểm tra của mình gửi đến Tổng cục Thuế chậm nhất vào ngày 25 tháng 11 hàng năm.

+ Tổng cục trưởng phê duyệt kế hoạch kiểm tra của Cục Thuế trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

+ Chi cục Thuế lập danh sách người nộp thuế thuộc kế hoạch kiểm tra gửi đến Cục Thuế trước ngày 05 tháng 12 hàng năm.

+ Cục trưởng Cục Thuế phê duyệt Kế hoạch kiểm tra của Chi cục Thuế trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

+ Kế hoạch kiểm tra đã được phê duyệt khi cần điều chỉnh phải được Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch kiểm tra quyết định việc điều chỉnh. Kế hoạch được điều chỉnh nếu thuộc các trường hợp sau: Theo chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài chính, hoặc Thủ trưởng cơ quan thuế cấp trên, hoặc đề xuất của cơ quan được giao nhiệm vụ kế hoạch kiểm tra.

+ Trường hợp đến cuối năm tài chính các cơ quan quản lý thuế chưa thực hiện kiểm tra hết các đối tượng kiểm tra trong kế hoạch kiểm tra đã được phê duyệt thì các

đối tượng kiểm tra còn lại chưa kiểm tra hết phải ưu tiên chuyển sang kế hoạch kiểm tra năm sau liền kề.

1.3.2. Kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế

Kiểm tra tại trụ sở CQT được thực hiện thường xuyên đối với các hồ sơ khai thuế nhằm đánh giá tính đầy đủ, chính xác của các thông tin chứng từ trong hồ sơ thuế, sự tuân thủ pháp luật của NNT. Phân tích các biến động trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế của NNT thông qua việc so sánh thông tin về NNT qua các kỳ với nhau và với các biến động của ngành để xác định mức độ ổn định và tuân thủ của NNT nhằm phát hiện các điểm bất thường gây ảnh hưởng (rủi ro) đến việc thực hiện nghĩa vụ thuế, từ đó đưa ra các biện pháp quản lý, xử lý phù hợp (bổ sung vào kế hoạch kiểm ra ngay tại trụ sở NNT), hạn chế các trường hợp ẩn lậu thuế, đảm bảo nguồn thu kịp thời cho NSNN.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Phạm vi kiểm tra thường hạn chế, chỉ để xác minh một số vấn đề cụ thể đã được

cán bộ rà soát tờ khai lưu ý hoặc được lưu chuyển qua các khâu (xử lý trước đó).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Kiểm tra tại trụ sở CQT thực hiện đối chiếu chéo những thông tin kê khai trong tờ khai cụ thể, xác minh các phép tính về trừ chi phí sử dụng vốn và kiểm tra chéo dữ liệu thông qua việc yêu cầu ĐTNT mang đến và xuất trình sổ sách, chứng từ mua vào, bán ra tại CQT. Kiểm tra tại trụ sở CQT bao gồm:

+ Một sắc thuế hoặc một chỉ tiêu - chỉ kiểm tra hoặc xác minh một sắc thuế như thuế TNDN, chi phí tiền lương, thuế khấu trừ tại nguồn. Kiểm tra tại trụ sở CQT cũng được áp dụng để kiểm tra một hạng mục chi phí hoặc chỉ tiêu nào đó trên tờ khai.

+ Một kỳ tính thuế.

+ Phạm vi hạn chế hoặc hẹp - đối chiếu chéo những thông tin kê khai trong tờ khai cụ thể, xác minh các phép tính về trừ chi phí sử dụng vốn và kiểm tra chéo dữ liệu thông qua việc yêu cầu ĐTNT mang đến, xuất trình sổ sách, chứng từ mua vào, bán ra tại CQT.

Quy trình kiểm tra thuế tại trụ sở cơ quan thuế:

Bước 1: Cập nhật dữ liệu, thông tin vào các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin cho công tác kiểm tra.

Bộ phận kiểm tra thuế và công chức làm công tác kiểm tra và bộ phận có liên quan cập nhật kịp thời, đầy đủ các thông tin, dữ liệu của NNT vào ứng dụng hỗ trợ thanh tra, kiểm tra (TTR); ứng dụng lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế (TPR)... hệ thống dữ liệu của ngành.

Bộ phận kiểm tra thuế và công chức kiểm tra thuế sử dụng dữ liệu kê khai thuế của NNT và những dữ liệu thông tin của NNT đã được cập nhật vào hệ thống dữ liệu của ngành để phục vụ cho việc kiểm tra các hồ sơ khai thuế NNT gửi đến CQT.

Thủ trưởng cơ quan phụ trách công tác kiểm tra có trách nhiệm thường xuyên nắm bắt và đôn đốc bộ phận kiểm tra, công chức làm công tác kiểm tra thực hiện nghiêm túc các công việc trên nhằm mục đích triển khai tốt công tác quản lý, kiểm tra thuế theo cơ chế quản lý rủi ro trong quản lý thuế.

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ khai thuế

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Nguyên tắc kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế

Các loại hồ sơ khai thuế theo tháng, quý và năm (gọi chung là hồ sơ khai thuế) người nộp thuế gửi đến cơ quan thuế đều được kiểm tra thường xuyên theo quy định tại Điều 77, Luật Quản lý thuế và kiểm tra theo cơ chế quản lý rủi ro quy định tại khoản 4, Điều 1, Luật bổ sung sửa đổi một số điều của Luật quản lý thuế.

Hồ sơ khai thuế phải kiểm tra tại trụ sở CQT bao gồm tất cả hồ sơ khai thuế của tổ chức gửi đến cơ quan thuế trừ: hồ sơ khai thuế của tổ chức kê khai thuế theo phương pháp trực tiếp; hồ sơ khai thuế nộp tiền thuế sử dụng đất khi được giao đất; thuế sử dụng đất nông nghiệp; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, tiền thuê đất; thuế môn bài; lệ phí trước bạ; phí và các loại lệ phí khác.

Đối với các loại hồ sơ khai thuế gửi đến CQT đã có phần mềm tin học hỗ trợ kiểm tra thì áp dụng các phần mềm ứng dụng tin học của ngành thuế để kiểm tra tính đầy đủ, chính xác của các thông tin và kịp thời phát hiện rủi ro trong các hồ sơ khai thuế.

- Trình tự kiểm tra hồ sơ khai thuế

Căn cứ vào danh sách số lượng NNT phải kiểm tra hồ sơ khai thuế, Đội trưởng Đội kiểm tra trình Chi cục trưởng giao nhiệm vụ cụ thể số lượng NNT phải kiểm tra hồ sơ thuế cho từng công chức kiểm tra thuế. Chậm nhất là 25 ngày sau ngày kết thúc hạn nộp hồ sơ khai thuế, công chức kiểm tra thuế có trách nhiệm kiểm tra tất cả các loại hồ sơ khai thuế bao gồm: Hồ sơ khai thuế theo từng lần phát sinh; các loại hồ sơ khai thuế theo tháng; các loại hồ sơ khai thuế theo quý; các loại hồ sơ khai thuế theo năm của người nộp thuế được giao.

Kiểm tra các căn cứ tính thuế để xác định số thuế phải nộp; số tiền thuế được miễn, giảm; số tiền hoàn thuế... theo phương pháp đối chiếu, so sánh.

Bước 3: Nhận xét kết quả kiểm tra hồ sơ khai thuế.

Nhận xét hồ sơ khai thuế: kết thúc kiểm tra mỗi hồ sơ khai thuế, công chức kiểm tra thuế phải nhận xét hồ sơ khai thuế theo mẫu số 01/QTKT.

Bản nhận xét (cảnh báo rủi ro) của từng NNT được in ra từ hệ thống, công chức kiểm tra tiếp tục xem xét, đối chiếu hồ sơ khai thuế để bổ sung nhận xét.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đối với NNT có hồ sơ khai thuế chưa phát hiện rủi ro, chưa có dấu hiệu vi phạm thì công chức kiểm tra in danh sách NNT chưa có rủi ro từ hệ thống và trình Đội trưởng kiểm tra ký duyệt để lưu hồ sơ kiểm tra.

Đối với NNT (hồ sơ khai thuế) có rủi ro thấp thì công chức kiểm tra in nhận xét hồ sơ khai thuế để trình trưởng Đội trưởng kiểm tra ký lưu hồ sơ mà không phải ban hành thông báo, trừ trường hợp có chỉ đạo của Đội trưởng kiểm tra, Chi cục trưởng hoặc có những dấu hiệu nghi vấn cần phải làm rõ.

Đối với NNT (hồ sơ khai thuế) có rủi ro cao và rủi ro vừa: bản nhận xét hồ sơ khai thuế có cảnh báo rủi ro về thuế thì công chức kiểm tra thuế in thông báo NNT theo thứ tự rủi ro cao đến rủi ro vừa để báo cáo Đội trưởng kiểm tra Chi cục trưởng ký thông báo đề nghị người nộp thuế giải trình hoặc bổ sung theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính, thời hạn NNT phải giải trình hoặc bổ sung thông tin tài liệu được ghi trong thông báo không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày NNT nhận thông báo của cơ quan Thuế hoặc hồi báo (nếu gửi qua đường bưu điện).

Sau khi NNT đã giải trình hoặc bổ sung thông tin tài liệu đầy đủ theo yêu cầu của CQT và chứng minh số thuế đã khai là đúng thì công chức kiểm tra báo cáo trưởng bộ phận kiểm tra trình Thủ trưởng CQT phê duyệt để lưu hồ sơ giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu cùng với hồ sơ kiểm tra.

Trường hợp NNT đã giải trình hoặc bổ sung thông tin, tài liệu mà không đủ căn cứ chứng minh số thuế đã khai là đúng thì công chức kiểm tra báo cáo trưởng bộ phận kiểm tra trình Thủ trưởng cơ quan thuế phát hành thông báo yêu cầu NNT khai bổ sung (theo mẫu số 02/QTKT ban hành kèm theo quy trình này). Thời hạn khai bổ sung là mười ngày làm việc kể từ ngày CQT có thông báo yêu cầu khai bổ sung.

Hết thời hạn theo thông báo của CQT mà NNT không giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu; hoặc không khai bổ sung hồ sơ thuế; hoặc giải trình, khai bổ sung hồ sơ thuế nhưng không chứng minh được số thuế đã khai là đúng thì CQT:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Quyết định ấn định số thuế phải nộp theo mẫu Quyết định số 01/AĐTH ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính; hoặc

- Quyết định kiểm tra tại trụ sở của NNT trong trường hợp không đủ căn cứ để ấn định số thuế phải nộp. Quyết định kiểm tra thuế tại trụ sở của NNT theo mẫu số 03/KTTT ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Bước 4: lưu hồ sơ kiểm tra tại CQT

1.3.3. Kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế

Song song với việc kiểm tra thuế tại CQT là kiểm tra tại trụ sở NNT. Nếu như kiểm tra thuế tại trụ sở CQT là công việc thường xuyên và được thực hiện đối với tất cả các hồ sơ khai thuế thì kiểm tra thuế tại trụ sở NNT chỉ được thực hiện trong một số trường hợp nhất định, do kết quả của quá trình kiểm tra tại trụ sở của CQT yêu cầu phải tiến hành kiểm tra hoặc theo kế hoạch hoặc khi phát hiện có dấu hiệu gian lận, trốn thuế, hoặc theo yêu cầu của lãnh đạo CQT các cấp….

Kiểm tra tại cơ sở của NNT thường là việc kiểm tra chi tiết nhưng cũng có lúc chỉ là việc kiểm tra một phần sổ sách kế toán thông thường của NNT ngay tại trụ sở làm việc của NNT.

- Kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế tiến hành bởi một đoàn kiểm tra. Đoàn kiểm tra sử dụng từ hai công chức kiểm tra trở lên và có thể bao gồm những thành viên có những kỹ năng khác nhau. Đặc điểm của kiểm tra tại trụ sở NNT:

+ Kiểm tra và sử dụng các kỹ thuật kiểm tra đối với những chứng từ kế toán được NNT lưu giữ.

+ Trao đổi với NNT

+ Quan sát đánh giá.

+ Có thể yêu cầu NNT đang được kiểm tra cung cấp thông tin.

+ Có thể yêu cầu thông tin từ bên thứ ba.

Quy trình kiểm tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế:

Bước 1: Ban hành quyết định kiểm tra

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Tờ trình nêu rõ lý do phải kiểm tra; nội dung kiểm tra được ghi cụ thể kiểm tra vấn đề gì.

- Dự thảo quyết định kiểm tra thuế.

- Các tài liệu kèm theo thông báo giải trình, bổ sung hồ sơ và thông báo yêu cầu khai bổ sung thuế.

Bước 2: Thực hiện kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế

- Quyết định kiểm tra thuế tại trụ sở của NNT phải được gửi ngay cho bộ phận kê khai và kế toán thuế và gửi cho NNT chậm nhất là ba ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định.

- Việc kiểm tra thuế tại trụ sở của NNT phải được tiến hành chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Quyết định kiểm tra thuế. Trưởng đoàn kiểm tra thuế có trách nhiệm công bố quyết định kiểm tra thuế và giải thích nội dung kiểm tra theo quyết định. Sau khi công bố quyết định kiểm tra, Đoàn kiểm tra thuế và NNT phải có biên bản xác định thời gian và nội dung công bố quyết định kiểm tra.

- Các thành viên đoàn kiểm tra phải thực hiện phần công việc theo sự phân công của Trưởng đoàn kiểm tra và chịu trách nhiệm về phần công việc được giao. Kết thúc phần việc được giao, thành viên đoàn kiểm tra phải lập biên bản xác định số liệu kiểm tra với đại diện người nộp thuế.

- Trong quá trình thực hiện kiểm tra, Đoàn kiểm tra được quyền kiểm tra tài sản, vật tư, hàng hóa, xem xét chứng từ kế toán, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính, các tài liệu có liên quan trong phạm vi nội dung của quyết định kiểm tra thuế. Đối với những thông tin, tài liệu, số liệu NNT đã nộp cho CQT theo quy định hiện hành như: Tài liệu, hồ sơ về đăng ký, kê khai nộp thuế báo cáo sử dụng hóa đơn,... thì đoàn kiểm tra không yêu cầu người nộp thuế cung cấp mà khai thác, tra cứu tại CQT để phục vụ cho việc kiểm tra. Trường hợp cần phải tạm giữ tiền, đồ vật, giấy phép liên quan đến hành vi trốn thuế, gian lận thuế thì Trưởng đoàn kiểm tra phải báo cáo Đội trưởng Đội kiểm tra trình Chi cục trưởng có quyết định áp dụng biện pháp tạm giữ tiền, đồ vật, giấy phép

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

liên quan đến hành vi trốn thuế, gian lận thuế theo quy định của Luật quản lý thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Thời hạn kiểm tra tại trụ sở của NNT không quá 5 ngày làm việc thực tế, kể từ ngày bắt đầu công bố quyết định kiểm tra tại trụ sở NNT. Trong trường hợp xét thấy cần phải kéo dài thời gian để xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ thì chậm nhất là trước một ngày kết thúc thời hạn kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra phải báo cáo Đội trưởng Đội kiểm tra trình Chi cục trưởng để có quyết định bổ sung thời hạn kiểm tra. Mỗi cuộc kiểm tra chỉ được bổ sung thêm thời hạn kiểm tra một lần. Thời gian bổ sung không quá 5 (năm) ngày làm việc thực tế.

- Trường hợp NNT không chấp hành quyết định kiểm tra thuế quá thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày phải chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc từ chối, trì hoãn, trốn tránh việc cung cấp hồ sơ tài liệu hóa đơn, chứng từ, sổ kế toán liên quan đến nghĩa vụ thuế quá thời hạn 06 (sáu) giờ làm việc kể từ khi nhận

được yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong thời gian kiểm tra tại trụ sở của NNT thì bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Bước 3: Lập biên bản kiểm tra

- Biên bản kiểm tra thuế là số liệu ghi nhận, phản ánh mà trưởng đoàn kiểm tra đã giao cho từng thành viên trong đoàn thực hiện. Kết luận về từng nội dung đã tiến hành kiểm tra, xác định số thuế phải nộp tăng thêm qua kiểm tra, xác định hành vi, mức độ vi phạm và đề xuất xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Kiến nghị biện pháp xử lý không thuộc thẩm quyền của đoàn kiểm tra.

- Trường hợp đã công bố biên bản kiểm tra và NNT không ký Biên bản kiểm tra thuế thì chậm nhất trong 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố công khai biên bản kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra phải lập biên bản vi phạm hành chính và báo cáo

Đội trưởng Đội kiểm tra trình Chi cục trưởng ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nếu NNT vẫn không ký biên bản kiểm tra thì trong thời hạn tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày công bố công khai biên bản kiểm tra, Chi cục trưởng ban hành quyết định xử lý truy thu thuế; xử phạt vi phạm hành

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chính về thuế hoặc kết luận kiểm tra thuế theo nội dung biên bản kiểm tra và dữ liệu, số liệu đã thu thập được trong quá trình kiểm tra

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Trường hợp không công bố được biên bản kiểm tra và NNT không ký vào biên bản kiểm tra do NNT không có mặt tại trụ sở DN, hoặc cố tình trốn tránh, hoặc vì lý do khách quan thì chậm nhất trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm

tra, Trưởng đoàn kiểm tra phải lấy chữ ký của đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm hoặc của hai người chứng kiến vào biên bản kiểm tra. Theo đó, Chi cục trưởng ban hành quyết định xử lý truy thu thuế; xử phạt vi phạm hành chính về thuế hoặc kết luận kiểm tra thuế theo nội dung biên bản kiểm tra và dữ liệu, số liệu đã thu thập được trong quá trình kiểm tra.

- Biên bản kiểm tra phải được lập thành tối thiểu là 5 bản, có giá trị pháp lý như

nhau.

+ 01 bản người nộp thuế giữ.

+ 01 bản trưởng Đoàn kiểm tra giữ.

+ 01 bản gửi cho bộ phận kê khai và kế toán thuế.

+ 01 bản gửi cho bộ phận quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế;

+ 01 bản lưu tại bộ phận thực hiện kiểm tra thuế.

Bước 4: Xử lý kết quả kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế

- Chậm nhất là 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ký Biên bản kiểm tra thuế, Trưởng đoàn kiểm tra phải báo cáo trưởng bộ phận kiểm tra để trình Thủ trưởng cơ quan thuế về kết quả kiểm tra thuế hoặc kết luận kiểm tra thuế

- Trường hợp phải xử lý truy thu về thuế; xử phạt vi phạm hành chính về thuế thì trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày ký biên bản kiểm tra

(trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp thì trong thời hạn tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày ký biên bản kiểm tra) Chi cục trưởng phải ban hành Quyết định xử lý vi phạm về thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Trường hợp không phải xử lý truy thu về thuế; không phải xử phạt vi phạm hành chính về thuế thì trong thời hạn không quá 7 ngày làm việc kể từ ngày ký biên bản kiểm tra, Chi cục trưởng phải ký kết luận kiểm tra thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Quyết định xử lý vi phạm về thuế hoặc kết luận kiểm tra thuế được gửi cho và các bộ phận sau:

+ 01 bản gửi cho người nộp
thuế. + 01 bản trưởng đoàn kiểm
tra lưu.
+ 01 bản gửi cho bộ phận kê khai và kế toán thuế.

+ 01 bản gửi cho bộ phận quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

+ 01 bản lưu tại bộ phận thực hiện kiểm tra thuế cùng với quyết định kiểm tra và biên bản kiểm tra thuế.

- Trường hợp qua kiểm tra thuế mà phát hiện hành vi vi phạm về thuế có dấu hiệu trốn thuế, gian lận về thuế thì trong thời hạn 7 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra (trường hợp vụ việc có tình tiết phức tạp thì trong thời hạn tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra), Trưởng đoàn kiểm tra có trách nhiệm báo cáo Đội trưởng Đội kiểm tra trình Chi cục trưởng để ban hành quyết

định xử lý sau kiểm tra, hoặc chuyển hồ sơ sang bộ phận thanh tra hoặc xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp qua kiểm tra thuế mà phát hiện hành vi trốn thuế có dấu hiệu tội phạm thì trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày phát hiện, trưởng đoàn

kiểm tra có trách nhiệm báo cáo Đội trưởng Đội kiểm tra trình Chi cục trưởng chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để điều tra theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Bước 5: Giám sát và lưu hồ sơ

Bộ phận kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với bộ phận Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế theo dõi và đôn đốc việc thực hiện nộp các khoản thuế truy thu, truy hoàn, tiền phạt theo kết quả kiểm tra vào NSNN đúng quy định trong thời hạn 90

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(chín mươi) ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp vào NSNN các khoản kiến nghị qua kiểm tra ghi trên quyết định xử lý vi phạm về thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.4. Tổng quan các nghiên cứu trước có liên quan đến đề tài

1.4.1. Các nghiên cứu trong nước

Trần Bình Minh (2011) nghiên cứu " *Hoàn thiện thanh tra, kiểm tra theo cơ chế tự khai từ nộp tỉnh Phú Yên"*, bài luận bố cục gồm ba chương, bài nêu rõ vai trò quan trọng của thanh kiểm tra theo cơ chế tự khai tự nộp, theo tác giả việc quản lý NNT theo cơ chế tự khai tự nộp hiện nay cũng ảnh hưởng đến công tác thanh kiểm tra thuế ở quá trình phát hiện những hành vi gian lận, trốn thuế. Đồng thời giúp hoàn thiện bổ sung cho hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, bài luận đã nhận xét về những mặt còn hạn chế trong công tác thanh kiểm tra, đưa ra những giải pháp đối với người nộp thuế, về công tác thanh tra, kiểm tra, tổ chức kiểm tra.

Nguyễn Thắng Văn (2012) nghiên cứu "*Hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp tại Chi cục Thuế thành phố Kontum*", bài luận bố cục gồm 3 chương, bài luận nêu khái quát về công tác kiểm tra thanh tra, phân tích thực trạng tình hình thu thuế qua các năm của thành phố Kontum, qua quá trình nghiên cứu tác giả đưa ra các nhân tố ảnh hưởng đến công tác thanh kiểm tra như sau:

- *Yếu tố bên ngoài* : Môi trường kinh tê vĩ mô, môi trường pháp lý, môi trường xã hội, đặc điểm hoạt động doanh nghiệp của người nộp thuế.

- *Yếu tố bên trong nội bộ cơ quan* : Năng lực quản lý nội bộ của cơ quan thuế, nguồn nhân lực, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin.

Tác giả khái quát về các nhân tố ảnh hưởng và dựa vào các nhân tố trên, bài luận đưa ra các nhận định hạn chế và các kiến nghị, giải pháp trong công tác kiểm tra.

Hồ Hoàng Trường (2012) nghiên cứu: "*Hoàn thiện công tác thanh kiểm tra thuế tại cục thuế tỉnh Đồng Nai*" bài nghiên cứu đã nêu lên các tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động, kiểm tra, thanh tra thuế như sau: Nhân tố 1: Cơ quan thuế, Nhân tố 2: Chính sách pháp luật, Nhân tố 3: Doanh nghiệp. Tác giả đã đưa ra ba nhân tố ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị cuộc kiểm tra và công tác chuẩn bị trước khi tiến hành kiểm tra có ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác kiểm tra thuế. Dựa vào những ảnh hưởng trên bài luận

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đã chọn lọc ra thêm một nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả công tác kiểm tra thuế ở giai đoạn chuẩn bị là " chính sách pháp luật".

Đềtài thạc sỹ của tác giả Nguyễn Diệu Thúy với đề tài: *"Hoàn thiện công tác kiểm tra thuếtại Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc"*, Trường Đại học Thái Nguyên năm 2013. Luận văn sử dụng phương pháp mô tả, phân tích, đánh giá thực tế. Số liệu, tư liệu thu thập trực tiếp tại cơ quan nghiên cứu. Ngoài ra, số liệu còn được thu thập thông qua phương pháp điều tra xác định các nhân tố ảnh hưởng đến kiểm soát thuế thu nhập doanh nghiệp tại Cục thuế tỉnh VinH Phúc. Mặc dùtác giảcũng đưa ra đươc một số điểm mới, tich cực, tuy nhiên đềtài cũng còn mộtsốhạn chếđólàchưa đưa ra đươc giải pháp tối ưu đểnâng cao chất lương quản lýthuếTNDN, tác giảchưa đưa ra đươc đầy đủcác văn bản pháp lýđểlàm cơ sởlýluận.

Tạp chí kinh tế số 04-2013 -Võ Tiến Dũng. "*Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác kiểm tra, thanh tra thuế tại chi cục thuế TPHCM"*. Bài tạp chí đã đưa ra các nhân tố ảnh hưởng đến công tác kiểm tra, thanh tra thuế như sau: chính sách pháp luật thuế, người nộp thuế, cơ quan thuế.

Nguyễn Cảnh Bảy (2014) nghiên cứu *" Hoàn thiện công tác kiểm tra, thanh tra thuế ở chi cục thuế Hà Tĩnh "* đã đề cập đến những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác kiểm tra thuế như sau: điều kiện kinh tế xã hội, mô hình quản lý thuế, cơ chế quản lý thuế.

1.4.2. Các nghiên cứu nước ngoài

Phonthilath Maysouk (2011) nghiên cứu *"nâng cao hiệu quả công tác kiểm, thanh tra Thuế tại Cục Thuế nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào*", bài luận bố cục gồm ba chương phân tích tình hình thu thuế hằng năm và so sánh mức độ ảnh hưởng, bài luận văn phân tích và nhận định theo phương thức định tính, nêu rõ những thuận lợi và khó khăn trong công tác thanh tra thuế và đưa ra những mặt hạn chế chung như sau: tính trách nhiệm và tự chủ mỗi cán bộ chưa cao, sự phân bổ nhân sự chưa hợp lý, hiểu biết về hệ thống pháp luật chưa sâu, bên cạnh đó công tác tuyên truyền hỗ trợ văn bản cho người nộp thuế còn hạn chế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Vongphachanh vongpadith (2018), *" Quản lý thu thuế ở cộng hòa dân chủ nhân dân Lào"*, luận án đã hệ thống hóa lý luận về quản lý thuế, trên cơ sở những phân tích về thực trạng và những kinh nghiệm của một số nước về quản lý thuế, qua đó đề xuất những phương hướng và một số giải pháp chủ yếu nhằm góp phần hoàn thiện quản lý thuế ở CHDCND Lào trong đó đề cập đến đổi mới phương pháp thanh tra, kiểm tra, hiện đại hóa công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan thuế các cấp bằng việc đổi mới quy trình thực hiện, chuyển từ phương pháp thanh tra, kiểm tra theo diện rộng, phương pháp thủ công truyền thống, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm sang phương pháp thanh tra, kiểm tra dựa vào kỹ thuật quản lý theo rủi ro.

1.5. Kinh nghiệm thực tế về công tác thanh tra, kiểm tra thuế tại Cục Thuế các tỉnh, thành phố

- **Công tác thanh tra, kiểm tra thuế tại Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh**

Cục thuế TP HCM đã thực hiện rất thành công mô hình quản lý theo chức năng. Công tác kiểm tra, thanh tra thuế thực hiện theo cơ chế đánh giá rủi ro đặc biệt là đã thực hiện rất hiệu quả phần mềm đánh giá rủi ro TPR. Đã lập kế hoạch thanh tra theo chuyên đề đạt hiệu quả cao.

Năm 2017, tổng thu ngân sách trên địa bàn là 238.888 tỷ đồng, tăng 16,84% so với năm trước, đạt 100% dự toán. Đặc biệt, trong năm 2017, Cục Thuế đã tăng cường đôn đốc thu nợ thuế đạt khoảng 2.500 tỉ đồng. Để chống thất thu thuế, Cục Thuế đã thanh tra, kiểm tra 22 lĩnh vực có độ rủi ro cao. Qua đó, phát hiện 78 DN hoạt động chuyển giá có giao dịch liên kết với các DN và đã truy thu thuế 336 tỉ đồng. Riêng lĩnh vực thương mại điện tử, Cục Thuế đã gửi 14.543 thư mời chủ trang bán hàng qua website, Facebook, YouTube, Zalo… để vận động họ thực hiện nghĩa vụ thuế, đồng thời xác định được 3.999 trường hợp kinh doanh hàng hóa qua internet, truy thu và xử phạt 19,5 tỉ đồng.

Bên cạnh đó, Cục Thuế TP.HCM cũng đã tích cực thực hiện các kế hoạch thanh tra, kiểm tra nhằm thu đúng, thu đủ cho ngân sách. Kết quả năm 2017, đã thực hiện thanh tra, kiểm tra tại 17.161 DN với số thuế truy thu và phạt là 3.405 tỷ đồng, tăng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

gần 43% so cùng kỳ năm 2016, đã nộp vào ngân sách nhà nước là gần 2.100 tỷ đồng, giảm khấu trừ thuế GTGT trên 357 tỷ đồng; giảm lỗ trên 11.281 tỷ đồng. Thực hiện kiểm tra tại CQT 135.797 hồ sơ kê khai thuế. Số thuế kê khai bổ sung là 223,5 tỷ đồng; Thực hiện kiểm tra tại trụ sở 16.065 lượt DN, đạt 90% so với kế hoạch năm 2017. Số thuế truy thu, phạt và truy hoàn là 1.684,5 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2016, số thuế ấn định 9,2 tỷ đồng, giảm khấu trừ thuế GTGT 254,7 tỷ đồng, giảm lỗ 5.971,4 tỷ đồng.

Với kết quả đáng ghi nhận trên, Cục thuế TP HCM đề ra giải pháp cho những năm tiếp theo cụ thể là: Ngay từ khâu tuyển dụng Cục thuế TP HCM đã ưu tiên cán bộ thanh kiểm tra là người có hai bằng đại học (trong đó một bằng là đại học kinh tế hoặc đại học chuyên ngành thuế, một bằng là đại học luật); Yêu cầu phải lựa chọn cán bộ có đạo đức lối sống tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng tham gia các đoàn thanh, kiểm tra tại các doanh nghiệp, trong quá trình kiểm tra phải chặt chẽ, nghiêm túc thực hiện đúng các quy định; Kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm, tuyệt đối không bao che, nể nang và phải báo cáo ngay lên cấp trên... Những tiêu chuẩn cơ bản cán bộ kiểm tra, thanh tra cần phải có gồm:

- Có kiến thức chuyên sâu về thuế; Có kiến thức về kế toán theo chuẩn mực trong nước và quốc tế và mối liên kết giữa các yêu cầu về kế toán tài chính và kế toán cho mục đích thuế.

- Có kỹ năng thanh tra, phân tích kinh tế; Có tính nhạy bén, làm việc độc lập và chịu được áp lực công việc; Có kiến thức thành thạo về sử dụng máy tính (bao gồm kiến thức cơ bản về hệ điều hành, mô hình lưu trữ dữ liệu, các ứng dụng cơ sở và ứng dụng chuyên ngành sử dụng cho thanh tra); Có khả năng giao tiếp ngoại ngữ. Ngoài ra,

để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, ngoài việc tăng cường lực lượng, nắm chắc đối tượng nộp thuế, phát hiện kịp thời các đối tượng nộp thuế bỏ trốn khỏi địa bàn kinh doanh để tiến hành xác minh tại trụ sở NNT, làm thủ tục khoá mã số thuế, Cục Thuế TP.HCM còn tiến hành đôn đốc và xử lý các DN không nộp tờ khai thuế kịp thời. Mặt

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khác, tăng cường công tác kiểm tra tại trụ sở NNT trong đó ưu tiên kiểm tra các đơn vị có số thu nộp lớn, các DN kê khai miễn, giảm, gia hạn nộp thuế, các DN nhà thầu.

- **Công tác thanh tra, kiểm tra thuế tại Cục thuế Hà Nội**

Thành phố Hà Nội, cùng với lợi thế về nguồn thu khi số lượng các DN thành lập mới trên địa bàn tăng nhanh, công tác quản lý thuế của Hà Nội phải đối diện với thách thức rất lớn, bởi loại hình, ngành nghề, phạm vi kinh doanh của DN ngày càng mở rộng, đa dạng và phức tạp; càng khó khăn hơn khi lực lượng cán bộ thực hiện công tác thanh, kiểm tra và quản lý nợ còn mỏng. Đối trọng với áp lực của nhiệm vụ chống thất thu với yêu cầu ngày càng cao, Cục Thuế Hà Nội đã chủ trương đổi mới phương pháp và đẩy mạnh ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả công tác.

Năm 2017, Cục Thuế TP Hà Nội đã hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách, với tổng thu cân đối 192.789 tỷ đồng, thực hiện 18.062 cuộc thanh tra, kiểm tra, truy thu, truy hoàn và phạt là 3.303 tỷ đồng; thu hồi nợ thuế đạt 12.784 tỷ đồng. Cục Thuế TP.Hà Nội đã thực hiện 18.062 cuộc thanh tra, kiểm tra (trong đó có 1.043 cuộc thanh tra, đạt 102,5% kế hoạch, tăng 5,7% so với thực hiện năm 2016). Tổng số tiền tuy thu, truy hoàn và phạt qua thanh tra, kiểm tra là 3.303 tỷ đồng (trong đó thanh tra là 1.428 tỷ đồng, kiểm tra là 1.875 tỷ đồng), tăng 7,4% so với thực hiện năm 2016, qua công tác thanh tra, kiểm tra thuế, đã giảm thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ là 414 tỷ đồng (thanh tra 173 tỷ đồng, kiểm tra 241 tỷ đồng) giảm lỗ 7.937 tỷ đồng (thanh tra 3.816 tỷ đồng, kiểm tra 4.121 tỷ đồng). Với kinh nghiệm về công tác thanh tra kiểm tra thuế qua các năm, Cục thuế TP Hà Nội đã rút ra bài học cho những năm tiếp theo để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được cấp trên giao cho:

Thứ nhất: Tăng cường thời gian làm việc tại Cơ quan thuế, thanh, kiểm tra theo rủi ro. Xây dựng và ban hành quy chế giám sát đoàn thanh, kiểm tra với mục tiêu là giám sát nhằm chuẩn hóa các nội dung công việc đảm bảo tính minh bạch, tăng cường tính giám sát của cấp trên đối với cấp dưới, của trưởng đoàn với thành

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

viên; tăng tính tuân thủ của cán bộ thanh, kiểm tra thuế; đồng thời, qui chế giám sát sẽ liên tục bổ sung, thay đổi cho phù hợp với thực tiễn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thứ hai: Luôn phát huy vai trò tiên phong trong cả nước về cải cách, hiện đại hoá Ngành thuế và công tác tuyên truyền chính sách thuế đến NNT, cần phát huy và thực hiện tốt để nhân điển hình cả nước. Tiếp tục phát huy thế mạnh để nâng cao hiệu quả của công tác thanh, kiểm tra thuế hơn nữa nhằm góp phần tăng thu và nâng cao ý thức chấp hành của NNT trong việc kê khai nghĩa vụ thuế.

Thứ ba: Về chiến lược xử lý rủi ro các DN được xếp vào các nhóm rủi ro đều phải tiến hành kiểm tra chi tiết các rủi ro đã phát hiện tại CQT (kiểm tra tại bàn) trên cơ sở thu thập, phân tích thông tin để đánh giá tính xác thực và mức độ của các rủi ro. Đặc biệt các DN đã được xếp loại vào đối tượng có độ rủi ro cao phải được tiến hành kiểm tra ở mức độ chi tiết, cụ thể hơn các rủi ro đã phát hiện qua bước phân tích. Thanh tra, kiểm tra phải tiến hành thu thập các thông tin, tài liệu liên quan trực tiếp đến rủi ro phát hiện như: các hợp đồng, các chứng từ giao dịch, các thông tin về bảo hiểm xã hội, về giao dịch ngân hàng và các tổ chức tín dụng, về xuất nhập khẩu...Từ đó kiểm tra xác định mức độ của từng rủi ro và định lượng từng rủi ro để tiến hành các phương án xử lý trên cơ sở nguồn lực sẵn có.

- **Công tác kiểm tra, thanh tra thuế tại Cục thuế Hà Tĩnh.**

Kết quả công tác kiểm tra, thanh tra của Hà Tĩnh trong những năm qua đã đạt những thành công nhất định. Đó là sự phối hợp kết hợp tốt với các ban ngành trong tỉnh, quan tâm đến nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra, thanh tra. Đặc biệt là thực hiện mô hình kết hợp quản lý theo chức năng với mô hình quản lý nhóm người nộp thuế (Phân nhỏ trong từng ngành nghề kinh doanh). Bên cạnh đó Cục thuế Hà Tỉnh đã triển khai các chương trình, biện pháp chống thất thu tại Văn phòng Cục và các Chi cục thuế theo từng mũi cụ thể để kịp thời có các giải pháp trong quản lý đó là chống thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh Vận tải trong các doanh nghiệp; hoạt động kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ, ăn uống, Mát xa, Karaoke; trong lĩnh vực kinh doanh ôtô, xe máy; lĩnh vực khai thác đá, sử dụng vật liệu nổ; tuy nhiên Cục thuế Hà Tỉnh cũng đã đánh giá công tác kiểm tra, thanh tra còn có những hạn chế đó là.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thứ nhất tổ chức bộ máy thanh tra chưa tương xứng với khối lượng công việc và vai trò công tác thanh tra. Lực lượng cán bộ thanh tra chuyên trách năm 2014 là 30 người trên tổng số cán bộ công chức là cán bộ, chiếm 2,62%.

Thứ hai việc lập kế hoạch và lựa chọn đối tượng để thanh tra chủ yếu còn mang tính hình thức, dựa vào cảm tính, chưa dựa trên phân tích rủi ro về thuế để lựa chọn nên dẫn đến lựa chọn đối tượng thanh tra chưa phù hợp, chúng ta có thể nhận thấy điều đó qua bảng tổng hợp kết quả thanh tra theo phục lục kèm theo, có những doanh nghiệp qua thanh tra chỉ truy thu số thuế rất nhỏ, điều này chứng tỏ việc đánh giá rủi ro về đối tượng thanh tra này là chưa chính xác.

Thứ ba trong quá trình thực hiện thanh tra, việc vận dụng nhuần nhuyễn các kỹ năng nhằm xác định tính trọng yếu và rút ngắn thời gian thanh tra còn nhiều hạn chế.

Thứ tư công tác thanh tra tại các doanh nghiệp FDI chưa được chú trọng. Bên cạnh đó dấu hiệu chuyển đã đang và sẽ xảy ra ở nhiều quốc gia trên thế giới và ở Việt Nam. Chính vì những rủi ro đó mà việc chưa chú trọng thanh tra vào các doanh nghiệp này là một điều hết sức bất cập.

Thứ năm cơ sở dữ liệu về NNT còn nằm rải rác trên nhiều phần mềm quản lý, không tích hợp được để tập trung về một mối nhằm giảm thiểu thời gian tra cứu thông tin của cán bộ thuế.

Thứ sáu kiến thức và kỹ năng về chế độ kế toán, chính sách tài chính chính sách thuế, nghiệp vụ thanh tra của một số bộ phận công chức thanh tra còn hạn chế đã ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và chất lượng hoạt động thanh tra.

1.6. Bài học kinh nghiệm rút ra trong công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An

Luật quản lý thuế đã chính thức có hiệu lực từ 1/7/2007, Luậtthuếsửa đổi năm 2016, trong đó quy định chuyển sang cơ chế tự khai tự nộp thuế đã khẳng định được tính cần thiết và ưu việt trong điều kiện phát triển và hội nhập ngày nay, tạo cho DN có tính tự chủ, sử dụng công nghệ thông tin hiện đại, giảm chi phí cũng như tiết

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

kiệm thời gian. Nhưng trên thực tế, cơ chế quản lý này chỉ thích hợp áp dụng với các doanh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghiệp có quy mô và điều kiện của doanh nghiệp có hệ thống kế toán chuyên nghiệp có trình độ chuyên môn cao. Trong khi đó khi đưa Luật quản lý thuế vào thực tiễn đòi hỏi phải áp dụng đại trà cho tất cả mọi Đối tượng nộp thuế. Do vậy, trong quản lý thuế, để đảm bảo tính hiệu quả Chi cục Thuế TX Thuận An cần:

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện các cơ sở pháp lý, xây dựng và áp dụng mô hình tuân thủ của NNT vào công tác kiểm tra thuế trên cơ sở phân loại NNT theo hành vi tuân thủ, thực hiện phân tích, đánh giá lựa chọn đối tượng kiểm tra thuế áp dụng kỹ

thuật quản lý rủi ro và lập kế hoạch kiểm tra thuế hàng năm. Công tác kiểm tra thuế tiếp tục thực hiện trên cơ sở thu thập, phân tích thông tin, phân loại rủi ro theo quy định của Luật Quản lý thuế.

- Chuyển đổi cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại bộ máy theo chức năng chuyên sâu. Đồng thời, đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao trình độ cán bộ theo chức năng. Kiện toàn với lực lượng cán bộ đủ đảm đương công tác của ngành, tiếp tục nâng cao trình độ,

đào tạo chuyên môn cho cán bộ thuế, nhất là cán bộ làm công tác kiểm tra, công tác kê khai, tin học. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi công chức trong Chi cục.

- Tăng cường công tác tuyên truyền hỗ trợ và đẩy mạnh công tác, kiểm tra, nâng cao hiệu quả của hai công tác mang tính quyết định và quan trọng trong việc thực hiện pháp luật về quản lý thuế.

- Phát triển ứng dụng công nghệ tin học vào công tác kiểm tra, quản lý thuế.

- Tăng cường sự phối kết hợp giữa CQT và các cơ quan nhà nước để nhằm thực hiện nghiêm túc luật quản lý thuế, tăng tính răn đe đối với những trường hợp cố tình vi phạm pháp luật.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TOM TẮT CHƯƠNG 1

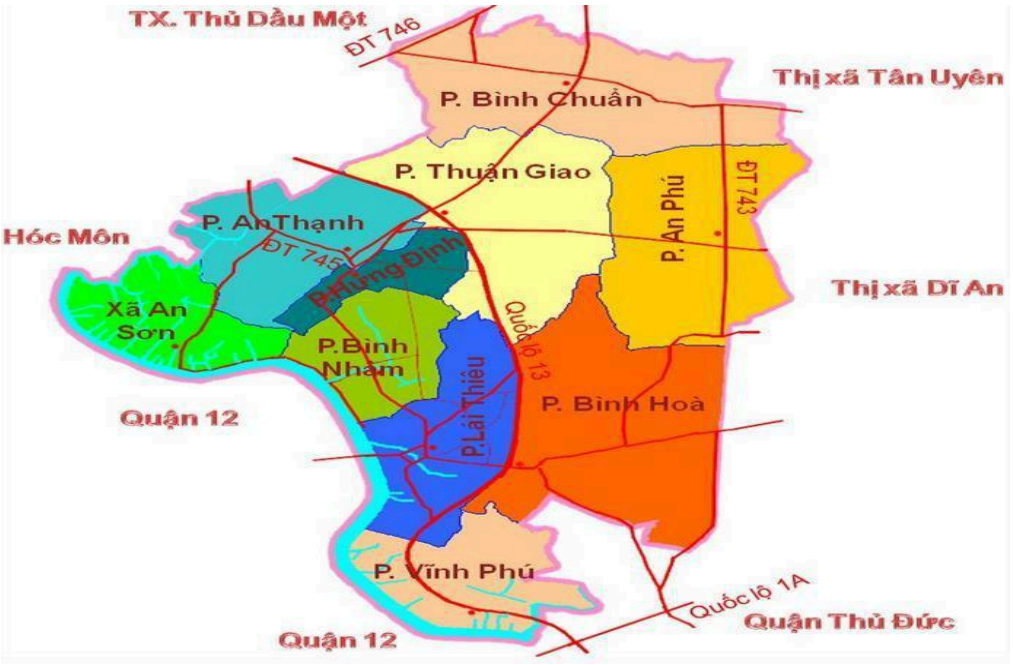
Trong chương 1, luận văn cập nhật khái quát những cơ sở lý luận liên quan đến kiểm tra thuế tại các doanh nghiệp: khái niệm vềkiểm tra thuế, đặc điểm, vai trò, mục tiêu của kiểm tra thuế, các hình thức kiểm tra, quy trình kiểm tra. Nội dung kiểm tra bao gồm công tác xây dựng kếhoạch kiểm tra thuế, công tác kiểm tra tạitru sởcơ quan thuế, vàkiểm tra tạitrụ sởngười nộp thuế...Ngoài ra chương này còn đề cập đến một số kinh nghiệm kiểm tra thuếở một số tỉnh, thành phố như TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, tỉnh Hà Tĩnh. Những tổng luận lý thuyết nêu trên làm nền tảng cho việc phát triển nội dung ở các chương tiếp theo của toàn luận văn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TẠI CHI CỤC THUẾ THỊ XÃ THUẬN AN 2.1. Tổng quan về thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương

Bình Dương là một trong những tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam có sự phát triển kinh tế năng động nhất với nhiều khu công nghiệp phía Nam có sự phát triển kinh tế năng động nhất với nhiều khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên toàn tỉnh. Toàn tỉnh có 28 khu công nghiệp với tổng diện tích lên đến hơn 9000 ha và 10 cụm công nghiệp với tổng diện tích hơn 800 ha, các khu công nghiệp lớn trong tỉnh như: Việt Hương, Vsip, Đồng An, Sóng Thần… đã thu hút hàng trăm dự án đầu tư từ nước ngoài đổ về.



Hình 2.1: Bản đồ thị xã Thuận An

2.1.1. Vị trí địa lý

Thuận An là một thị xã thuộc tỉnh Bình Dương, nằm giữa thành phố Thủ Dầu Một và Thành phố Hồ Chí Minh. Thị xã Thuận An được thành lập vào ngày 13 tháng 1

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

năm 2011, hiện được xếp là đô thị loại III theo tiêu chuẩn đô thị tại Việt Nam.Thuận An là thị xã có quy mô dân số lớn nhất Việt Nam.

Thị xã Thuận An có diện tích tự nhiên 8.426 ha, nằm ở phía Nam của tỉnh Bình Dương; phía Đông giáp thị xã Dĩ An, phía Bắc giáp thành phố Thủ Dầu Một và huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, phía Tây giáp quận 12, phía Nam giáp quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Thị xã Thuận An có 10 đơn vị hành chính trong đó bao gồm 9 phường: An Phú, An Thạnh, Bình Chuẩn, Bình Hòa, Bình Nhâm, Hưng Định, Lái Thiêu, Thuận Giao, Vĩnh Phú và 1 xã An Sơn. Trong đó 2 phường Lái Thiêu và An Thạnh được xem là 2 trung tâm dân cư và thương mại lâu đời nhất tại Thuận An từ đời vua Minh Mạng. (Nguồn: Bách khoa toàn thư mở Wikipedia)

2.1.2. Tình hình kinh tế xã hội thị xã Thuận An

Trong những năm qua thị xã Thuận An luôn là một trong những địa phương đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Bình Dương. Tốc độ tăng trưởng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Bình Dương. Tốc độ tăng trưởng kinh tế xã hội luôn ở mức cao. Lĩnh vực kinh tế chuyển biến tích cực theo cơ cấu công nghiệp, dịch vụ- thương mại, nông nghiệp.

Phát huy các điều kiện thuận lợi về điều kiện tự nhiên, tiềm năng kinh tế - xã hội và các thành tựu đã đạt được, trong thời gian tới, Thuận An sẽ tiếp tục phấn đấu để giữ vững nhịp độ tăng trưởng kinh tế theo hướng ổn định và bền vững, phát triển kinh tế gắn liền với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường, giữ vững an ninh chính trị, quyết tâm xây dựng thị xã trở thành đô thị loại III vào năm 2015 và trở thành đô thị loại II vào năm 2020 theo đúng định hướng quy hoạch của tỉnh Bình Dương

Trong những năm qua, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương luôn đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Bình Dương. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thị xã luôn ở mức cao, GDP tăng bình quân khoảng 18,5 %/năm. Trong đó, ngành công nghiệp luôn dẫn đầu phát triển.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Giá trị sản xuất (GTSX) công nghiệp của thị xã năm 2017 đạt 195.614 tỷ đồng, tăng trưởng gấp 9 lần so với năm 2011 (21.415 tỷ đồng). GTSX công nghiệp tại Thuận An tăng bình quân 11,7%/ năm. Theo báo cáo kinh tế - xã hội thị xã Thuận An trong 6 tháng đầu năm 2018, GTSX công nghiệp đạt 103.400 tỷ đồng, đạt 48,95% Nghị quyết HĐND. Phấn đấu đạt 213.219 tỷ đồng đến cuối năm 2018, tăng 9% so với năm 2017.

Trong đó, GTSX công nghiệp của các doanh nghiệp trong nước ước thực hiện 31.900 tỷ đồng, tăng 8,1% so với cùng kỳ, chiếm 30,9% tổng GTSX công nghiệp trên địa bàn. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước thực hiện 71.500 tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ, chiếm 69,1% tổng GTSX công nghiệp trên địa bàn. Những ngành chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu GTSX công nghiệp gồm: chế biến thực phẩm và đồ uống; sản xuất sản phẩm may mặc, giày dép, sản phẩm mộc, các sản phẩm từ kim loại,…

Thị xã Thuận An có 2 cụm công nghiệp An Phú, An Thạnh và 3 khu công nghiệp (KCN) lớn gồm KCN VSIP 1, KCN Việt Hương, KCN Đồng An với tổng quy mô hơn 668ha, hiện đang thu hút hàng trăm nghìn lao động. Trong quý I - 2018, các KCN trên địa bàn thị xã tiếp tục thu hút các nhà đầu tư nước ngoài. Tính riêng KCN VSIP đã thu hút được 7 dự án đầu tư nước ngoài mới với tổng vốn đầu tư đăng ký 61,2 triệu USD, 5 dự án đầu tư nước ngoài điều chỉnh tăng vốn đầu tư với số vốn tăng thêm trên 33 triệu 676 nghìn USD.

Ngành công nghiệp tăng trưởng mạnh mẽ, khiến Thuận An trở thành đô thị có tỷ lệ thu hút đầu tư, lao động từ các tỉnh, thành trong và ngoài nước lớn.

2.2. Giới thiệu Chi cục Thuếthị xã Thuận An tỉnh Bình Dương

2.2.1. Quá trình hình thành

Chi cục Thuế thị xã Thuận An là một trong những đơn vị trực thuộc Cục Thuế tỉnh Bình Dương, có trụ sở tại đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thị xã Thuân An. Chi cục thuế thị xã Thuận An tiền thân là Phòng thuế Công thương nghiệp huyện Thuận An trực thuộc Ban Tài chính huyện Thuận An, do Cục thuế tỉnh Sông Bé

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quản lý trực tiếp về chuyên môn nghiệp vụ. Từ tháng 10/1990 được tách độc lập thành Chi cục thuế huyện Thuận An trực thuộc Cục thuế tỉnh Sông Bé.

Thực hiện Quyết định số 1131/TC/QĐ/TCCB ngày 14/12/1996 của Bộ Tài chính về việc thành lập Cục thuế Nhà nước tỉnh Bình Dương và các đơn vị trực thuộc, từ đó Chi cục thuế huyện Thuận An là đơn vị trực thuộc Cục thuế tỉnh Bình Dương. Đến ngày 21/3/2011 thực hiện theo Quyết định 651/QĐ-BTC của Bộ Tài Chính đổi tên Chi cục thuế huyện Thuận An thành Chi cục thuế thị xã Thuận An trực thuộc Cục thuế tỉnh Bình Dương.

Từ khi hình thành đến nay, Chi cục Thuế thị xã Thuận An đã không ngừng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ thu NSNN hàng năm do ngành và địa phương giao, góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội thị xã Thuận An nói riêng, tỉnh Bình Dương nói chung.

2.2.2. Bộ máy quản lý

Chi cục thuế thị xã Thuận An có nhiệm vụ thực hiện các chức năng quản lý nhà nước về thu thuế, phí, lệ phí và thu khác trên địa bàn và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật. Để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thuế, Chi cục Thuế thị xã Thuận An hiện có 87 cán bộ công chức công tác và làm việc tại 9 đội thuế. **Ban lãnh đạo**: 3 người (1 chi cục trưởng, 2 chi cục phó), các đội thuế:

1- Đội tuyên truyền & Hỗ trợ - NV&DT.

2- Đội Kê khai - kế toán thuế và tin học.

3- Đội Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

4- Đội kiểm tra thuế số 1.

5- Đội kiểm tra thuế số 2.

6- Đội Quản lý thuế thu nhập cá nhân.

7- Đội Hành chính - nhân sự - tài vụ- ấn chỉ.

8- Đội quản lý thu lệ phí trước bạ và thu khác.

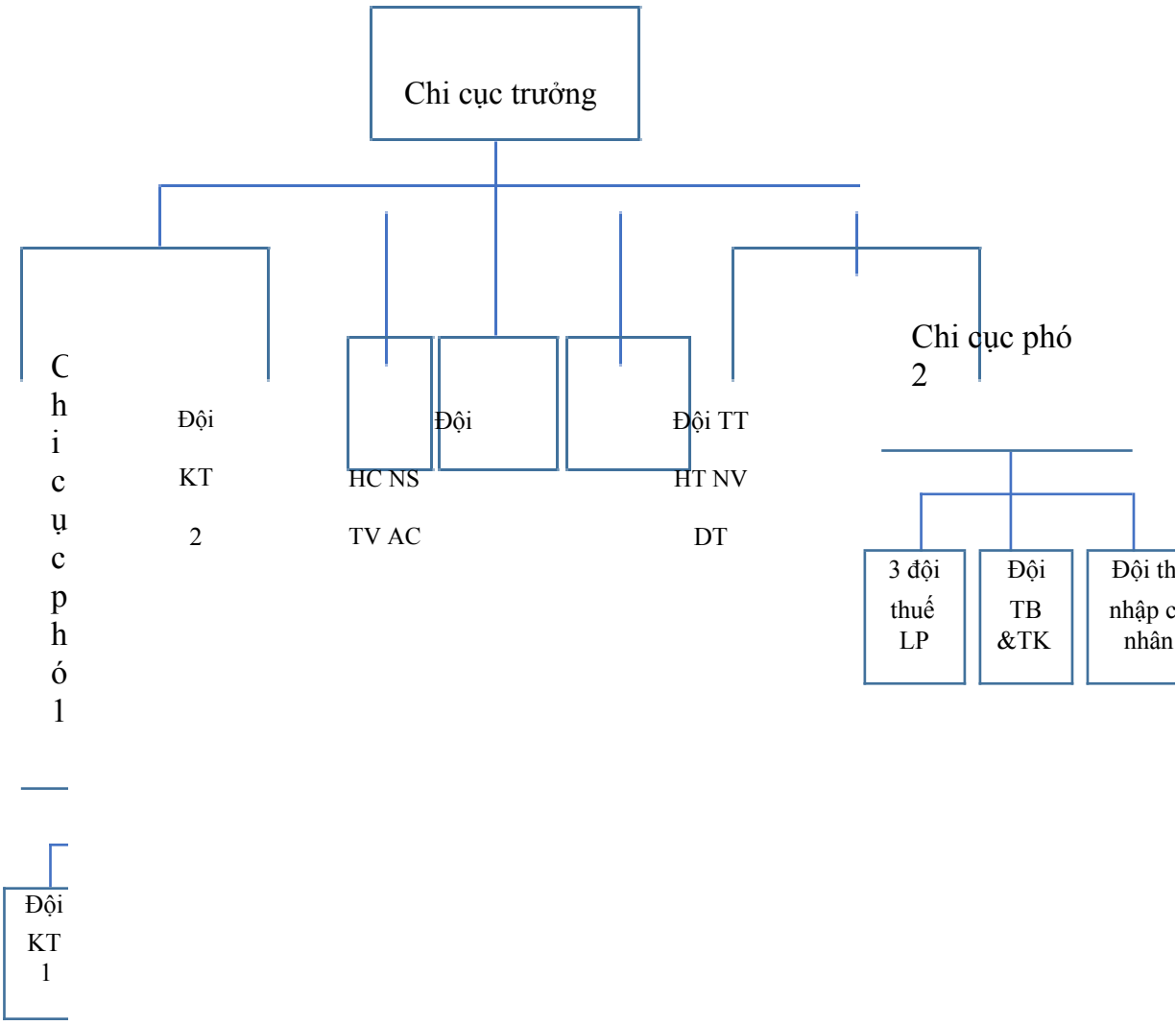
9- Đội thuế liên xã, phường số 1, 2, 3.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Hình 2.2: Sơ đồ tổ chức tại Chi cục thuế thị xã Thuận An

Nguồn: Chi cục thuế thị xã Thuận An

Việc thành lập bộ phận một cửa như hiện nay được thực hiện theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 78/QĐ-BTC ngày 18/9/2007 về việc ban hành quy chế hướng dẫn, giải đáp vướng mắc về chính sách thuế, quản lý thuế và giải quyết các thủ tục hành chính thuế của NNT theo cơ chế một cửa.

2.2.3. Trình độ học vấn của cán bộ tại Chi cục thuế thị xã Thuận An

Chi cục ThuếThị xã Thuận An từ năm 2013 - 2017 về cơ bản cán bộ thuế thuộc Chi cục Thuế đại đa số đã được qua đào tạo; đồng thời được đào tạo nâng cao trình độ từ trung cấp lên đại học và từ đại học lên sau đại học với số lượng ngày càng tăng. Nếu trong năm 2013 chỉ có 3/89 công chức có trình độ sau đại học thì đến năm 2017 toàn Chi cục Thuế đã có 15/87 công chức có trình độ sau đại học thông qua việc thi tuyển dụng công chức trẻ và việc nâng cao trình độ học tập các

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

công chức. Các cán bộ có trình độ trung cấp và sơ cấp hiện đang học tập nhằm nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

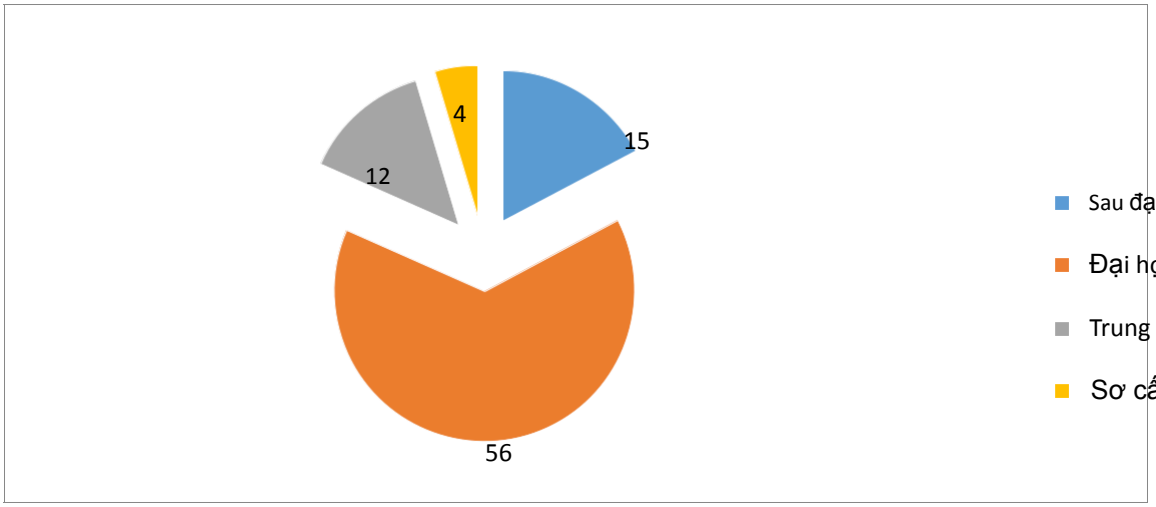
Bảng 2.1: Cơ cấu nguồn nhân lực của Chi cục Thuế Thị xã Thuận An

Đơn vị tính: người

Trình độ học vấn can bộ thuế	2013	2014	2015	2016	2017
Sau đạihoc	3	3	5	10	15
Đạihoc	64	64	66	62	56
Trung cấp	18	16	15	14	12
Sơ cấp	5	6	6	6	4
Tổng công	**90**	**89**	**92**	**91**	**87**

(Nguồn: Chi cục Thuế Thị xã Thuận An)

Ngoài ra, trong 4 năm qua Chi cục Thuế còn cử 936 lược công chức tham gia các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ như: tin học, anh văn, chuyên môn nghiệp vụ, các lớp tập huấn liên quan đến công tác thu thuế.



Hình 2.3: Phân bổ công chức theo trình độ năm 2017

Nguồn: Chi cục thuế Thị xã Thuận An

Với nguồn nhân lực như thế, Chi cục Thuế thị xã Thuận An luôn cố gắng đảm bảo khối lượng công việc được giao, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và chuyên môn của ngành, trong cơ cấu tổ chức sắp xếp phân công cán bộ có kinh nghiệm ở những địa bàn một cách hợp lý và hiệu quả. Vì vậy trong vài năm trở lại đây, xét trên tổng thể

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chi cục Thuế Thị xã Thuận An luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ thu tại địa phương, góp phần đảm bảo cân đối ngân sách số thu năm sau cao hơn năm trước trong toàn ngành Thuế.

Về cơ cấu giới tính từ năm 2014 đến 2017 ngày càng dung hoà hơn. Nếu tỷ lệ năm 2014 là 56 nam và 33 nữ thì đến năm 2017 tỷ lệ này là 54 và 33.

Bảng 2.2: Cơ cấu lao động theo giới tính năm 2013-2017

Đơn vị tính: người

Giới tính can bộ thuế ´	2013	2014	2015	2016	2017
Nam	56	56	57	57	54
Nữ	34	33	35	34	33
Tổng công	**90**	**89**	**92**	**91**	**87**

Nguồn: Chi cục thuế Thị xã Thuận An

2.2.4. Tình hình thu ngân sách Nhà nước thời gian qua

Thị xã Thuận An là thị xã lớn nhất cả nước với số lượng DN, cá thể kinh doanh rất lớn nên số thu thuế hằng năm luôn đạt mức tăng trưởng cao. Mức tăng trưởng tổng thu ngân sách hầu như đều vượt mức dự toán hằng năm.

Số thu tại Chi cục thuế thị xã Thuận An được thu từ thuế (thuế TNDN, thuế GTGT, thuế TNCN…) và nhiều nguồn khác nhau (học phí,viện phí, phí- lệ phí,…) cả quốc doanh và ngoài quốc doanh. Và trong đó số thu từ thuế GTGT là lớn nhất.

Bảng 2.3: Kết quả thu ngân sách qua các năm

ĐVT: triệu đồng

Năm	Dự toán	Thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành nhiệm vụ	So sánh với năm trước
2013	887.957	934.589	105.25%	118.06%
2014	1.134.800	1.146.792	101.06%	122.71%
2015	1.309.320	1.354.429	103.45%	118.11%
2016	1.134.800	1.146.792	101.06%	122.71%

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Năm	Dự toán	Thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành nhiệm vụ	So sánh với năm trước
2017	1.309.320	1.354.429	103.45%	118.11%

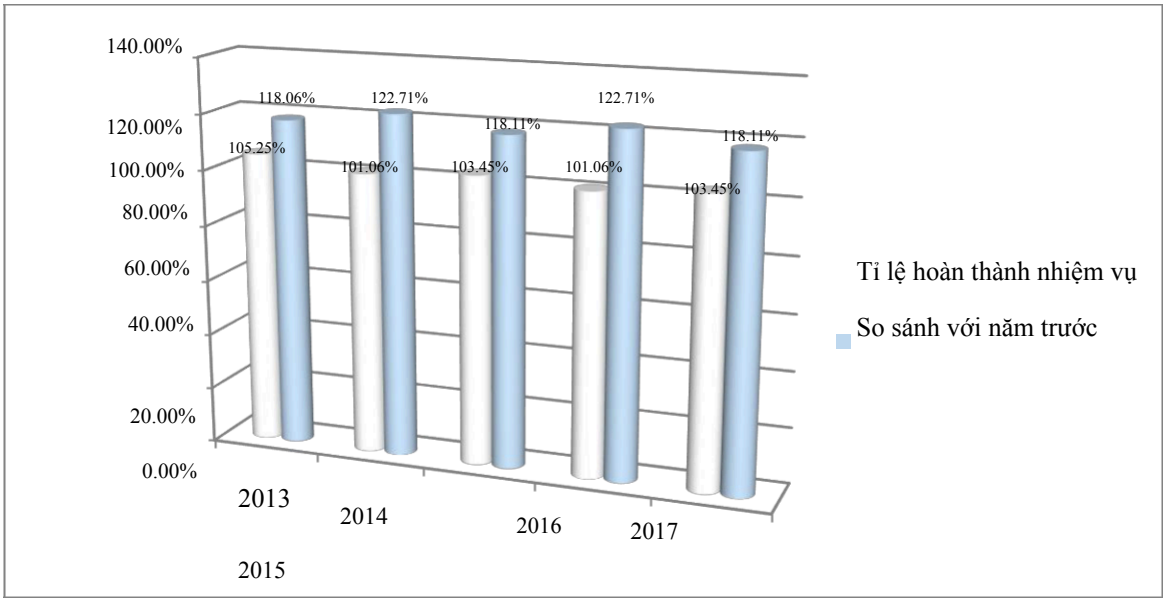
Nguồn: Báo cáo tổng kết năm 2013-2017

Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ đều đạt qua các năm nhưng có tỷ lệ giảm so với cùng kỳ năm 2013, tuy nhiên số thu thuế thực hiện qua các năm không hề giảm, năm sau luôn cao hơn năm trước, điều này không có nghĩa việc thu thuế đang có dấu hiệu chậm lại mà có thể kể đến một số nguyên nhân khách quan như sau: do suy thoái của thị trường và một số chính sách của nhà nước nhằm giúp đỡ các doanh nghiệp làm ảnh hưởng đến số thu thuế như việc thực hiện nghị quyết 13/NQ-CP về việc miễn giảm, gia hạn một số khoản thu NSNN nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ thị trường, suy thoái kinh tế cũng làm các doanh nghiệp không tiêu thụ được hàng hóa dẫn đến tồn kho tăng cao và trong năm 2014 có đến 128 doanh nghiệp phải giải thể, các khoản thu về đất đai qua các năm 2014-2017 giảm so cùng kỳ năm 2013 do tình hình giao dịch nhà đất giảm về lượng hồ sơ, số hồ sơ xin chuyển nhượng quyền sử dụng đất hộ gia đình, cá nhân giảm…;do thực hiện chủ trương của UBND tỉnh không cấp phép kinh doanh đối với ngành sản xuất ngoài các khu công nghiệp nên hầu hết các DN phát sinh trong năm chủ yếu kinh doanh thuộc ngành thương mại, dịch vụ dẫn đến doanh thu, thuế phát sinh không cao, một số DN có số thuế nợ đọng lớn không chấp hành nộp thuế mặc dù cơ quan thuế đã tiến hành áp dụng biện pháp cưỡng chế thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng.

Nhìn chung, tình hình thu NSNN các loại thuế đều đạt và vượt so với dự toán Cục thuế giao. Hoàn thành chỉ tiêu thu NSNN là nhờ sự hỗ trợ rất lớn của các cấp lãnh đạo cũng như các cán bộ ở Chi cục thuế thị xã Thuận An, điều này tạo nên nguồn ngân sách thặng dư lớn để thị xã có điều kiện tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng tạo tiền đề cho việc đầu tư và nâng cao nguồn thu ngân sách trong tương lai.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Hình 2.4: Kết quả thu ngân sách NN qua các năm

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm 2013-2017

2.2.5. Tổ chức công tác kiểm tra thuếtại Chi cục ThuếThị xã Thuận An tỉnh Bình Dương.

Hiện nay ngành thuế đã chuyển qua cơ chế tự khai tự nộp tự chịu trách nhiệm. Cơ chế tự khai tự nộp, tự chịu trách nhiệm đã giúp giảm thiểu nhiều thủ tục hành chính, đơn giản, thuận tiện hơn cho NNT trong việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

Trong mô hình quản lý thuế mới, NNT tự căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ kê khai của mình và căn cứ vào các quy định pháp luật thuế tự kê khai, tự tính toán số thuế phải nộp, chủ động nộp thuế cho Nhà nước theo đúng thời hạn quy định của pháp luật. CQT không can thiệp vào quá trình kê khai nộp thuế của NNT trừ khi phát hiện sai sót, vi phạm hoặc các dấu hiệu không chấp hành luật thuế. CQT có trách nhiệm tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn để NNT hiểu rõ và tự giác thực hiện nghĩa vụ thuế, đồng thời giám sát chặt chẽ việc tuân thủ nghĩa vụ thuế của NNT và thông qua công tác kiểm tra để phát hiện, xử lý kịp thời những hành vi trốn thuế của NNT. Đi kèm theo lợi ích cho NNT, trách nhiệm của cán bộ thuế trong công tác quản lý, thu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuế càng tăng lên, đặc biệt là các cán bộ kiểm tra thuế. Để đảm bảo không bị thất thoát thuế của nhà nước, việc kiểm tra thuế để xác định nghĩa vụ thuế của NNT cần được thực hiện kịp thời, thường xuyên. Tuy việc thực hiện quy trình kiểm tra thuế mặc dù đã được sửa đổi, bổ sung trong thời gian qua nhưng vẫn còn nhiều vướng mắc, trong khi đó số lượng NNT ở thị xã Thuận An cũng phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng đã tác động không nhỏ tới việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác thuế trên địa bàn.

Theo số liệu thống kê đến 31/12/2017 của Chi cục thuế Thị xã Thuận An, tổng số công chức tại 2 Đội kiểm tra thuế là 30 người trong đó có 2 người là đội trưởng (đội trưởng đội kiểm tra thuế số 1 và đội kiểm tra thuế số 2), tất cả công chức Đội kiểm tra đều đạt trình độ đại học và đã có biên chế. Tuy nhiên, do tình hình phát triển DN tại địa bàn Thị xã Thuận An rất nhanh chóng như hiện nay, nên bình quân một cán bộ được phân công giám sát trên 150 DN. Với số lượng như hiện tại thì việc theo sát để hiểu rõ hoạt động kinh doanh (kiểm tra đối chiếu tờ khai, doanh số, chi phí, tính pháp lý…) của từng DN là rất khó khăn. Do đó, lực lượng kiểm tra thuế đòi hỏi phải tăng cả về số lượng và chất lượng.

Nhìn chung kết quảtổ chức thực hiện công tác kiểm tra của Chi cục ThuếThị xã Thuận An với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ trong giai đoạn 2013 – 2017 đạt kết quả tốt, tuy nhiên cần thực hiện tốt hơn trong thời gian tới nhằm hoàn thành kế hoạch đềra cả về số lượng lẫn chất lượng trong công tác kiểm tra thuế, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý thuế trên địa bàn.

2.2.6. Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại Chi cục thuế thị xã Thuận An trong việc cung cấp dịch vụ công

Chi cục thuế thị xã Thuận An đã xây dựng, duy trì thực hiện và thường xuyên cải tiến nhằm nâng cao hiệu lực và hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ hành chính công theo các yêu cầu của TCVN ISO 9001:2008 và các quy định có liên quan khác.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chính sách chất lượng mà toàn thể các bộ Chi cục thuế Thuận An cam kết thực hiện theo phương châm: " Công khai, minh bạch, đúng luật, đúng hẹn" được quy định cụ thể như sau:

- Chấp hành nghiêm mọi chủ trương, đường lối của Đảng , chính sách, pháp luật của Nhà nước. Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và chuyên môn nghiệp vụ nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ, công chức có thái độ hòa nhã, lịch sự, tôn trọng khi giao tiếp với NNT; hướng dẫn, giải thích tận tình chu đáo mọi vướng mắc của NNT; xây dựng môi trường công sở văn minh, ngăn nắp và hiện đại.

- Lắng nghe đầy đủ và thấu hiểu yêu cầu của NNT liên quan đến các dịch vụ hành chính.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho NNT trong việc giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

- Xây dựng và thực hiện các quy trình giải quyết thủ tục đơn giản, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và đúng thời gian quy định.

Với chuẩn ISO 9001:2008, những công việc trong các đội sẽ có hướng dẫn công việc, những công việc cần sự phối hợp giữa các đội với nhau sẽ có quy trình hướng dẫn cụ thể, tất cả các cán bộ đều phải đọc và làm theo những quy trình/hướng dẫn để giải quyết công việc đó. Nhờ vậy các công việc có tính chuẩn hóa cao, những trường hợp sai sót, trễ hạn có biện pháp khắc phục.

2.3. Thực trạng công tác kiểm tra thuế tại chi cục Thuế thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương

2.3.1.Thiết kếnghiên cứu

2.3.1.1. Quy trinh nghiên cứu

Bước 1: Xây dựng phiếu khảo sát

Dựa trên cơ sở lý thuyết về kiểm tra thuế và các nghiên cứu trước đây, tác giả thiết kế dàn bài thảo luận (phụ luc 1) - dàn bài thảo luận thể hiện các yếu tố tác

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

động đến việc kiểm tra thuếlàvấn đềcần khảo sát, sau đólấy ý kiến đóng góp của 9 chuyên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

gia đại diện là lanh̃ đaọ, công chức có nhiều năm công tác và có kinh nghiệm trong công tác kiểm tra thuế (phụ lục 2), sau cùng tác giảtổng hợp ý kiến các chuyên gia (phụ lục 3) và tiến hành xây dựng phiếu khảo sát chính thức (phụ luc 4 và5).

Bước 2: Xác định mẫu

Tác giả dùng phương pháp chọn mẫu phi xác suất, còn được gọi là chọn mẫu thuận tiện. Theo phương pháp chọn mẫu này, nhà nghiên cứu có thể chọn những phần tử nào mà họ có thể tiếp cận (Nguyễn Đình Thọ và Nguyễn Thị Mai Trang, 2011). Nói cách khác, hình thức chọn mẫu này dựa trên sự thuận tiện hay dựa trên tính dễ tiếp cận của đối tượng khảo sát.

Theo Yamane Taro (1967), cơ sở của việc chọn mẫu từ tổng thể trong nghiên cứu có thể được xác định theo công thức sau:

$$n = N/\ 1+N\ *(e)^2$$

Trong đó:

n:số lượng mẫu cần khảo sát, N: tổng số mẫu (tổng thể), e: mức độ chính xác mong muốn.

Theo số liệu từ công tác quản lý DN của tác giả tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An, tổng DN quản lý là N = 402, độ chính xác là 93%, mức độ sai số là 7%. Cỡ mẫu được chọn là 135 doanh nghiệp.

Do vậy, để đảm bảo chất lượng nghiên cứu, trong bài luận văn này tác giả chọn mẫu 30 cán bộ làm công tác kiểm tra thuế và 160 DN quản lý để tiến hành khảo sát.

Bước 3: Tiến hành điều tra

Từ danh sách đối tương tham gia khảo sát đã chọn tại bước 2, tác giả tiến hành phát phiếu khảo sát trực tiếp đến công chức Chi cuc Thuế(bảng câu hỏi dành cho công chức taịChi cục thuế Thị xã Thuận An - phụ luc 4) vàcác giám đốc, kế toán các DN, bảng câu hỏi dành cho DN taịThị xã Thuận An - phụ luc 5) đồng thời trao đổi, giải thicḥ nhằm làm rõ mục đích khảo sát cũng như cách thức điền vào phiếu khảo sát và sau khi hoàn tất tập hợp gửi về cho tác giả.

Bước 4: Thu nhận kết quả điều tra

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Với tổng số 160 phiếu phát ra, kết quả thu về được 141 phiếu, đạt tỷ lệ 88,1%; số phiếu không thu về được là 6 phiếu chiếm tỷ lệ 4,3% lý do một số giám đốc, kế toán của DN bận công tác vàmộtsốphiếu đánh giákhông hợp lệ hoặc trả lời mức 4 cho tất cả các câu hỏi. Ngay sau khi nhận được kết quả tác giả tiến hành tổng hợp, nhập dữ liệu thống kê, phân tích và đánh giá.

Bước 5: Xử lý dữ liệu

Việc xử lý số liệu được thực hiện trên phần mềm SPSS. Đặt biến cho các chỉ tiêu khảo sát để xử lý dữ liệu trên phần mềm IBM SPSS Statistics Version 20 (1989-2014) và tiến hành thống kê, phân tích, đánh giá.

2.3.1.2. Thang đo đánh giácác nhân tố

Đánh giá mức độ đáp ứng của từng phương án trả lời, trong đó các mức độ đo

lường được xác định theo công thức tính trị số khoảng cách: Ax = (Xmax- Xmin)/n.

Trong đó:

Ax: Trị số khoảng cách

Xmax, Xmin: Mức lớn nhất và nhỏ nhất trong thang đo.

n: số mức độ phân loại

Đo lường mức độ đánh giá của công chức và giám đốc, kế toán DN được sử dụng nhằm đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến công tác kiểm tra thuế taiChi cục Thuế Thị

xã Thuận An, tinỉ Bình Dương.

Ý nghĩa của từng giá trị trung bình đối với thang đo như sau:

Ax = (Xmax - Xmin)/n = (5 - l)/5 = 0,8

Với giá trị trung bình (X) cho từng thang đo sẽ được đánh giá qua các mức:

1,00 ≤X≤1,8: Hoàn toàn không đồng ý
1,81 ≤ X ≤2,60: Không đồng ý
2,61 ≤ X ≤3,40: Không ý kiến, không biết
3,41 ≤ X ≤ 4,20: Đồng ý
4,21 ≤ X ≤ 5,00: Hoàn toàn đồng ý

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.3.2. Thực trang công tác xây dưng kếhoạch kiểm tra thuế

Công tác xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế luôn là công tác quan trọng được Chi cục Thuế Thị xã Thuận An quan tâm hàng đầu, bởi việc lựa chọn đối tượng kiểm tra có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả của công tác kiểm tra, quản lý thuế.

Lập kế hoạch kiểm tra ĐTNT tại Chi cục Thuế Thuận An là có trọng tâm, trọng điểm, khoa học dựa trên hệ thống các chỉ tiêu đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của ĐTNT, được thực hiện trên cơ sở phân tích dữ liệu về ĐTNT trên hệ thống báo cáo tài chính, hồ sơ khai thuế và kết hợp các nguồn thông tin khác như tình hình chấp hành pháp luật thuế, kiểm tra đối với các doanh nghiệp có dấu hiệu chưa tốt (chẳng hạn như các doanh nghiệp kê khai lỗ và chuyển lỗ qua nhiều năm nhưng chưa được kiểm tra; các doanh nghiệp có doanh thu lớn, các doanh nghiệp có số thuế GTGT lũy kế âm liên tục trên 3 tháng do tồn kho về hàng hóa, nguyên vật liệu, thành phẩm nhưng không đề nghị hoàn thuế GTGT; các doanh nghiệp có hồ sơ hoàn thuế GTGT trước, kiểm sau; các doanh nghiệp trên 5 năm chưa quyết toán thuế...). Công tác lập kế hoạch kiểm tra thuế thể hiện qua bảng số liệu sau:

Bạng 2.4: Kế hoạch kiểm tra tại Chi cục ThuếThị xã Thuận An

Chỉtiêu	2013	2014	2015	2016	2017	2014/2013		2015/2014		2016/2015		2017/2016	
						Chênh lệch	Tỷlệ %	Chênh lệch	Tỷlệ %	Chênh lệch	Tỷlệ %	Chênh lệch	Tỷ lệ %
Kế hoạch KT tại CQT	350	401	478	515	540	51	114.6	77	119.2	37	107.7	25	104.9
Kế hoạch KT tại trụ sở NNT	348	410	460	510	540	62	117.8	50	112.2	50	110.9	30	105.9

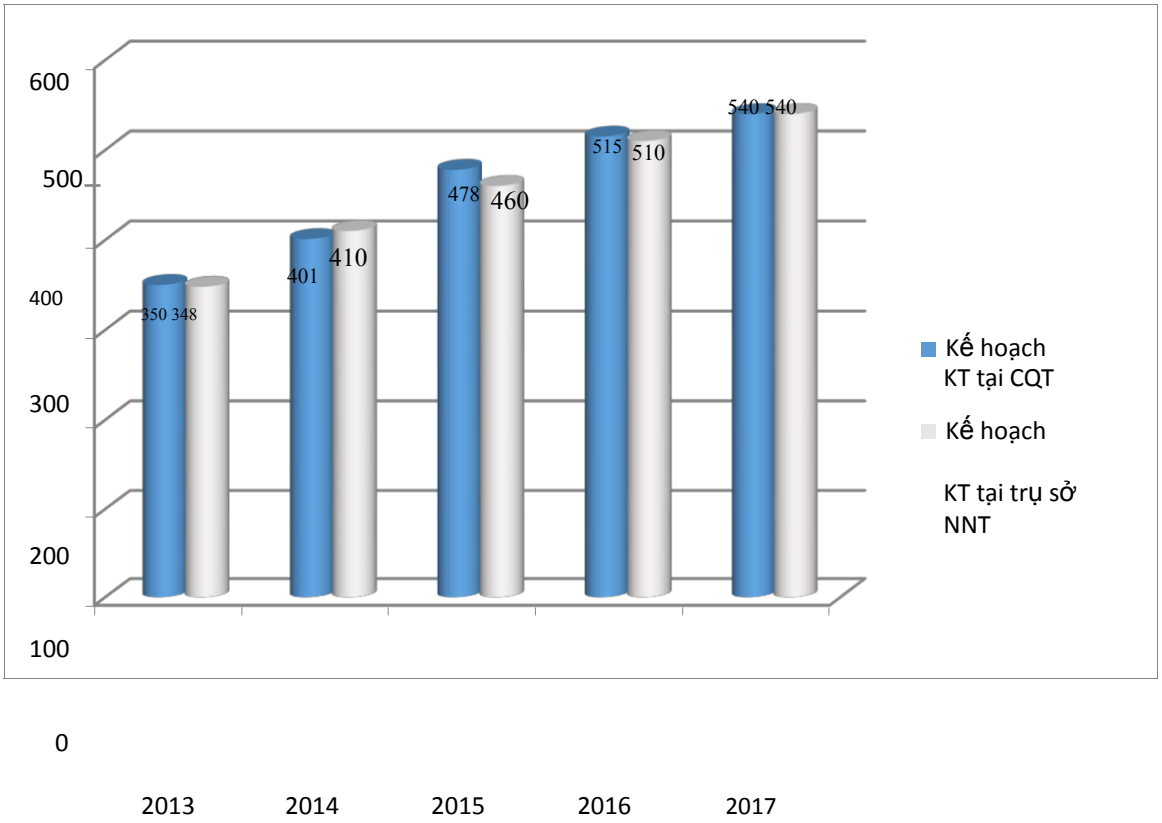
(Nguồn: Chi cục ThuếThị xã Thuận An)

Công tác lập kế hoạch kiểm tra tại Chi cục Thuế Thuận An cũng theo nguyên tắc phân tích đánh giá rủi ro trên cơ sở ứng dụng phần mềm quản lý rủi ro -TPR đạt từ 80% - 85% số lượng NNT thuộc danh sách NNT sắp xếp theo mức độ rủi ro trên ứng dụng TPR, đồng thời căn cứ vào danh bạ quản lý DN chọn 15%-20% NNT có dấu hiệu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

rủi ro cao qua thực tế quản lý tại địa phương để đưa vào xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế đảm bảo theo quy định của Tổng Cục Thuế.



(Nguồn: Chi cục ThuếThị xã Thuận An)

Hình 2.5: Kế hoạch số lượng doanh nghiệp cần kiểm tra

Kế hoạch kiểm tra tại cơ quan thuế và trụ sở NNT nhìn chung tăng đều qua các năm. Sốdoanh nghiệp đươc kiểm tra tương đương 15-20% trên tổng sốdoanh nghiệp hiện đang hoạtđông theo chỉđạo của cục thuếtỉnh Bình Dương.

Kế hoạch kiểm tra tại CQT: Năm 2013 kế hoạch kiểm tra DN là 350, năm 2014 là401 DN tăng 14.6% so với năm 2013; năm 2015 là478 DN tăng 19.2% so với năm 2014; năm 2016 là 515 DN 7.7% so với năm 2015 vànăm 2017 là540 DN tăng 4.9% so với năm 2016.

Kế hoạch kiểm tra tại trụ sở NNT: Năm 2013 kế hoạch kiểm tra DN là 348, năm

2014 là410 DN tăng 17.8% so với năm 2013; năm 2015 là460 DN tăng 12.2% so với năm 2014; năm 2016 là 510 DN tăng 10.9% so với năm 2015, vànăm 2017 là540 DN đươc Chi cục Thuếlập kế hoạch kiểm tra tăng 5.9% so với năm 2016.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chi cục Thuế Thị xã Thuận An đã xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ thường xuyên cho công tác lập kế hoạch kiểm tra, các phần mềm mà cán bộ kiểm tra có thể tra cứu, khai thác số liệu gồm: Phần mềm hỗ trợ thanh tra, kiểm tra (Ký hiệu TTR), phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu báo cáo tài chính DN (Ký hiệu BCTC), phần mềm quản lý thuế (Ký hiệu QLT), phần mền quản lý thuế tập trung (Ký hiệu TMS), phần mềm phân tích thông tin rủi ro NNT (ký hiệu TPR). Các phần mềm này hiện nay đang là cơ sở dữ liệu quan trọng để phục vụ cho công tác quản lý thuế nói chung và công tác kiểm tra nói riêng. Tuy nhiên việc thu thập, khai thác thông tin về các DN trên địa bàn thị xã Thuận An thực tế chưa đầy đủ, các dữ liệu lịch sử về tình hình chấp hành nghĩa vụ thuế của NNT qua các năm chưa có hệ thống phần mềm trở về trước chưa cập nhật hết, nhiều nội dung trong phần mềm hỗ trợ thanh tra, kiểm tra yêu cầu phải cập nhật thường xuyên như quyết định kiểm tra, nhật ký kiểm tra, quyết định xử lý… nhưng cán bộ kiểm tra chưa nhập kịp thời vào phần mềm. Có những thông tin trong hệ thống cơ quan quản lý thuế đã lạc hậu do thiếu cập nhật kịp thời với thay đổi của thực tiễn như địa điểm kinh doanh, tên cơ sở sản xuất kinh doanh...

Việc khai thác các dữ liệu để phục vụ cho công tác kiểm tra của các phòng kiểm tra còn hạn chế. Nhiều cán bộ được giao nhiệm vụ còn chưa khai thác hết các thông tin đã có trong hệ thống dữ liệu để kiểm tra đánh giá rủi ro đối với các hồ sơ khai thuế.

Để hiểu rõ hơn về công tác lập kế hoạch kiểm tra, tác giả đã tiến hành khảo sát ý kiến của 30 cán bộ làm công tác tại đội kiểm tra qua bảng khảo sát ở Phụ lục 4 (qua khảo sát thu về 27 phiếu hợp lệ).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bạng 2.5: Kết qua phân tich yếu tốlập kếhoạch kiểm tra thuếtaịChi cục thuế Thị xã Thuận An

Phân tịch thống kê mô tạ					
Biến quan sạt		**Cỡ mẫu**	**Giátri thấp nhất**	**Giátri cao nhất**	**Trung Bịnh**	**Độ lệch chuẩn**
Công tạc lập kế hoạch kiểm tra đươc thực hiện công bằng		27	2	5	3.41	.931
Quy trịnh lập kếhoạch kiểm tra la phu hợp		27	1	5	3.56	1.121
Quy trịnh phân công công chức kiểm tra la phùhợp		27	1	5	3.63	1.149
Lập kế hoạch thực tế	kiểm tra dựa theo tịnh hịnh	27	1	5	2.44	.892

(Nguồn: Tác giả xử lý dữ liệu bằng SPSS 20.0)

Dựa vào bảng 2.5 ta thấy người đươc khảo sát trảlời các câu hỏi khảo sát đều có ở2 mức thấp nhấp vàcao nhất, trong đó: giátri thấp nhất = 1 tương ứng với "hoàn toàn không đồng ývàgiátrị cao nhất = 5 tương đương với "hoàn toàn đồng ý", điều này cho thấy cónhiều ýkiến đánh giákhác nhau vềcông tác lập kếhoạch kiểm tra taịChi cục thuế Thị xã Thuận An.

Trong đó3 biến - Công tác lập kếhoạch kiểm tra đươc thực hiện công bằng, biến - Quy trịnh lập kếhoạch kiểm tra làphùhợp, biến - Quy trịnh phân công chức kiểm tra làphùhợp các biến này cómức trung bịnh lần lươṭ là 3.41; 3.56; 3.63 điều này chứng tỏcác công chức CQT đươc khảo sát đồng ývới 3 biến quan sát trên. Hơn nữa độ lệch chuẩn của 3 biến lần lươṭ là0.931; 1.121; 1.149 điều này cho thấy đa số người đươc khảo sát trảlời tương đối giống nhau vìđộ lệch chuẩn lệch ít so với giátrị trung bịnh.

Biến lập kếhoạch kiểm tra dựa theo tịnh hịnh thực tếcómức trung bịnh 2.44 điều này chứng tỏcác cán bộ thuếkhông đồng ývới việc cơ quan thuếlập kếhoạch theo sát thực tế. Độ lệch chuẩn của biến này là 0,892 điều này cho thấy đa sốcông chức cơ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quan thuếtrảlời tương đối giống nhau vàđáng tin cậy vìđộ lêch chuẩn lêch ít so với giátri trung binh.

2.3.3. Thực trang công tác kiểm tra thuếtaịtrụ sởcơ quan thuế

Chi cục Thuế căn cứ vào nguồn lực cán bộ làm công tác kiểm tra và qua công tác phân tích, đánh giá, lựa chọn các cơ sở kinh doanh có rủi ro về thuế để lập danh sách phải kiểm tra tại CQT theo hướng dẫn của Tổng cục Thuế, cụ thể:

NNT có ý thức tuân thủ pháp luật về thuế thấp như: những cơ sở nộp hồ sơ khai thuế thường không đầy đủ các tài liệu kèm theo hoặc nộp không đúng hạn các loại hồ sơ khai thuế; khai thuế hay sai sót, không đúng với số thuế thực tế phải nộp, phải điều chỉnh nhiều lần, CQT đã nhắc nhở nhưng chậm khắc phục, vi phạm về hồ sơ khai thuế quý, tháng mà cơ quan thuế phải ra quyết định kiểm tra tại trụ sở cở sở kinh doanh ít nhất 3 lần trong một năm; không nộp đầy đủ số thuế đã kê khai và nộp chậm kéo dài, thường xuyên có tình trạng nợ thuế.

Có các dấu hiệu không bình thường về khai thuế so với tháng trước hoặc năm trước như: có số thuế giá trị gia tăng âm (-) liên tục nhưng không xin hoàn hoặc có xin hoàn nhưng hồ sơ khai thuế không đầy đủ và cơ quan thuế đã có yêu cầu bổ sung hoàn thiện nhưng không thực hiện được, có đột biến về doanh thu hoặc số thuế phải nộp tăng (+), giảm (-) trên 20%.

Ngoài ra, còn đưa vào kế hoạch kiểm tra một số cơ sở kinh doanh theo sự chỉ đạo của lãnh đạo Cục thuế hoặc theo chỉ đạo của lãnh đạo Chi cục thuế.

Kiểm tra tại trụ sở CQT nhằm đánh giá tính đầy đủ, chính xác của thông tin trong hồ sơ thuế của NNT; đánh giá sự tuân thủ pháp luật của NNT. Thông qua việc so sánh thông tin về NNT qua các thời kỳ với nhau để phân tích sự biến động trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế.

Sau khi tiến hành thu thập các thông tin và dữ liệu cần thiết về NNT, cán bộ kiểm tra tiến hành so sánh, phân tích các chỉ tiêu trong hồ sơ khai thuế; kiểm tra các căn cứ tính thuế để xác định số thuế phải nộp; số tiền miễn, giảm…theo phương pháp đối chiếu so sánh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-Đối chiếu các quy định của văn bản pháp luật về thuế;

-Đối chiếu các chỉ tiêu trong tờ khai thuế với các tài liệu kèm theo;

- Đối chiếu các chỉ tiêu phản ánh trong tờ khai thuế; các tài liệu kèm theo tờ khai thuế tháng trước, quý trước, năm trước...;

-Đối chiếu dữ liệu của NNT có quy mô cùng ngành nghề, mặt hàng kinh doanh...;

-Đối chiếu với các thông tin, tài liệu thu thập được từ các nguồn khác.

Thực tế thời gian qua công tác tổ chức kiểm tra hồ sơ khai thuế tại CQT luôn được Chi cục thuế coi trọng. Công tác kiểm tra giao cụ thể cho từng cán bộ được phân công phụ trách, hàng tháng các cán bộ này có trách nhiệm phân tích đối chiếu và lập phiếu nhận xét kết quả kiểm tra hồ sơ khai thuế. Thông qua công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại CQT, Chi Cục thuế đã yêu cầu các DN kê khai chưa đúng, chưa đủ khai điều chỉnh, bổ sung theo đúng với quy định của các Luật thuế, góp phần tăng thu, chống thất thu cho NSNN.

Kết quả kiểm tra tại trụ sở CQT tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An qua các năm thể hiện qua bảng số liệu sau:

Bảng 2.6: Kết quả kiểm tra thuế tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An

Năm	Kế hoạch kiểm tra	Số hồ sơ kiểm tra	Số hồ sơ chấp nhận	Số hồ sơ điều chỉnh	Số tiền điều chỉnh tăng (triệu đồng)	Số tiền điều chỉnh giảm (triệu đồng)	Số hồ sơ đề nghị kiểm tra tại trụ sở NNT
2013	350	352	337	15	158	0	0
2014	401	401	366	35	267	0	2
2015	478	478	454	24	254	0	1
2016	515	520	483	37	304	0	0
2017	540	543	501	42	365	0	3

(Nguồn: Chi cuc ThuếThị xã Thuận An)

Qua bảng số liệu trên cho thấy, công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở CQT đã được Chi Cục thuế Thị xã Thuận An triển khai thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế, làm tăng thu cho NSNN. Mặc dù công tác kiểm tra tại CQT chỉ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

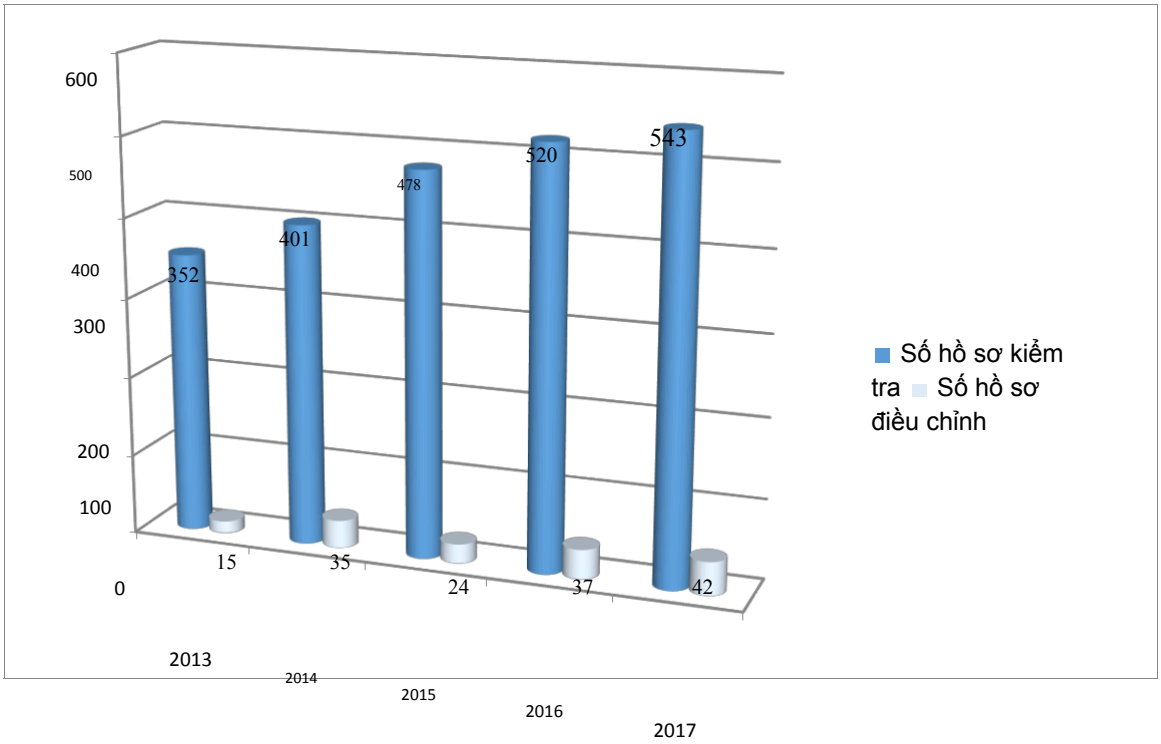
tiến hành kiểm tra đối với hồ sơ thuế mà NNT tự kê khai, những thông tin ghi trên hồ sơ khai

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuế rất hạn chế nhưng các cán bộ kiểm tra thuế đã rất cố gắng nghiên cứu hồ sơ, phân tích số liệu để đạt được hiệu quả tốt nhất. Số lượng hồ sơ kiểm tra tại CQT các năm đều tăng về kế hoạch lẫn số thực tế kiểm tra: năm 2013, thực tế số lượng hồ sơ kiểm tra là 352 hồ sơ, sang năm 2014, số lượng này tăng lên là 401 hồ sơ, năm 2015 là 478 hồ sơ, năm 2016 kiểm tra tại CQT là 520 hồ sơ, đến năm 2017 số hồ sơ kiểm tra tại CQT tăng đến 543 hồ sơ.

Cùng với sự tăng lên về số lượng hồ sơ kiểm tra, số thuế phát hiện tăng thêm qua kiểm tra tại CQT cũng tăng lên hàng năm, tổng số thuế điều chỉnh tăng qua các năm là 1.348 triệu đồng; số hồ sơ đề nghị chuyển sang kiểm tra tại trụ sở NNT là 6 hồ sơ. Qua đó cho thấy, công tác kiểm tra tại CQT tại Chi cục thuế thị xã Thuận An ngày càng được chú trọng cả về số lượng các hồ sơ được kiểm tra và chất lượng các cuộc kiểm tra.



Hình 2.6: Số doanh nghiệp thực tế kiểm tra và số doanh nghiệp vi phạm

Nguồn: Chi cục thuế Thị xã Thuận An

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Có thể nói rằng, công tác kiểm tra thuế tại CQT đã thực sự thể hiện được vai trò tránh làm thất thoát nguồn thu NSNN và bảo vệ lợi ích cho NNT, nếu không kiểm tra tại CQT thì những sai sót trong kê khai của NNT sẽ liên tục xảy ra và số thuế Nhà nước bị thất thoát sẽ còn lớn hơn rất nhiều. Đây là một dấu hiệu tích cực cho công tác kiểm tra thuế tại CQT, cho thấy rằng Chi cục Thuế Thị xã Thuận An đã cố gắng tích cực trong việc đẩy nhanh tiến độ kiểm tra tại CQT. Để tìm hiểu rõ hơn về công tác kiểm tra tại CQT, giả đã tiến hành thu thập ý kiến của của các DN qua bảng khảo sát ở Phụ lục 5.

Bảng 2.7: Kết quả phân tích yếu tố kiểm tra tại cơ quan thuế qua khảo sát DN

Phân tich thống kê mô ta					
Biến quan sat	**Cỡ mẫu**	**Giátri thấp nhất**	**Giátri cao nhất**	**Trung Binh**	**Độ lêch chuẩn**
Quy đinh kiểm tra đươc thông bao minh bach, ro rang	135	1	5	2.30	.726
Kiểm tra đanh gia đầy đu cac thông tin ngươi nôp thuế	135	1	5	2.47	.761
Kiểm tra đanh gia chinh xac cac chưng tư trong hồsơ thuế	135	1	4	2.44	.788
Công chức thưc hiên thanh thao công tac kiểm tra	135	1	5	3.45	1.035
Kiểm tra tại cơ quan thuế không trùng với kế hoạch kiểm tra hàng năm tại trụ sở người nộp thuế	135	1	5	3.79	1.289
Phân loaidoanh nghiêp theo hoatđông tuân thu phap luâtkhi kiểm tra	135	1	5	3.36	1.438

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(Nguồn: Tác giả xử lý dữ liệu bằng SPSS 20.0)

Dựa vào bảng 2.7 ta thấy người đươc khảo sát trảlời các câu hỏi khảo sát đều có ở2 mức thấp nhấp vàcao nhất, trong đó: giátrị thấp nhất = 1 tương ứng với "hoàn toàn không đồng ývàgiátrị cao nhất = 5 tương đương với "hoàn toàn đồng ý", điều này cho thấy cónhiều ýkiến đánh giákhác nhau vềcông tác kiểm tra thuếtaịCQT, thực hiện taịChi cục thuế Thị xã Thuận An.

Qua phân tich nhân tốkiểm tra thuếtaịtrụ sởCQT, kết quảcó3 biến Công chức thực hiện thành thạo công tác kiểm tra; - Kiểm tra tại cơ quan thuế không trùng với kế hoạch kiểm tra hàng năm tại trụ sở người nộp thuế; - Phân loaịdoanh nghiệp theo hoatđông tuân thủpháp luậtkhi kiểm tra các biến này cómức trung binh̀ lần lươṭ là 3.45; 3.79; 3.36 điều này chứng tỏđa sốcác DN hoàn toàn đồng ývới với 3 nhân tố trên. Hơn nữa, kết quảđộ lêcḥ chuẩn lần lươṭ của 3 biến này là1.035; 1.289 và1.438 điều này cho thấy đa sốDN trảlời tương đối giống nhau vàkết quảtrảlời đáng tin cậy vìđộ lêcḥ chuẩn lêcḥ ít so với giátrị trung binh̀.

Ba biến còn lại quy đinḥ kiểm tra đươc thông báo minh bacḥ, rõràng; - Kiểm tra đánh giáđầy đủcác thông tin người nôp̣ thuế; -Kiểm tra đánh giá chính xác các chứng từ trong hồ sơ thuế, các biến này cómức trung binh̀ 2.30; 2.47 và 2.44 điều này chứng tỏcác DN không đồng ývới ba biến quan sát trên. Độ lêcḥ chuẩn của ba biến này lần lươṭ là0.726 và0.761 và 0.788 điều này cho thấy đa sốDN trảlời tương đối giống

nhau vàđáng tin cậy vìđộ lêcḥ chuẩn lêcḥ ít so với giátri trung binh̀.

2.3.4. Thực trang công tác kiểm tra thuếtaịtrụ sởngười nôp̣ thuế

Căn cứ danh sách kiểm tra tại trụ sở NNT đã được Lãnh đạo Chi cục Thuế phê duyệt, và trên cơ sở thu thập phân tích thông tin đoàn kiểm tra được phân công tiến hành các bước thông báo yêu cầu DN giải trình, bổ sung các vấn đề nghi vấn trong hồ sơ khai thuế trước khi kiểm tra tại trụ sở NNT theo quy định, sau đó yêu cầu NNT giải trình để tiến hành kiểm tra, vừa không gây phiền hà cho các DN không có vi phạm, vừa tránh lãng phí nguồn lực của CQT. Khi tiến hành kiểm tra tập trung vào các dấu hiệu đã nghi vấn, tránh tình trạng kiểm tra dàn trải, gây mất thời gian cho đối tượng được

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

kiểm tra. Đồng thời, việc áp dụng các công cụ hỗ trợ như công cụ tra cứu hoá đơn của các DN bỏ trốn, các phần mềm phân tích tài chính DN, các chương trình Excel tính toán số liệu đã rút ngắn thời gian đồng thời nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra tại trụ sở NNT.

Quy trình kiểm tra thuế đã chuẩn hoá, quy định đầy đủ, chi tiết và cụ thể trình tự và các bước công việc đã giúp cho công tác kiểm tra tại trụ sở NNT được tiến hành theo một trình tự khoa học và hiệu quả. Thời gian qua công tác kiểm tra chấp hành luật thuế tại trụ sở NNT đã được Chi cục thuế quan tâm chỉ đạo thực hiện. Kết quả thực hiện được thể hiện qua bảng số liệu dưới đây:

Bảng 2.8: Kết quả kiểm tra tại trụ sở NNT

Đvt: tỷ đồng

Chỉtiêu	2013	2014	2015	2016	2017	2014/2013		2015/2014		2016/2015		2017/2016	
						Chênh lệch	Tỷlệ %	Chênh lệch	Tỷlệ %	Chênh lệch	Tỷlệ %	Chênh lệch	Tỷlệ %
Số DN	349	411	464	519	547	62.00	117.77	53.00	112.90	55.00	111.85	28.00	105.39
SốDN vi phạm	293	368	431	359	440	75.00	125.60	63.00	117.12	(72.00)	83.29	81.00	122.56
Truy thu vàphạt	12.66	20.82	22.97	29.17	25.05	8.16	164.45	2.15	110.33	6.20	126.99	(4.12)	85.88
Giảm lỗ	37.89	31.12	47.63	35.57	56.45	(6.77)	82.13	16.51	153.05	(12.06)	74.68	20.88	158.70

(Nguồn: Chi cục ThuếThị xã Thuận An)

Qua bảng thống kê số liệu trên cho thấy:

Năm 2013 Chi cục thuế Thị xã Thuận An tiến hành kiểm tra 349 DN, qua kiểm tra phát hiện 293 DN vi phạm, xử lý try thu và phạt 12.66 tỷ đồng, giảm lỗ 37.89 tỷ đồng.

Năm 2014 kiểm tra 411 doanh nghiệp, qua kiểm tra phát hiện số DN vi phạm là 368, xử lý try thu và phạt 20.82 tỷ đồng, tăng 64.45% so với năm 2013, giảm lỗ 31.12 tỷ đồng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Năm 2015 số DN được Chi cục thuế kiểm tra là 464 DN; qua kiểm tra phát hiện 431 DN vi phạm, xử lý truy thu và phạt 22,975 triệu đồng, tăng 10.33% so với năm 2014, giảm lỗ 47,628 triệu đồng.

Năm 2016 Chi cục thuế tiến hành kiểm tra 519 DN; qua kiểm tra phát hiện 359 DN vi phạm, xử lý truy thu và phạt 29.17 tỷ đồng, tăng 26.99% so với năm 2015, giảm lỗ 35.57 tỷ đồng.

Năm 2017 Chi cục thuế tiến hành kiểm tra 547 DN tăng 5.39% so với năm 2016; qua kiểm tra phát hiện 440 DN vi phạm, xử lý truy thu và phạt 25.05 tỷ đồng, giảm lỗ 56.45 tỷ đồng.

Nhìn chung sốlương DN đươc Chi cuc Thuếkiểm tra ngày càng tăng, đặc biệt năm 2014 số lượng DN được kiểm tra tăng 17.77% so với năm 2013, năm 2015 số lương DN đươc kiểm tra tăng 12.9% so với năm 2014. Qua công tác kiểm tra thuế tại trụ sở NNT phát hiện những hành vi vi phạm chủ yếu:

- Về thuế GTGT:

+ Thuế GTGT đầu vào: Các DN thường kê khai khấu trừ không đúng quy định như: các chi phí tiêu dùng cá nhân không phục vụ đúng cho sản xuất kinh doanh tương ứng với ngành nghề mà DN đang thực hiện, các khoản chi phí không liên quan đến

doanh thu...

+ Thuế GTGT đầu ra: Hạch toán chưa kịp thời các khoản doanh thu phát sinh dẫn đến thời gian không tương ứng với kỳ kê khai thuế nhất là các công trình xây dựng nghiệm thu theo giai đoạn...

- Về thuế TNDN: Các khoản chi phí đưa vào không đúng quy định khi xác định thu nhập chịu thuế, chi phí khấu hao của tài sản không hạch toán đúng như đã đăng ký với cơ quan thuế, các khoản chi như quảng cáo, môi giới không đúng quy định...

- Thuế TNCN: Chưa kê khai đầy đủ thu nhập chịu thuế theo quy định như kê khai sai các khoản giảm trừ, áp dụng thời điểm của các mức giảm trừ không đúng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Kê khai khấu trừ khống thuế làm giảm số thuế giá trị gia tăng phải nộp, hạch toán vào chi phí để hợp lý hoá giá trị vật tư, hàng hoá, tài sản trên các hoá đơn mua của

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

các DN bỏ trốn. Thực tế hiện nay, khi phát hiện cơ quan thuế rất khó khăn trong việc chứng minh các hoá đơn trên là bất hợp pháp. Nguyên nhân do: tại thời điểm kiểm tra thì hàng hoá, vật tư, tài sản đã được DN đưa vào SXKD hoặc xuất bán từ lâu; thẩm quyền của CQT trong việc xác minh đối với các đơn vị có quan hệ mua và bán còn nhiều hạn chế; thời gian xác minh rất lâu do đó trong khoảng thời gian phải ban hành kết luận kiểm tra nhiều đơn vị ngại không thực hiện việc xác minh hoá đơn.

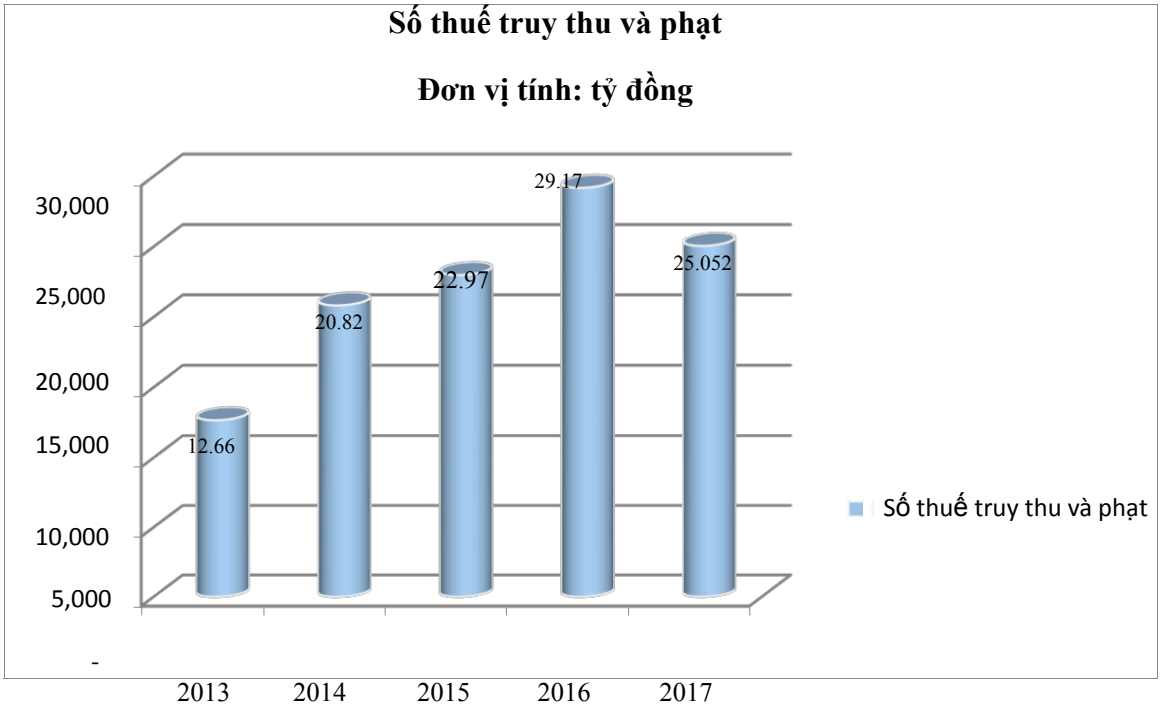
Để phát hiện hành vi này, cán bộ kiểm tra phải đối chiếu, xác minh hoá đơn (nhất là các hoá đơn có giá trị lớn): gửi phiếu xác minh hoá đơn; đối chiếu với thông tin về DN trên các ứng dụng quản lý của ngành...Khi phát hiện có dấu hiệu hoá đơn mua của DN bỏ trốn phải kịp thời yêu cầu DN mua cung cấp toàn bộ hồ sơ mua bán (hợp đồng kinh tế, phiếu nhập-xuất kho, chứng từ thanh toán qua ngân hàng,...) để kiểm tra. Đồng thời, tiến hành kiểm tra trực tiếp tại kho hàng, nhà xưởng để xác định có tồn tại tài sản, vật tư, hàng hoá hay không. Trường hợp vi phạm với số lượng, giá trị lớn, có dấu hiệu trốn thuế, cần báo cáo Lãnh đạo Cục thuế chuyển hồ sơ sang cơ quan Công an để điều tra, xử lý hình sự.

Việc tổ chức thu thập thêm thông tin nếu có liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế của NNT từ các nguồn thông tin của các cơ quan như Ngân hàng, Kho bạc, Kiểm toán, Quản lý thị trường, tài nguyên môi trường, kế hoạch và đầu tư, thanh tra, công an, toà án...chưa được quan tâm chỉ đạo thực hiện, chưa có quy định cụ thể về việc định kỳ hoặc khi có vụ việc phát sinh các đơn vị phải liên hệ để thu thập thông tin dữ liệu phục vụ cho công tác kiểm tra.

Thông qua công tác kiểm tra thuế, Chi cục Thuế Thuận An đã hướng dẫn DN thực hiện việc kê khai, nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật về thuế; từng bước hạn chế thất thu thuế theo từng loại hình DN, theo từng ngành nghề, đảm bảo công bằng về nghĩa vụ thuế; tạo điều kiện để DN nâng cao nhận thức về pháp luật thuế, tự giác trong kê khai, quyết toán các khoản thu, nộp vào NSNN. Công tác kiểm tra thuế đã góp phần hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN được giao.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Nguồn: Chi cục ThuếThị xã Thuận An

Hình 2.7: Biểu đồsốthuếtruy thu vàphạt

Qua bảng biểu đồ trên, có thể thấy rằng tuy số lượt DN được kiểm tra có tăng lên, số thuế truy thu và phạt qua kiểm tra thuế từ năm 2014 -2017 tăng đáng kể, nhưng lại sụt giảm trong năm 2017. Nguyên nhân của sự sụt giảm này là do:

- Ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

- Các DN kiểm tra chủ yếu kinh doanh thuộc ngành thương mại, dịch vụ dẫn đến doanh thu, thuế phát sinh không cao.

- Ảnh hưởng các Quyết định giãn, giảm thuế do Chính phủ quy định;

- Số DN ngày càng tăng cao với tốc độ nhanh, do đó cán bộ kiểm tra phải giải quyết các sự vụ càng nhiều trong khi nhân sự và quỹ thời gian không đổi dẫn đến công tác kiểm tra bị hạn chế do không đủ thời gian và nhân sự để bao quát hết tất cả các công việc.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Để làm rõ hơn công tác kiểm tra tại trụ sở NNT, tác giả tiến hành khảo sát các DN qua bảng khảo sát ở Phụ lục 5 và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.9: Kết quả phân tích yếu tố kiểm tra tại trụ sở NNT qua khảo sát doanh nghiệp tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An

Phân tích thống kê mô tả					
Biến quan sát	**Cỡ mẫu**	**Giá trị thấp nhất**	**Giá trị cao nhất**	**Trung Bình**	**Độ lệch chuẩn**
Chi cục Thuế có sử dụng lại kết quả kiểm tra các lần trước	135	1	5	3.10	1,067
Yêu cầu bên thứ ba cung cấp thông tin trong kiểm tra	135	1	5	3.34	.979
Kiểm tra thuế đúng với kế hoạch đề ra	135	2	5	3.70	.916
Kiểm tra đúng đối tượng nộp thuế	135	1	5	3.90	.888
Kiểm tra đúng số thuế đối tượng nộp thuế phải nộp.	135	1	5	3.65	.900
Kiểm tra thường xuyên các chứng từ hoá đơn	135	1	5	2.50	.771
Quyết định kiểm tra thuế được gửi đúng thời gian quy định	135	1	5	2.30	.794
Công tác kiểm tra được lập biên bản đầy đủ	135	1	5	3.07	.951

(Nguồn: Tác giả xử lý dữ liệu bằng SPSS 20.0)

Dựa vào bảng 2.9 ta thấy người được khảo sát trả lời các câu hỏi khảo sát đều có ở 2 mức thấp nhất và cao nhất, trong đó: giá trị thấp nhất = 1 tương ứng với "hoàn toàn không đồng ý và giá trị cao nhất = 5 tương đương với "hoàn toàn đồng ý", điều này cho thấy có nhiều ý kiến đánh giá khác nhau về công tác kiểm tra thuế tại trụ sở NNT, thực hiện tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An.

Qua phân tích nhân tố kiểm tra thuế tại trụ sở NNT, kết quả có 4 biến - Yêu cầu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

bên thứ ba cung cấp thông tin trong kiểm tra; Kiểm tra đúng với kế hoạch đề ra- Kiểm tra đúng đối tương nộp thuế; - Kiểm tra đúng sốthuếđối tương nộp thuếphải nộp. Các biến này cómức trung bình lần lươt là3.34; 3.70; 3.90; 3.65 điều này chứng tỏđa sốDN hoàn toàn đồng ývới với 4 nhân tốtrên. Hơn nữa, kết quảđộ lêch chuẩn lần lươt của 4 biến này là0.979; 0.916; 0.888; và 0.900 điều này cho thấy đa sốDN trả lời tương đối giống nhau vàkết quảtrảlời đáng tin cậy vìđộ lêch chuẩn lêch ít so với

giátri trung binh.

Kết qua 2 biến - Chi cuc Thuécósử dung laikết quảkiểm tra các lần trước; Công tác kiểm tra đươc lập biên bản đầy đủ- Các biến này cómức trung binh lần lươt là3.10 và3.07 điều này chứng tỏđa sốDN đồng ývới với 2 nhân tốtrên. kết quảđộ lêch chuẩn lần lươt của 2 biến này là 1.067 và0.951 điều này cho thấy đa sốDN trả lời tương đối giống nhau vàkết quảtrảlời đáng tin cậy vìđộ lêch chuẩn lêch ít so với

giátri trung binh.

Hai biến còn lại- Kiểm tra thường xuyên các chứng từ hóa đơn và - Quyết đinh kiểm tra thuếđươc gửi đúng thời gian quy đinh - các biến này cómức trung binh 2.50; 2.30 điều này chứng tỏcác DN không đồng ývới ba biến quan sát trên. Độ lêch chuẩn của ba biến này lần lươt là0.711; 0.794 điều này cho thấy đa sốDN trảlời tương đối giống nhau vàđáng tin cậy vìđộ lêch chuẩn lêch ít so với giátri trung binh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.4. Những kết quả đạt được trong công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An

Chương trình cải cách hệ thống thuế đã và đang được triển khai trên diện rộng, quá trình thực thi đã đem lại rất nhiều kết quả khả quan. Công tác kiểm tra thuế được thực hiện theo hướng quản lý rủi ro từng bước hiện đại hóa, đảm bảo quản lý chặt chẽ nguồn thu, chống thất thu, giảm nợ đọng, tăng thu cho NSNN. Qua thực hiện công tác kiểm tra của CQT, ý thức tuân thủ pháp luật của NNT ngày càng được nâng cao.

Cùng với sự phấn đấu nổ lực của tập thể cán bộ và sự quan tâm chỉ đạo của ban lãnh đạo, công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An đã đạt được những kết quả đáng kể sau:

2.4.1. Về công tác lập kế hoạch kiểm tra

Thời gian qua hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành thuế nói chung và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra nói riêng đã được ngành thuế đặc biệt quan tâm chỉ đạo xây dựng và không ngừng hoàn thiện. Ngành thuế bước đầu đã xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý thuế, trong đó cũng đã phục vụ khá tích cực cho công tác kiểm tra của ngành. Trước hết nói vềcông bằng trong viêc lựa chọn các DN đểkiểm tra: Chi cục ThuếTX Thuận An đã triển khai kếhoạch kiểm tra tập trung vào các DN có mức độ rủi ro cao, DN nhiều năm chưa được kiểm tra thuế, DN được hoàn thuế GTGT, DN kinh doanh khách sạn, nhà hàng, massage, karaoke, DN kinh doanh vàng...Kiểm tra việc bán hàng không xuất hóa đơn đã đạt kết quả tích cực.

Quy trinh̀ lập kế hoạch kiểm tra đươc̣ thực hiện đúng chuẩn. Không kiểm tra tùy tiện, không kiểm tra nhiều lần làm cho gây hoang mang cho DN.

2.4.2. Về công tác tổ chức kiểm tra hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế

Công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại CQT đã thực hiện đúng theo quy trình của Tổng cục thuế, kỹ năng phân tích, chất lượng công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế cũng đã từng bước được nâng lên.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Công tác kiểm tra tại CQT được giao cụ thể cho từng cán bộ phụ trách, hàng tháng các cán bộ này có trách nhiệm phân tích đối chiếu và lập phiếu nhận xét kết quả kiểm tra hồ sơ khai thuế. Thông qua công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại CQT, công chức cơ quan thuếThị xã Thuận An cũng đãphân loạiDN theo hoạt động tuân thủ pháp luậtkhi kiểm tra đểkịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm vàxử lýtheo đúng trình tự pháp luật, đã yêu cầu các DN kê khai chưa đúng, chưa đủ khai điều chỉnh, bổ sung theo đúng với quy định của các Luật thuế, góp phần tăng thu, chống thất thu cho NSNN.

Kết quả công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại CQT trong thời gian qua là cơ sở, tiền đề để cho công tác kiểm tra tại trụ sở NNT đạt hiệu quả cao.

2.4.3. Về công tác kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế

Theo danh sách kiểm tra tại trụ sở NNT đã được Lãnh đạo phê duyệt. Đoàn kiểm tra thuếcủa Chi cục ThuếThị xã Thuận An thực hiện kiểm tra đúng theo kế hoạch đềra, kiểm tra đúng theo quy trình, quy định của Tổng cục Thuếban hành. Qua công tác kiểm tra tại trụ sở NNT, Chi cục Thuếđã phát hiện ra các trường hợp vi phạm tiến hành xử phạtvàtruy thu thuếtheo đúng quy đinh của pháp luật. Cụ thể:

Về số lượng: Số lượng, tỷ lệ các cuộc kiểm tra so với số DN quản lý tăng qua các năm. Trong 5 năm từ năm 2013-2017, Chi Cục thuế TX Thuận An đã tổ chức kiểm tra được 2.290 DN; đã kiến nghị khai bổ sung, xử lý truy thu thuế trốn lậu và xử phạt vi phạm hành chính vào ngân sách nhà nước với số tiền là 118.83 tỷ đồng, giảm lỗ số tiền 208.66 tỷ đồng. Trong quá trình kiểm tra tại trụ sở NNT, Chi cục ThuếThị xã Thuận An đã phối hợp kiểm tra liên ngành với Công an - Quản lý thị trường, cầu bên thứ ba cung cấp thông tin đểphục vụ cho công tác kiểm tra thuếđược tốt hơn, làcách kiểm tra những ngành nghềcótính chất phức tạp và kết quảkiểm tra cũng đạt được rất tích cực.

Thông qua kiểm tra xử lý các vi phạm về thuế góp phần răn đe, ngăn chặn các hành vi vi phạm, gian lận về thuế, góp phần tăng thu, chống thất thu cho NSNN đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý thuế, đóng góp vào việc hoàn thành dự toán thu ngân sách trong những năm qua.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hiệu quả của công tác kiểm tra tại trụ sở NNT dần được khẳng định, tạo lập công bằng về nghĩa vụ nộp thuế, thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng giữa các DN thuộc các thành phần kinh tế.

Cùng với công tác tuyên truyền hỗ trợ; công tác kiểm tra tại trụ sở NNT góp phần nâng cao tính tuân thủ tự giác trong việc chấp hành các chính sách thuế của NNT.

2.5. Những hạn chếtrong công tác kiểm tra thuếtạiChi cục Thuế Thị xã Thuận An

2.5.1. Công tác xây dựng kếhoạch kiểm tra thuế

Công tác lập kế hoạch kiểm tra thuế đạtđược mộtsốthành công, tuy nhiên vẫn còn mộtsốhạn chếnhất làkếhoạch kiểm tra vẫn chưa sát với thực tế.

Nguyên nhân: Hiện trang cónhiều DN có dấu hiệu chưa tốt (chẳng hạn như các DN kê khai lỗ và chuyển lỗ qua nhiều năm nhưng chưa được kiểm tra; các DN có doanh thu lớn, các DN có số thuế GTGT lũy kế âm liên tục nhiều tháng do tồn kho về hàng hóa. nguyên vật liệu, thành phẩm nhưng không đề nghị hoàn thuế GTGT; các doanh nghiệp có hồ sơ hoàn thuế GTGT trước, kiểm sau; các DN 5 năm chưa quyết toán thuế...) nhưng lại không được phân tích dựa trên các tiêu chí phân tích rủi ro, chưa phân tích sâu vào những rủi ro tiềm ẩn để doanh nghiệp trốn tránh thuế mà đôi khi việc lập kế hoạch kiểm tra còn phụ thuộc vào kinh nghiệm của của cán bộ. Do đó những vấn đềtrên ảnh hưởng đến kếhoạch kiểm tra thuế.

Phần mềm hỗ trợ công tác kiểm tra hiện còn có nhiều bất cập do thiếu nhiều tiêu thức các chỉ tiêu đánh giá, tổng hợp tại phần mềm còn nhiều lỗi và không hỗ trợ được nhiều cho cán bộ kiểm tra trong việc phân tích đánh giá mức độ chấp hành pháp luật thuế của NNT.

Việc thu thập dữ liệu thông tin về các DN trên địa bàn chưa đầy đủ, nhiều nội dung trong phần mềm hỗ trợ kiểm tra yêu cầu phải cập nhật thường xuyên như quyết định kiểm tra, nhật ký kiểm tra, quyết định xử lý… nhưng cán bộ kiểm tra chưa nhập kịp thời vào phần mềm. Có những thông tin trong hệ thống cơ quan quản lý thuế đã

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lạc hậu do thiếu cập nhật kịp thời với thay đổi của thực tiễn như địa điểm kinh doanh, tên cơ sở sản xuất kinh doanh, trạng thái hoạt động...

Việc khai thác các dữ liệu để phục vụ cho công tác kiểm tra nhiều cán bộ được giao nhiệm vụ còn chưa khai thác hết các thông tin đã có trong hệ thống dữ liệu để kiểm tra đánh giá rủi ro đối với các hồ sơ khai thuế.

2.5.2. Công tác kiểm tra thuếtạitrụ sởcơ quan thuế

Công tác kiểm tra thuếtạitrụ sở CQT cũng cómột sốnhững thành công bên cạnh đóvẫn tồn taimộtsốhạn chế:

Theo kết quảphân tich bên trên: DN không đồng ývới yếu tố quy định kiểm tra đươc thông báo minh bach rõràng. Nguyên nhân: Do công chức thuếThị xã Thuận An chưa thông báo kịp thời cho các DN biết hoặc khi công chức thuếthông báo nhưng vì mộtlýdo nào đóDN không nhận đươc.

Việc phân tích tờ khai hàng tháng chỉ dựa trên các số liệu đã kê khai của DN để tổng hợp, so sánh, chỉ ra các DN có biến động doanh số lớn, chưa phân tích được sâu tình hình hoạt động kinh doanh của DN.

Công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại CQT chưa hiệu quả do hạn chế trong việc lựa chọn đối tượng kiểm tra chưa sâu, chưa sát với thực tế kinh doanh. Kết quả đôn đốc nộp tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp sau kiểm tra thuế chưa đạt theo yêu cầu chung. Qua kiểm tra tại CQT, số lượng các DN chuyển sang đối tượng kiểm tra tại trụ sở NNT còn chiếm tỷ trọng nhỏ.

Về ấn định thuế: công tác kiểm tra thường đi sau nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại DN nên khi phát hiện DN bán hàng hóa ghi hóa đơn thấp hơn giá bán thực tế cũng không có cơ sở để ấn định thuế; Việc khảo sát doanh thu tại một thời điểm chỉ có tác dụng đấu tranh với DN tại thời điểm đó nhưng chưa đủ căn cứ pháp lý để sử dụng kết quả khảo sát này ấn định thuế cho kỳ kê khai tiếp theo nếu DN kê khai doanh thu thấp hơn doanh thu khảo sát trước đó; Việc ấn định thuế phải trên cơ sở so sánh số thuế phải nộp của cơ sở kinh doanh cùng ngành nghề, cùng mặt hàng, cùng quy mô tại địa phương là rất khó thực hiện, Vì hiện nay phần lớn các DN đều kinh doanh đa ngành

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghề, đa mặt hàng. Trong khi đó tiêu chí để xác định cùng quy mô cũng không rõ ràng (cùng quy mô về vốn hay doanh thu, hoặc số lượng lao động.…).

Công tác phối hợp với đội quản lý ấn chỉ kiểm tra tình hình hoạt động kinh doanh đối với các DN đã có thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng chưa kịp thời. Chưa đề xuất các biện pháp mạnh hơn trong xử lý khi hết thời hạn thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng.

Công tác sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ vẫn còn hạn chế từ đó làm cho việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thuế chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu.

Khối lượng DN bỏ trốn và hoá đơn của DN bỏ trốn ngày càng tăng, tuy nhiên vấn đề kiểm tra, đối chiếu tốn rất nhiều thời gian, công sức; đồng thời chưa có quy định mang tính pháp lý trong xử lý đối với hoá đơn mua của DN bỏ trốn, dẫn đến việc xử lý mang tính chủ quan, không nhất quán.

2.5.3. Công tác kiểm tra thuếtạitrụ sở người nộp thuế

Ngoài những kết quảđạtđược trong công tác kiểm tra thuếtạitrụ sởNNT Chi cục ThuếThị xã Thuận An cũng còn mộtsốyếu kém cần khắc phục:

Công tác kiểm tra thực hiện chưa sâu sát, viêc kiểm tra chứng từ hóa đơn chưa thực hiện thường xuyên, do đómỗi lần kiểm tra công chức thuếrất vất vảvàmất nhiều thời gian cho viêc kiểm tra hồsơ nhiều năm liên tuc. Chính vìthếdẫn đến những thiếu sót gây thất thu cho NSNN.

Đối với trường hợp ĐTNT có sử dụng hoá đơn của công ty bỏ trốn, công tác xác minh hoá đơn mới chỉ mang tính hình thức về việc kê khai, còn không nắm rõ được bản chất của hoạt động mua bán có thực hay không. Văn bản yêu cầu xác minh hóa đơn thực hiện chậm so với quy định, kết quả xác minh còn chưa chính xác gây ảnh hưởng đến công tác kiểm tra tình hình sử dụng hóa đơn của các DN, xác định chi phí sản xuất kinh doanh của DN gặp khó khăn có thể làm thất thoát nguồn thu của NSNN.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Lực lượng làm công tác kiểm tra còn thiếu về số lượng, với tỷ lệ như hiện nay thì việc giám sát khó đảm bảo được yêu cầu đề ra. Năng lực trình độ chuyên môn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghiệp vụ của cán bộ kiểm tra chưa đồng đều cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến công tác kiểm tra thuế.

Kết quả đôn đốc nộp số thuế truy thu, phạt vi phạm hành chính qua kiểm tra còn chưa kịp thời.

Một bộ phận không nhỏ NNT có ý thức tuân thủ pháp luật thấp, luôn tìm mọi thủ đoạn để trốn lậu thuế. Thêm vào đó, cùng với sự tăng trưởng kinh tế là sự gia tăng số lượng DN, sự phức tạp của các giao dịch kinh tế; và sự tinh vi của các thủ đoạn gian lận thuế gây khó khăn cho cán bộ thuế trong việc phát hiện các sai phạm của DN.

Về cơ chế - chính sách: Việc quy định các sắc thuế còn phức tạp, hệ thống chính sách thuế vẫn còn lồng ghép nhiều chính sách xã hội, còn nhiều mức miễn, giảm thuế gây khó khăn trong quá trình kiểm tra, cũng như phát sinh tiêu cực.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÓM TẮT CHƯƠNG 2

Trong chương này tác giả đã giới thiệu tổng quát về Chi cục Thuế Thị xã Thuận An, phân tích thực trạng công tác kiểm tra thuế tại Chi cục thuế thị xã Thuận An dựa trên các yếu tố của công tác kiểm tra: lập kế hoạch kiểm tra thuế, kiểm tra thuế tại trụ sở CQT, kiểm tra thuế tại trụ sở NNT. Thông qua việc nghiên cứu dữ liệu thứ cấp thực tế tại Chi cục thuế, với phương pháp thống kê mô tả, tác giả đã tiến hành thống kê, đánh giá mức độ của các yếu tố thông qua tỷ trọng các câu trả lời của cán bộ thuế và các doanh nghiệp trên địa bàn Chi cục Thuế TX Thuận An. Qua đó rút ra các kết luận cần thiết, nhất là những kết quả đạt được, những mặt hạn chế, đây là cơ sở khoa học để tác giả đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi Cục Thuế TX Thuận An trong chương 3.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TẠI CHI CỤC THUẾ THỊ XÃ THUẬN AN

3.1. Quan điểm, phương hướng của Chi cục Thuế Thị xã Thuận An

Những năm qua, Việt Nam thực hiện chính sách đổi mới kinh tế, mở cửa và hội nhập, hệ thống chính sách thuế đã được cải cách và hoàn thiện để đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước. Các Luật thuế đã được Quốc hội ban hành tương đối đồng bộ và có phạm vi điều chỉnh toàn diện đến các hoạt động kinh tế - xã hội. Đồng thời trong từng luật thuế đã quy định nội dung quản lý thuế mang tính chất khung, trên cơ sở đó Chính phủ, Bộ Tài chính đã có những quy định cụ thể để hướng dẫn, tổ chức công tác quản lý thuế đảm bảo việc thực thi chính sách thuế theo quy định của pháp luật. Luật Quản lý thuế đã tạo khung pháp lý chung để thực thi tất cả các luật, pháp lệnh về thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách Nhà nước do cơ quan quản lý thuế thu. Sự ra đời của Luật Quản lý thuế khắc phục được tình trạng chia cắt tách biệt về phương thức quản lý giữa các loại thuế. Từ đó tạo nền tảng cho việc áp dụng một cơ chế quản lý thuế tiên tiến, hiện đại theo hướng tự tính, tự khai, tự nộp thuế.

Thực hiện chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 17/5/2011 với mục tiêu tổng quát của Chiến lược là: Xây dựng hệ thống chính sách thuế đồng bộ, thống nhất, công bằng, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng ngành Thuế Việt Nam hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; công tác quản lý thuế, phí và lệ phí thống nhất, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện dựa trên ba nền tảng cơ bản là thể chế chính sách thuế minh bạch, quy trình thủ tục hành chính thuế đơn giản, khoa học phù hợp với thông lệ quốc tế; nguồn nhân lực có chất lượng, liêm chính; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, có tính liên kết, tích hợp, tự động hóa cao.

Cùng với ngành thuế cả nước, Chi cục Thuế Thị xã Thuận An tiếp tục tăng cường công tác quản lý, rà soát, khai thác tăng thu các khoản thuế còn tồn đọng, đôn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đốc thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu vào NSNN. Thực hiện hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách hàng năm đã được Cục Thuế và HĐND thị xã giao. Phấn đấu là đơn vị thi đua dẫn đầu ngành trong công tác thuế của tỉnh Bình Dương.

Áp dụng kịp thời các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế; phân tích đánh giá chất lượng kê khai thuế; thực hiện tốt các quy trình quản lý thuế, mở rộng khai thuế điện tử qua mạng điện tử Internet, khuyến khích phát triển hệ thống dịch vụ tư vấn thuế, đại lý thuế.

Thực hiện chương trình cải cách, hiện đại hóa hệ thống thuế hàng năm: xác định tuyên truyền hỗ trợ là nhiệm vụ hàng đầu nhằm phục vụ tốt công tác quản lý thuế theo mô hình chức năng, triển khai kịp thời các Luật thuế, các chính sách sửa đổi bổ sung. Từng CBCC thuế tự nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp ứng xử, đạo đức lối sống trong thực thi nhiệm vụ; rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế để có đề xuất cải cách, phục vụ tốt cho người nộp thuế.

Tăng cường chức năng kiểm tra thuế: cả về nhân lực cán bộ làm công tác kiểm tra; lựa chọn và phân tích rủi ro một cách hệ thống, khoa học, phù hợp thực tiễn đặc điểm tình hình NNT và ngành nghề kinh doanh.

Tăng cường kiểm tra nội bộ đối với việc thực hiện các quy trình nghiệp vụ gắn liền với công tác phòng, chống tham nhũng, qua đó phát hiện và xử lý ngay những vi phạm chưa đúng quy định của ngành, vừa góp phần chấn chỉnh đội ngũ cán bộ, vừa phát hiện tăng thu cho NSNN.

Tiếp tục thực hiện tốt chương trình phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với việc thực hiện quy chế làm việc của cơ quan; tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

3.2. Giải pháp hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi Cục Thuế Thị xã Thuận An

3.2.1. Giải pháp xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế

Công tác xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế là một khâu rất quan trọng trong quy trình kiểm tra thuế. Có xây dựng kế hoạch tốt, chính xác, phân tích và lựa chọn được

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

những DN có độ rủi ro cao mới có thể tạo tiền đề cho công tác kiểm tra thuế đạt hiệu quả tốt. Do đó, tiếp tục đổi mới công tác kế hoạch đối với thanh tra, kiểm tra thuế là một nội dung quan trọng cần phải được triển khai. Lập kế hoạch kiểm tra có thể chia thành hai phần: Phần kế hoạch "ổn định" nằm trong chương trình chung và phần kế hoạch "linh hoạt" tự đáp ứng với nhu cầu công việc phát sinh đột xuất. Đây là nội dung có ý nghĩa hết sức quan trọng, quyết định hiệu quả của một cuộc kiểm tra thuế.

Mặc dù công tác lập kế hoạch kiểm tra thuế ở Chi cục thuế thị xã Thuận An đã được thực hiện khá tốt, song việc triển khai kế hoạch vẫn gặp nhiều khó khăn, hạn chế, do công tác xây dựng kế hoạch chưa hợp lý, chưa bám sát thực tiễn kinh doanh và thiếu thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Để khắc phục tình trạng này, cần đổi mới công tác lập kế hoạch kiểm tra thuế. Cụ thể là:

Hiện nay, Tổng cục thuế đã hoàn thành và triển khai mở rộng phần mềm ứng dụng phân tích rủi ro NNT gồm 20 tiêu chí tĩnh (áp dụng thống nhất tất cả các Cục Thuế) và các tiêu chí động (do từng Cục Thuế tự xây dựng phù hợp với thực tế địa phương theo gợi ý của Tổng cục Thuế) phục vụ công tác lập kế hoạch kiểm tra. Đây là một thuận lợi lớn đối với Ngành thuế cả nước nói chung và Chi cục Thuế TX Thuận An nói riêng. Với việc đẩy mạnh ứng dụng phần mềm TPR – phân tích thông tin rủi ro NNT vào thực tiễn, chắc chắn sẽ đem lại hiệu quả cao trong công tác phân tích, lựa chọn đối tượng kiểm tra đảm bảo tính minh bạch khách quan nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý thuế nói chung và công tác kiểm tra thuế nói riêng, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý thuế.

Cập nhật kịp thời những thay đổi về thông tin: tên, địa điểm kinh doanh, trạng thái hoạt động; cập nhập quyết định kiểm tra, nhật ký kiểm tra, quyết định xử lý sau kiểm tra của NNT vào hệ thống quản lý thuế.

Cần thường xuyên tiến hành thống kê, tập hợp các trường hợp vi phạm của DN để tổ chức các buổi trao đổi kinh nghiệm, phổ biến cho cán bộ kiểm tra thuế. Đây là cơ sở để việc xây dựng kế hoạch kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, sát với đối tượng cần tiến hành kiểm tra.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Việc lập kế hoạch kiểm tra cần dựa trên việc phân tích tình hình thực hiện kế hoạch kiểm tra giai đoạn trước, qua đó khắc phục những bất hợp lý trong việc xây dựng kế hoạch kiểm tra của kỳ trước.

Khi xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế, cần tập trung vào các DN số thu lớn, các ngành hàng, lĩnh vực, loại hình DN có dấu hiệu thất thu lớn, có rủi ro thất thu về thuế cao; DN có quan hệ giao dịch liên kết, có dấu hiệu chuyển giá; DN kinh doanh thua lỗ; DN nhiều năm chưa được kiểm tra; DN chây ỳ nợ thuế; DN có vi phạm về kê khai thuế,

vi phạm về hoá đơn, chứng từ…

Kết hợp với thông tin từ bên thứ ba có liên quan như Ngân hàng, báo chí, Công an, Viện kiểm sát... để xác định lựa chọn những đơn vị nào có khả năng rủi ro về thuế cao nhất để đưa vào kế hoạch kiểm tra thuế tại DN (dựa trên nguồn dữ liệu kê khai của doanh nghiệp, kết hợp với thông tin thu thập được trong quá trình quản lý, giám sát hồ sơ khai thuế) và phải phù hợp với nguồn nhân lực hiện có, giúp cho công chức kiểm tra chủ động trong việc triển khai nhiệm vụ, đưa công tác kiểm tra giám sát đi vào nề nếp, ổn định và đạt tiến độ theo chương trình kế hoạch đề ra.

3.2.2. Giải pháp kiểm tra thuế tại cơ quan thuế

Khắc phục tình trạng chậm trễ, không nhận được thông báo kiểm tra cho các DN. Cơ quan thuế cần gửi thông báo kiểm tra kịp thời, đưa tận tay DN thông báo và có chữ ký xác nhận của DN tránh xảy ra trường hợp đổ lỗi cho nhau.

Cần phải cập nhậtdanh sách mới thểhiện đúng thực trạng DN sau khi kiểm tra tại cơ quan thuế căn cứ trên các hình thức xếp loạimức độ rủi ro của DN.

Bên cạnh triển khai công tác kiểm tra đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu hàng năm cần tập trung vào kiểm tra các DN có doanh thu và số thu lớn ảnh hưởng trọng yếu đến dự toán thu; DN nhiều năm chưa được kiểm tra thuế; DN được hoàn thuế GTGT; DN có ngành nghề kinh doanh đa dạng, phạm vi kinh doanh rộng hoặc có số thu nộp ngân sách lớn bao gồm các ngành nghề, lĩnh vực như: đầu tư xây dựng, kinh doanh bất động sản, kinh doanh khách sạn nhà hàng, massage, karaoke, các phòng khám đa khoa…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tăng cường công tác quản lý NNT nhằm mục đích nắm bắt đầy đủ và kịp thời thông tin về NNT. Việc nắm bắt đầy đủ và kịp thời thông tin về NNT là cơ sở để cán bộ thuế xác định xem hồ sơ khai thuế của NNT có dấu hiệu không bình thường hay không, có biểu hiện khai thuế không chính xác hay không....

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc NNT nộp hồ sơ khai thuế đầy đủ, đúng quy định. Công chức thuếcần kiểm tra việc ghi chép phản ánh các chỉ tiêu trong hồ sơ khai thuế xem việc ghi chép, phản ảnh đầy đủ không; Kiểm tra các căn cứ tính thuế để xác định số thuế phải nộp; số tiền thuế được miễn, giảm; số tiền hoàn thuế; Kiểm tra tình hình in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn. Xử lý các tổ chức, DN, cá nhân nộp hồ sơ khai thuế không đúng hạn hoặc không nộp hồ sơ khai thuế.

Đội kiểm tra thuế thường xuyên đối chiếu danh bạ đối tương nộp thuếvới Đội Kê khai kế toán thuế để xác định số lượng tổ chức. DN đăng ký kê khai thuế thuộc địa bàn đội quản lý. Trên cơ sở đó các Đội kiểm tra phải tiến hành xử lý theo đúng quy trình các trường hợp ngưng nghỉ, giải thể, bỏ trốn, chuyển địa bàn để xác định chính xác số lượng DN phải kê khai nộp hồ sơ khai thuế hàng tháng, quý; Phối hợp với đội Kê khai thuế tiến hành đôn đốc và xử lý triệt để đối với các tổ chức. DN chậm nộp hồ sơ khai thuế hoặc không nộp hồ sơ khai thuế theo quy định; Giám sát chặt chẽ việc kê khai nộp thuế để tiến hành kiểm tra, xử lý đối với các hành vi kê khai không đúng với thực tế kinh doanh của NNT.

Phối hợp với đội quản lý ấn chỉ kiểm tra tình hình hoạt động kinh doanh đối với các DN đã có thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng nhằm xử lý kịp thời và ngăn chặn việc sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

Trong quá trình thực hiện kiểm tra tại cơ quan thuế, lồng ghép nội dung kiểm tra như: kiểm tra tình hình sử dụng hóa đơn, kiểm tra lệ phí môn bài, kiểm tra tình hình phát sinh nghĩa vụ thuế, nợ đọng thuế đồng thời kết hợp với việc tuyên truyền vận động NNT thực hiện kê khai thuế qua mạng internet.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.2.3. Giải pháp kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế

Tăng cường công tác kiểm tra, đặc biệt là chế độ quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ của NNT. Nhanh chóng phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp DN cố tình vi phạm các quy định về thuế như hạch toán sai kỳ kế toán, sai chế độ kế toán, che dấu doanh thu,... để trốn thuế, chiếm dụng tiền thuế.

Phối hợp với bộ phận Quản lý ấn chỉ theo dõi tình hình sử dụng hóa đơn quý và xử lý vi phạm về chế độ hóa đơn, chứng từ theo quy định đối với các DN sử dụng hóa đơn, chưa sử dụng hóa đơn, chưa báo cáo. Thực hiện thông báo phát hành hóa đơn theo đúng quy định, đảm bảo 100% thông báo phát hành hóa đơn được nhập vào hệ thống quản lý.

Tiến hành xác minh hóa đơn một số trường hợp có dấu hiệu xuất hóa đơn với giá bán thấp, hóa đơn tẩy sửa, hóa đơn hủy không đúng quy định; xác minh thông tin về hóa đơn đặt in tại các nhà in; Phối hợp với cơ quan Thuế tại một số tỉnh thành khác xác minh thông tin một số trường hợp hàng hóa mua vào với số lượng lớn, hóa đơn có sêri nhảy cóc. Biện pháp này giúp giảm thiểu rủi ro về sử dụng hóa đơn bất hợp pháp và sử dụng bất hợp pháp hóa đơn.

Áp dung biện pháp đối chiếu, so sánh dữ liệu giữa các DN cùng ngành nghề cùng quy mô kinh doanh nhằm phát hiện sai phạm.

Đẩy mạnh công tác xử lý các vi phạm về thuế sau kiểm tra thuế để NNT đánh giá được mức độ, hậu quả của việc không tuân thủ pháp luật thuế, góp phần răn đe, ngăn chặn các hành vi vi phạm, gian lận về thuế, mạnh dạn áp dụng các hình thức xử phạt nghiêm minh hơn đối với NNT không tuân thủ pháp luật, có sai phạm nghiêm trọng hoặc sai phạm nhiều lần, CQT cần phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức cưỡng chế nhằm để từ đó đưa pháp luật thuế vào nề nếp kỷ cương, nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra thuế.

3.2.4. Nhóm giải pháp hỗ trợ

Phối hợp tốt với các ngành có liên quan trong công tác kiểm tra thuế

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đây là công việc rất quan trọng đối với kiểm tra thuế do đối tượng điều tiết của thuế rất rộng, trên mọi lĩnh vực và mọi thành phần kinh tế. Cơ chế phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan tốt sẽ trợ giúp rất lớn cho kiểm tra; cụ thể như sau:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tốt công tác đăng ký mã số DN; kịp thời cung cấp mã số cho DN, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh doanh của người nộp thuế.

Phối hợp với cơ quan công an các cấp nhằm phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật; đồng thời cung cấp kịp thời, đầy đủ dữ liệu cho cơ quan công an trong công tác điều tra tội phạm kinh tế.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra để phát hiện các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, không đúng hợp đồng và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

Phối hợp với Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng trong công tác hiện đại hóa thu nộp thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế phát sinh phải nộp vào NSNN hay phát sinh các vấn đề có liên quan.

Đẩy mạnh và nâng cao công tác tuyên truyền hỗ trợ NNT

Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền hỗ trợ cho NNT bằng cách cập nhật và phổ biến kịp thời các chính sách thuế mới, các thủ tục hành chính thuế để các doanh nghiệp cũng như NNT có thể nắm bắt nhanh chóng và thực hiện nghĩa vụ thuế của mình.

Tổ chức thực hiện đối thoại doanh nghiệp theo định kỳ bên cạnh đó giải đáp những vướng mặc khó khăn cho NNT, nâng cao chất lượng và số lượng đội ngũ báo cáo viên (mỗi đội phải cử một lãnh đạo để phụ trách trả lời trong buổi đối thoại) từ đó những vướng mắc sẽ được giải quyết chính xác và gọn gàng, từ đó cũng dễ dàng rút kinh nghiệm trong công việc cho đội của mình.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bên cạnh đó cần phải tuyền truyền bằng phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài, truyền hình, website, treo panô, áp phích, khi có ban hành luật thuế và chính sách thuế mới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trả lời chính sách công văn đảm bảo đúng theo thời gian quy định, luôn bố trí cán bộ trong bộ phận một cửa nghe và trả lời điện thoại để đáp ứng một cách có hiệu quả trong công tác trả lời những khó khăn vướng mắc cho NNT.

Nâng cao năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ thuế

Trong công tác quản lý thuế nói chung, hoạt động kiểm tra thuế nói riêng, đội ngũ cán bộ đảm nhận công tác này càng có tầm quan trọng đặc biệt. Rõ ràng, năng lực và trình độ của đội ngũ cán bộ có tác động rất lớn đến chất lượng công tác kiểm tra thuế. Nếu bộ máy quản lý không có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thì không thể phát hiện và xử lý được các trường hợp vi phạm liên quan đến nghĩa vụ thuế. Nếu con người trong bộ máy không có tư cách đạo đức trong sáng mà chỉ vụ lợi, tư lợi cho cá nhân thì nguy cơ thông đồng, móc ngoặc với các doanh nghiệp nhằm bỏ qua những sai phạm phát sinh trong quá trình thực hiện nghĩa vụ thuế là hoàn toàn có thể xảy ra. Những yếu kém như vậy sẽ gây ảnh hưởng có thể rất nghiêm trọng đến ngân sách Nhà nước, từ đó dẫn đến hiện tượng không công bằng trong hoạt động của các đơn vị kinh doanh, làm triệt tiêu động lực kinh doanh lành mạnh của các doanh nghiệp. Đây mới là mối nguy hại lâu dài của đất nước. Chính vì vậy, trong số các giải pháp được đưa ra nhằm góp phần tăng cường hiệu quả hoạt động kiểm tra của Chi cục Thuế Thuận An, giải pháp về nguồn nhân lực được đưa lên hàng đầu.

Hiện tại, trên địa bàn, số lượng NNT cần kiểm tra giám sát bình quân trên một kiểm tra viên thuế đã đạt trên 150 doanh nghiệp/công chức, phát sinh công việc nhiều nên ảnh hưởng thời gian thực hiện cũng như chất lượng công tác kiểm tra. Để đảm bảo nguồn nhân lực cho công tác kiểm tra theo cơ chế thì cần tiếp tục gia tăng số lượng công chức kiểm tra thuế.

Để có thể làm được điều này, trước hết Chi cục Thuế cần tiến hành sắp xếp lại nội bộ, xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, chuyên sâu, liêm chính. Ngoài việc tiêu chuẩn ngạch bậc theo quy định của Nhà nước, cần xây dựng các

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chương trình đào tạo cho đội ngũ cán bộ kiểm tra thuế có trình độ chuyên môn cao, nắm chắc các kỹ năng chuyên ngành và các kiến thức bổ trợ cho công tác kiểm tra thuế.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực thi các luật, chính sách thuế mới và chính sách, pháp luật có liên quan cho cán bộ thuế để nâng cao nhận thức, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiến hành công tác kiểm tra thuế. Công tác đào tạo tin học, sử dụng các phần mềm ứng dụng phải được tiến hành thường xuyên.

Thực hiện công tác, luân phiên, luân chuyển, điều động phải đúng năng lực, trình độ, chuyên môn, tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo kỷ cương, kỷ luật ngành thuế.

Phát triển ứng dụng công nghệ tin học vào công tác quản lý thuế

Trên cơ sở hệ thống quản lý thuế tích hợp với cơ sở dữ liệu tập trung cần xây dựng các phần mềm ứng dụng để phân tích hiệu quả cho công tác kiểm tra thuế từ khâu cơ sở dữ liệu của DN, chuyển đổi dữ liệu DN để phân tích, đánh giá mức độ rủi ro để phục vụ công tác kiểm tra NNT.

Sắp xếp thông tin về NNT và những thông tin có liên quan đến NNT một cách đầy đủ, chính xác, có hệ thống, dễ tra cứu và có sự liên thông với các chức năng quản lý khác của CQT.

Thường xuyên bổ sung, cập nhật tình hình của NNT vào hệ thống thông tin dữ liệu trong hệ thống máy tính của CQT, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu thông tin về NNT.

Tiếp tục triển khai các phần mềm ứng dụng phục vụ các các chức năng quản lý thuế như đăng ký thuế, xử lý tờ khai thuế…,triển khai ứng dụng hỗ trợ kê khai thuế điện tử, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động DN thực hiện kê khai thuế qua mạng.

Giải pháp đối với người nộp thuế

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tổ chức các buổi hội thảo định kỳ nhằm thông tin đến NNT các văn bản pháp luật về thuế cho NNT có thể hiểu rõ ràng hơn về các chính sách thuế của nhà nước từ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đó nâng cao ý thức chấp hành của người nộp thuế. Đồng thời động viên, nêu rõ lợi ích của các cuộc hội thảo, đối thoại này để người nộp thuế tham gia đầy đủ.

Tăng cường cung cấp các dịch vụ về thuế như hỗ trợ, giải đáp thắc mắc, tư vấn pháp luật về thuế cho các ĐTNT qua điện thoại, fax, qua thư điện tử, trang thông tin điện tử của ngành thuế để NNT dễ dàng tìm hiểu chính sách thuế, các thủ tục về thuế và các nội dung khác có liên quan.

Phát triển các dịch vụ, hỗ trợ NNT thông qua cơ chế hợp tác với hệ thống các ngân hàng thương mại. Cơ quan thuế tiếp tục duy trì cơ chế phối hợp thu với KBNN, các Ngân hàng thương mại để tạo điều kiện cho NNT thuận lợi kê khai thuế, nộp tiền vào NSNN thuận tiện, nhanh chóng.

Tuyên dương kịp thời thành tích các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt nghĩa vụ thuế.

3.3. Những kiến nghị hỗ trợ nhằm thực hiện giải pháp

3.3.1. Kiến nghị đối với Nhà nước

Tăng cường quản lý sử dụng hoá đơn chứng từ: Việc sử dụng hoá đơn của DN hiện nay quá dễ dàng, theo quy định hiện nay thì những DN mới ra hoạt động kinh doanh chỉ cần có địa điểm kinh doanh cụ thể và chỉ chứng minh bằng hợp đồng thuê hay mặt bằng nhà của mình là đủ điều kiện để sử dụng hoá đơn, không cần phải chứng minh những điều kiện hoạt động, quy định này khá dễ dàng cho những DN không lành mạnh lợi dụng và ra hoạt động chỉ để mua bán hoá đơn bất hợp pháp, rất phức tạp trong quản lý. Vì thế, ở cấp độ quản lý Nhà nước, các ban ngành cần thảo luận xem xét và đưa ra những biện pháp cụ thể và phù hợp để quản lý tốt hơn.

Điều chỉnh thuế suất thuế TNDN sao cho phù hợp với tình hình hiện nay cũng như phù hợp với quốc tế: xem xét tình hình hoạt động của DN, cũng như đánh giá biến động tình hình kinh tế từ đó áp dụng mức thuế suất phù hợp nhằm tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ DN hoạt động hiệu quả hơn, mang lại nguồn thu cho NSNN tốt hơn, việc điều chỉnh mức thuế suất thuế TNDN phù hợp hoặc bằng với các nước nhằm tạo sự công bằng trong hoạt động kinh doanh của DN trong nước và ngoài nước, cũng như góp phần

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

giảm thiểu việc chuyển giá của các doanh nghiệp FDI, lúc đó ta càng thu được thuế nhiều hơn.

Thu hẹp đối tượng hưởng miễn giảm, giản thuế: Xem xét phân loại những DN nào được hưởng ưu đãi hay không ưu đãi, những đơn vị mới, thuộc loại đầu tư mở rộng như thế nào, từ đó kiểm tra xử lý đúng theo quy định. Kiểm tra rà soát DN hoạt động có đúng quy mô kinh doanh hay không, xử lý hoặc rút giấy phép những DN cố tình vi phạm, lách luật, ví dụ như DN thành lập nhiều công ty hoạt động chủ yếu ở địa phương không được ưu đãi nhưng lại khai hết doanh thu về DN kê khai tại địa phương được ưu đãi thuế.

Cần có hệ thống chính sách chống chuyển giá: Công tác chống thất thu thuế đối với các DN đầu tư nước ngoài (FDI) hiện nay đang là một bài toán khó, muốn xử lý hiệu quả vấn đề này, chúng ta cần có một chính sách cụ thể, phải ban hành những luật cam kết về giá cả, luật chống chuyển giá đối với những nước thành viên có tham gia để bảo đảm tính công bằng và sự chấp hành chung so với mặt bằng chung.

Cụ thể hoá quy chế phối hợp với các ngành các cấp: Quy chế phối hợp giữa các ban ngành là một điều kiện cần thiết để hỗ trợ cho bộ máy quản lý hiệu quả hơn, cần giám sát chặt chẽ hoạt động của DN chúng ta cần phải có kênh thông tin kết nối với nhau, cần có những văn bản cụ thể trong thực thi nhiệm vụ trong công tác phối hợp, liên ngành.

Giao chức năng điều tra thuế cho cơ quan thuế: Hiện tại ngành thuế nước ta thực sự chế tài chưa đủ mạnh, chưa đủ tính răn đe, chúng ta cần xem xét chức năng quyền hạn của ngành thuế, nghiên cứu bổ sung quyền thực thi pháp luật với tính năng cao cho cơ quan thuế thì mới đạt hiệu quả. Ở các nước tiên tiến trên thế giới, các cán bộ nhân viên thuế hầu như có một đặc quyền như một cảnh sát thuế, vì vậy trong vấn đề quản lý về thuế họ làm rất tốt.

3.3.2. Kiến nghị đối với Ngành Thuế

Hệ thống chính sách thuế phải đồng bộ, xuyên suốt, ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dễ áp dụng và phù hợp với thực tiễn. Xây dựng hệ thống chính sách thuế sao cho đảm bảo tính thống nhất, đơn giản, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện.

Chính sách, hệ thống văn bản được ban hành phải được áp dụng lâu dài tránh chồng chéo, thay đổi liên tục hoặc gây khó khăn trong việc hệ thống hoá các văn bản với nhau.

Các văn bản hướng dẫn chính sách thuế cần phải rõ ràng cụ thể, nhất quán trong việc hướng dẫn, tránh hiện tượng cùng một vấn đề có thể có nhiều hướng giải quyết. Trong trường hợp có thay đổi chính sách cần có hướng dẫn cụ thể về việc áp dụng cho từng thời điểm cụ thể tạo điều kiện thuận lợi cho người thi hành công vụ cũng như NNT.

Hỗ trợ phương tiện tra cứu hoá đơn bất hợp pháp và hoàn thiện dữ liệu thông tin người nộp thuế. Khẩn trương hoàn thiện trang thông tin điện tử về chuyên mục hoá đơn để ngăn ngừa việc mua bán hoá đơn bất hợp pháp.

Tổng Cục Thuế cũng nên tham mưu sửa đổi quy định tăng thêm thời gian cuộc kiểm tra. Bổ sung tăng cường nguồn nhân lực cho lực lượng công chức làm việc tại bộ phận kiểm tra thuế.

Nâng cấp thường xuyên ứng dụng trong chương trình quản lý thuế nhằm phục vụ hiệu quả công tác kiểm tra thuế. Quan tâm đào tạo bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, các kiến thức bổ trợ cho cán bộ thuế.

3.3.3. Kiến nghị đối với Cục Thuế tỉnh Bình Dương

Chỉ đạo các đoàn kiểm tra thuế thực hiện đúng quy định Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành; quy trình kiểm tra thuế ban hành kèm theo Quyết định số 746/QĐ-TCT ngày 20/4/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục thuế; không tự đặt ra các thủ tục hành chính ngoài quy định để gây khó khăn cho DN.

Tăng cường thanh, kiểm tra nội bộ và NNT nhằm hạn chế tiêu cực, chống thất thu. Thực hiện tốt việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo: Tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện những sai phạm của cán bộ cũng như ngăn ngừa gian lận của các đối tượng nộp thuế, việc tiếp xúc và giải quyết những khiếu nại, tố cáo của NNT

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

củng góp phần chấn chỉnh cho bộ máy quản lý ngày càng tốt hơn. Kết hợp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra thuế với việc chấm điểm thi đua đối với từng cán bộ.

Định kỳ, tổng hợp kết quả kiểm tra, kết quả thu nộp sau kiểm tra trên phạm vi toàn tỉnh. Trên cơ sở đó thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc và hỗ trợ kịp thời để các bộ phận, các Chi cục thuế hoàn thành kế hoạch được giao.

Tăng cường nguồn lực cho Đội kiểm tra và Đội quản lý nợ: Để đạt được mục tiêu là mang lại nguồn thu cho NSNN, Đội kiểm tra và Đội quản lý nợ là hai Đội có nhiệm vụ hết sức quan trọng, là lực lượng nòng cốt để thực hiện nhiệm vụ thu chiếm tỷ trọng cao, công tác kiểm tra yếu kém hay quản lý nợ chậm trễ sẽ gây thất thu và rủi ro số tiền thuế không nộp vào NSNN là rất lớn, vì vậy việc tăng cường lực lượng cho hai đội này là hết sức cần thiết.

Thường xuyên đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ. Tổ chức sát hạch chuyên môn để bố trí công việc. Ứng dụng tin học hoá: Việc bồi dưỡng và đào tạo trình độ nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên là nhu cầu cần thiết, nâng cao trình độ tin học cho cán bộ, thành thạo những chương trình quản lý thuế hiện đại, tổ chức những buổi kiểm tra về nghiệp vụ, từ đó có sự phân bổ nhân lực cho phù hợp với nhiệm vụ của họ.

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý thuế: Việc nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị là nhu cầu rất cần thiết để phục vụ tốt cho công việc, giúp khai thác và xử lý thông tin nhanh hơn.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tin học vào công tác quản lý hoá đơn, xác minh đối chiếu hoá đơn thật sự hiệu quả: Công tác xác minh hoá đơn là một khâu quan trọng trong hoạt động quản lý thuế, việc thiết lập những hệ thống công nghệ tin học vào quản lý là nhu cầu cần thiết để giảm thiểu rủi ro.

Tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật thuế của NNT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho NNT, đảm bảo tính chính xác và hạn chế những sai sót trong kê khai và tiết kiệm chi phí quản lý thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.3.4. Kiến nghị đối với UBND thị xã Thuận An

Xây dựng chính sách khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh, tạo môi trường kinh doanh ổn định, có chính sách thu hút đầu tư từ nhiều nguồn để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của các DN qua đó tạo nguồn thu bền vững và ổn định cho ngân sách địa phương.

Chỉ đạo các ban, ngành phối kết hợp nhằm tạo sức mạnh trong công tác quản lý thuế, chỉ đạo và trực tiếp kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghĩa vụ thuế của các đơn vị, tổ chức, trên địa bàn thông qua thành lập các Đoàn kiểm tra chống thất thu. Phối hợp với UBND các phường hỗ trợ công tác kiểm tra thuếthông qua việc chỉ đạo đội ngũ công an phường kết hợp với các đoàn kiểm tra thuế, đoàn cưỡng chế thu nợ của Chi cục Thuế thị xã Thuận An. Bên cạnh đó tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác phối hợp trong việc cung cấp thông tin về tình hình kinh doanh, địa điểm kinh doanh của NNT có dấu hiệu nghi vấn bỏ trốn cho công chức thuế phụ trách tại các phường trên địa bàn thị xã Thuận An để làm cơ sở đề xuất các biện pháp giải quyết nếu NNT có nợ tiền thuế có ý định bỏ trốn. Chỉ đạo các cấp các ngành thực hiện có hiệu quả đề án nâng cao hiệu quả quản lý, chống thất thu ngân sách từ thuế, phí trên địa bàn thị xã Thuận An.

Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An cần chủ trì, chỉ đạo công tác ký kết quy chế phối hợp giữa Chi cục Thuế thị xã Thuận An và các ngân hàng trên địa bàn trong công tác phối hợp thu thuế, thực hiện việc nộp thuế trực tiếp vào tài khoản của Kho bạc Nhà nước tại các văn phòng giao dịch của ngân hàng mà không cần phải đến CQT hay Kho bạc nhà nước. Bên cạnh đó cần thỏa ước phong tỏa tài khoản, trích tiền từ tài khoản, ưu tiên nộp thuế trước đối với các tài khoản của NNT bị đình chỉ kinh doanh, cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Sở Tư Pháp, Đài Phát thanh - Truyền hình và các Báo trên địa bàn thị xã Thuận An cùng với cơ quan Thuế mở chuyên mục về thuế để tuyên truyền giáo dục về các chính sách thuế làm cho mọi tổ chức, cá nhân hiểu rõ pháp luật thuế và tự giác chấp

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hành nghiêm chỉnh pháp luật thuế. Biểu dương các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nghĩa vụ thuế, đồng thời phê phán mạnh mẽ các hiện tượng vi phạm pháp luật về thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÓM TẮT CHƯƠNG 3

Chương 3 tác giảđưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An. Các giải pháp: giải pháp vềthực hiện kếhoạch kiểm tra thuế, các giải pháp vềkiểm tra thuếtạicơ quan thuế, các giải pháp vềkiểm tra thuế taịtrụ sởngười nộp thuếđược đưa ra dựa trên cơ sở những tồn tại hạn chế của công tác kiểm tra thuế. Bên canḥ đó tác giả cũng đưa ra các giải pháp hỗtrợ dựa trên kinh nghiệm của các cơ quan thuế vàthực tếtaịChi cục Thuế Thị xã Thuận An nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN

Công tác kiểm tra thuế là một chức năng cơ bản và quan trọng trong công tác quản lý thuế. Bên cạnh việc tôn trọng kết quả tự tính, tự khai, tự nộp của doanh nghiệp, cơ quan thuế cần phải thực hiện các biện pháp giám sát hiệu quả việc tự tính, tự khai, tự nộp của doanh nghiệp, vừa bảo đảm khuyến khích sự tuân thủ tự nguyện pháp luật thuế, vừa đảm bảo phát hiện ngăn ngừa kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật thuế. Làm tốt công tác kiểm tra thuế là một biện pháp hữu hiệu nhằm phát hiện, ngăn ngừa vi phạm, giúp doanh nghiệp nhận thấy luôn có sự kiểm tra, giám sát của cơ quan thuế hiệu quả và kịp thời để phát hiện vi phạm nếu có. Từ đó, nâng cao tính tuân thủ, trung thực trong việc kê khai thuế, đảm bảo công bằng trong việc thực hiện chính sách thuế.

Trong luận văn này tác giả đã hệ thống những vấn đề lý luận về kiểm tra thuế, phân tích thực trạng, nêu ra những thành công, hạn chế và đề xuất giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những hạn chế qua đó góp phần hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế Thị xã Thuận An.

Do điều kiện thời gian nghiên cứu và kiến thức còn hạn hẹp, mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng luận văn không tránh khỏi những sai sót nhất định. Tác giả luận văn mong nhận được sự góp ý kiến của quý thầy cô, đồng nghiệp, bạn bè để bài luận văn được hoàn thiện hơn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÀI LIỆU THAM KHẢO

TIẾNG VIỆT

1. Chi cục thuế Thị Xã Thuận An, *Báo cáo tổng kết công tác thuế 2013-2017*.
2. Nguyễn Cảnh Bảy (2014) *Nghiên cứu hoàn thiện công tác kiểm tra, thanh tra thuế ở cục thuế Hà Tĩnh*, luận văn thạc sĩ quản lý kinh tế, chuyên ngành quản lý kinh tế, trường Đại học quốc gia Hà Nội Trường Đại Học Kinh Tế.
3. Võ Tiến Dũng "*Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác kiểm tra, thanh tra thuế tại chi cục thuế TPHCM",* Tạp chí kinh tế số 04-2013.
4. Nguyễn Thị Liên (2008), *Giáo trình nghiệp vụ thuế*, NXB Tài chính, Hà Nội.
5. Trần Bình Minh (2011), *Hoàn thiện thanh tra, kiểm tra theo cơ chế tự khai từ nộp tỉnh Phú Yên*.
6. Phonthilath Maysouk (2011), *Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra thuế tại nước cộng hoà dân chủ nhân dân Lào*. Luận văn thạc sỹ kinh tế, khoa kinh tế tài chính ngân hàng, trường đại học kinh tế.
7. Đỗ Thị Thúy Phương (2014), *Hoàn thiện công tác kiểm tra thuế tại cục Thuế tỉnh Bắc Cạn*, Tạp chí khoa học và công nghệ 124(10): 49-54.
8. Nguyễn Đình Thọ (2011), *Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh*, Nhà xuất bản Lao động xã hội.
9. Hoàng Trọng & Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu SPSS*, Nhà xuất bản Thống kê
10. Hồ Hoàng Trường (2012), *Hoàn thiện công tác thanh kiểm tra thuế tại cục thuế*

    Đồng Nai, luận văn thạc sĩ, chuyên ngành Quản trị kinh doanh, trường đại học kỹ thuật công nghiệp TPHCM.
11. Nguyễn Diệu Thúy (2013), *Hoàn thiện công tác kiểm tra thuế tại cục Thuế tỉnh*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Vĩnh Phúc, trường Đại học Thái Nguyên.

12. Nguyễn Thắng Văn (2012), *Hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp tại Chi cục Thuế thành phố Kontum*. Luận văn thạc sĩ quản trị kinh doanh, Chuyên ngành Tài Chính – Ngân Hàng,trường Đại học Đà Nẵng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

13. Vongphachanh vongpadith (2018), *" Quản lý thu thuế ở cộng hòa dân chủ nhân dân Lào"*. Luận án tiến sĩ, Học viện chính trị quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11, Quốc hội ban hành ngày 29/11/2006.

15. Luật thuế Giá trị gia tăng

16. Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp

17. Quyết định số 504/QĐ-TCT quy định chức năng, nhiệm vụ các Đội thuộc Chi cục Thuế, ban hành ngày 29/3/2010.

18. Quyết định 528/QĐ-TCT về việc ban hành quy trình kiểm tra thuế, Tổng cục Thuế ban hành ngày 29/05/2008.

19. Quyết định 746/QĐ-TCT về việc ban hành quy trình kiểm tra thuế, Tổng cục Thuế ban hành ngày 20/4/2015.

20. Quyết định 879/QĐ-TCT về việc ban hành quy trình Quản lý Kê khai thuế, Nộp thuế và kế toán thuế, Tổng cục Thuế ban hành ngày 15/5/2015.

21. Quyết định 751/QĐ-TCT về việc ban hành quy trình Cưỡng chế nợ thuế, Tổng cục Thuế ban hành ngày 20/4/2015.

22. Quyết định 1401/QĐ-TCT về việc ban hành quy trình Quản lý nợ thuế, Tổng cục Thuế ban hành ngày 28/7/2015.

23. Quyết định 1403/QĐ-TCT về việc ban hành quy trình Kiểm tra Hóa đơn, Tổng cục Thuế, ban hành ngày 28/7/2015.

24. Quyết định 2176/QĐ-TCT ngày 10 tháng 11 năm 2015 về việc cơ quan thuế các cấp áp dụng quản lý rũi ro trong công tác lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế.

25. Tổng cục Thuế (2012), *Báo cáo chuyên đề công tác kiểm tra thuế 2012, kế hoạch và giải pháp kiểm tra thuế 2013 trong toàn ngành*.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

26. Tổng cục Thuế (2013), *Chuyên đề 9: Chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011 - 2020,* Tài liệu bồi dưỡng công chức thuế mới.

TIẾNG ANH

27. Jon Hills (2012). Malaysia tax guide 2012. PKF (UK) LLP. pp. 6.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

28. Nick Heath (2013), UK policitians demand tax investigation.

29. Daniel J.Mitchell (2010). The United States of America: The Number One Tax Haven in the World.

30. Jens Arnold (2012). Improving the Tax System in Indonesia.

WEBSITE

https://vi.wikipedia.org/wiki/Thu%E1%BA%BF, ngày 18/9/2018.

www.mof.gov.vn, ngày 18/9/2018.

www.gdt.gov.vn, ngày 18/9/2018.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

DÀN BÀI THẢO LUẬN CHUYÊN GIA

Kính thưa Ông/Bà

Tôi tên: **Trần Phạm Anh Thư**, hiện là Công chức Chi cục Thuếthị xã Thuận An.

Hiện nay tôi đang thực hiện luận án thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh Đạihọc Thủ Dầu Một với đề tài: **"Nghiên cứu công tác kiểm tra thuếđối với các doanh nghiệp tại Chi cục ThuếThị xã Thuận An"**. Nhằm mục đích tăng cường công tác kiểm tra thuếtạithị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương vàđịnh hướng phát triển trong thời gian tới tạiChi cục Thuếthị xã Thuận An.

Trên cơ sở lý thuyết của nghiên cứu, tác giả đã đưa ra 3 nhân tố ảnh hưởng đến quá trình kiểm tra thuếđối với các doanh nghiệp.

1. Nhân tốlập kếhoạch kiểm tra thuế
2. Nhân tốkiểm tra tạitrụ sởcơ quan thuế
3. Nhân tốkiểm tra tạitrụ sởngười nộp thuế

Từ những nhân tốtrên tác giả đã lập ra các câu hỏi khảo sát nộidung như sau:

Nhân tố1: Lập kếhoạch kiểm tra thuế

Câu 1: Lập kếhoạch kiểm tra tại cơ quan thuế được thực hiện công bằng

Câu 2: Quy trình lập kếhoạch kiểm tra thuế làphùhợp

Câu 3: Quy trình phân công công chức kiểm tra thuế làphùhợp

Nhân tố2: Kiểm tra tạitrụ sởcơ quan thuế

Câu 1: Quy định kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế được thông báo minh bạch, rõ ràng

Câu 2: Kiểm tra đánh giáđầy đủcác thông tin về người nộp thuế

Câu 3: Kiểm tra đánh giáchính xác các chứng từ trong hồsơ thuế

Câu 4: Công chức thực hiện thành thạo công tác kiểm tra thuế

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Câu 5: Công tác kiểm tra tại cơ quan thuế không trùng với kế hoạch kiểm tra hàng năm tại trụ sở người nộp thuế

Nhân tố3: Kiểm tra taịtrụ sởngười nôp thuế

Câu 1: Chi cuc Thuếcósử dung laịkết quảkiểm tra của các lần kiểm tra trước

Câu 2: Yêu cầu bên thứ ba có liên quan cung cấp thông tin trong kiểm tra

Câu 3: Kiểm tra thuếđúng với kếhoạch chi cục thuế đã đềra

Câu 4: Kiểm tra đúng đối tương nôp thuế

Câu 5: Kiểm tra đúng sốthuếđối tương nôp thuếphải nôp

Câu 6: Quyết đinh kiểm tra thuếđươc gửi đến người nộp thuế đúng thời gian quy

đinh

Phần thảo luận:

Ngoài các nhân tố nêu trên ông/bà có còn những ý kiến góp ý, bổ sung nào ngoài những yếu tố đã nêu trên không? Nếu có xin ông/bà cho biết cụ thể các yếu tố đó?

Kính mong quý ông/bà dành chút thời gian quý báu để xem xét, đánh giá vàgóp ýkiến vềnôịdung khảo sát ởtrên. Tôi cam đoan mục đích của việc thu thập thông tin này chỉ dành cho việc nghiên cứu, mọi thông tin tuyệt đối được giữ kín

Xin chân thành cảm ơn!

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤLỤC 2

DANH SÁCH CÁC CHUYÊN GIA

STT	HỌTÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ
1	Phạm Văn Lý	Chi Cục trương	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An
2	Đăng Văn Giàu	Phó Chi Cục trưởng	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An
3	Võ Văn Chí	Phó Chi cục trương	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An
4	LêViếtThành Quang	Đôitrương Đội Tuyên truyền, hỗtrợ	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An
5	Võ Thị Hiền	Phó Đôitrương Đội Tuyên truyền, hỗtrợ	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An
6	Đỗ Văn Tâm	Đội trưởng đội kiểm tra thuế số 1	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An
7	Trương Văn Hiếu	Đội trưởng Đội Kiểm tra thuếsố 2	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An
8	Lê Minh Trí	Phó đội trưởng đội kiểm tra thuế số 1	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An
9	Huỳnh Thị Kim Anh	Phó đội trưởng đội kiểm tra thuế số 2	Chi cục Thuế Thị xã Thuận An

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC 3

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN CÁC CHUYÊN GIA

STT	Nhom chuyên gia	Giơi tính	Chưc danh	Tom lươc nôidung thao luận đong gop cua cac chuyên gia
1	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nam	Chi cuc trương	Đồng y vơi nôidung tac gia trinh bay, gop y thêm: Chinh sach thuếthay đổi hang năm do đo công tac kiểm tra thuếcung thay đổi theo
2	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nam	Phó Chi cuc trưởng	Chưa đồng y vơi nhân tốcần bên thư 3 vao công tạc kiểm tra
3	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nam	Phó Chi cuc trưởng	Đồng y nôi dung tac gia trinh bay, không gọp y thêm
4	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nam	Đôitrương ĐôiTT HT	Đồng y nôi dung tac gia trinh bay, gop y thêm: cần phân loại doanh nghiệp theo hoạt động tuân thủ pháp luật khi kiểm tra tại cơ quan thuế
5	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nam	Đôitrương ĐôiKiểm tra 1	Đồng y nôi dung tac gia trinh bay, không gọp y thêm
6	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nam	Đôitrương ĐôiKiểm tra 2	Đồng y nôi dung tac gia trinh bay, gop y thêm: tăng cường công tác kiểm tra các hóa đơn chứng từ
7	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nam	Phó Đôi trưởng Đôi kiểm tra 1	Đồng y nôi dung tac gia trinh bay, không gọp y thêm
8	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nữ	Phó Đôi trương Đôi TT HT	Đồng y nôi dung tac gia trinh bay, gop y thêm: cần phải lập biên bản kiểm tra đầy đủ, kịp thời khi tiến hành kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế
9	Chi cục Thuế TX Thuận An	Nữ	Phó Đôi trưởng Đôi kiểm tra 2	Đồng y nôi dung tac gia trinh bay, không gọp y thêm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤLUỤC 4

BẢNG CÂU HỎI KHẢO SÁT

(Dành cho Công chức Chi cục Thuế Thị xã Thuận An)

Kính thưa quý Ông/Bà

Tôi tên: Trần Phạm Anh Thư hiện là công chức Chi cục ThuếThị xã Thuận An Hiện nay tôi đang thực hiện luận án thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh trường

Đạihoc Thủ Dầu Một với đề tài: "Nghiên cứu công tác kiểm tra thuếđối với các doanh nghiệp tại Chi cuc ThuếThị xã Thuận An". Nhằm mục đích tăng cường công tác kiểm tra thuếtạiThị xã Thuận An vàđinh hướng phát triển trong thời gian tới taịChi cuc ThuếThị xã Thuận An.

Kính mong quý Ông/Bà dành chút thời gian quý báu để xem xét, đánh giá mức độ từng câu hỏi của hệ thống các câu hỏi khảo sát dưới đây (quý Ông/Bà chọn nội dung nào xin vui lòng đánh dấu "X" vào ô tương ứng). Tôi cam đoan mục đích của việc thu thập bảng câu hỏi này chỉ dành cho việc nghiên cứu, mọi thông tin tuyệt đối được giữ kín.

Hướng dẫn: Các câu bên dưới vui lòng lựa chọn theo thang điểm từ 1: Hoàn toàn không đồng ý; 2: Không đồng ý; 3: Không ý kiến, không biết; 4: Đồng ý; 5: Hoàn toàn đồng ý. Xin chân thành cảm ơn!

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức đánh giá				
		1	2	3	4	5
Đanh gia vềcông tac lập kếhoạch kiểm tra thuế						
1	Công tac lập kếhoạch kiểm tra đươc thực hiện công bằng					
2	Quy trinh lập kếhoạch kiểm tra la phu hợp					
3	Quy trinh phân công công chức kiểm tra la phu hợp					
4	Lập kếhoạch kiểm tra dựa theo tinh hinh thực tế					

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤLUỤC 5

BẢNG CÂU HỎI KHẢO SÁT

(Dành cho Doanh nghiệp trên địa bàn Thị xã Thuận An)

Kính thưa quý Ông/Bà

Tôi tên: Trần Phạm Anh Thư hiện là công chức Chi cục ThuếThị xã Thuận An Hiện nay tôi đang thực hiện luận án thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh trường

Đạihoc Thủ Dầu Một với đề tài: "Nghiên cứu công tác kiểm tra thuếđối với các doanh nghiệp tại Chi cục ThuếThị xã Thuận An". Để đánh giá chính xác công tác kiểm tra thuếtrên địa bàn Thị xã Thuận An về đề ra các giải pháp hoàn thiện công tác kiểm tra thuếtrên địa bàn.

Kính mong quý Ông/Bà dành chút thời gian quý báu để xem xét, đánh giá mức độ từng câu hỏi của hệ thống các câu hỏi khảo sát dưới đây (quý Ông/Bà chọn nội dung nào xin vui lòng đánh dấu "X" vào ô tương ứng). Tôi cam đoan mục đích của việc thu thập bảng câu hỏi này chỉ dành cho việc nghiên cứu, mọi thông tin tuyệt đối được giữ kín.

Hướng dẫn: Các câu bên dưới vui lòng lựa chọn theo thang điểm từ 1: Hoàn toàn không đồng ý; 2: Không đồng ý; 3: Không ý kiến, không biết; 4: Đồng ý; 5: Hoàn toàn đồng ý. Xin chân thành cảm ơn!

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức đánh giá				
		1	2	3	4	5
Đanh gia vềcông tac kiểm tra taịtrụ sơ cơ quan thuế						
1	Quy đinḥ kiểm tra đươc thông bao minh bach, ro rang					
2	Kiểm tra đanh gia đầy đu cac thông tin ngươi nôp thuế					
3	Kiểm tra đanh gia chinh xac cac chưng tư trong hồsơ thuế					
4	Công chức thực hiện thanh thạo công tac kiểm tra					

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

5	Kiểm tra tại cơ quan thuế không trùng với kế hoạch kiểm tra hàng năm tại trụ sở người nộp thuế					
6	Phân loạidoanh nghiệp theo hoạtđông tuân thu phap luậtkhi kiểm tra					
Đanh gia vềcông tac kiểm tra taịtrụ sơ ngươi nôp thuế						
1	Chi cuc Thuếco sư dung laịkết qua kiểm tra cac lần trươc					
2	Yêu cầu bên thứ ba cung cấp thông tin trong kiểm tra					
3	Kiểm tra thuếđung vơi kếhoạch đềra					
4	Kiểm tra đung đối tương nôp thuế					
5	Kiểm tra đung sốthuếđối tương nôp thuếphai nôp					
6	Kiểm tra thương xuyên cac chưng tư hoa đơn					
7	Quyết đinh kiểm tra thuếđươc gưi đung thơi gian quy đinh					
8	Công tac kiểm tra đươc lâp biên ban đầy đu					

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC 6

Kết quả phân tích thống kê mô tả

Khảo sát công chức cơ quan thuế

Descriptive Statistics

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Công tạc lập kế hoạch kiểm tra được thực hiện công bằng	27	2	5	3.41	.931
Quy trinh lập kếhoạch kiểm tra làphùhợp	27	1	5	3.56	1.121
Quy trinh phân công công chức kiểm tra là phùhợp	27	1	5	3.63	1.149
Lập kế hoạch kiểm tra dựa theo tình hình thực tế	27	1	5	2.44	.892
Valid N (listwise)	27				

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết quả khảo sát doanh nghiệp

Descriptive Statistics

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Quy đinh kiểm tra được thông bao minh bach, ro rang	135	1	5	2.30	.726
Kiểm tra đanh gia đầy đu cac thông tin ngươi nôp thuế	135	1	5	2.47	.761
Kiểm tra đanh gia chinh xac cạc chựng tự trong hồ sơ thuế	135	1	4	2.44	.788
Công chức thực hiện thanh thaọ công tạc kiểm tra	135	1	5	3.45	1.035
Kiểm tra tại cơ quan thuế khôn trùng với kế hoạch g kiểm tra hàng năm tại trụ sở người nộp thuế	135	1	5	3.79	1.289
Phân loạidoanh nghiệp theo hoạtđông tuân thu phap luật khi kiểm tra	135	1	5	3.36	1.438
Valid N (listwise)	135				

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Descriptive Statistics

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Chi cuc Thuếcósử dung lại kết qua kiểm tra cac lần trươc	135	1	5	3.10	1.067
Yêu cầu bên thứ ba cung cấp thông tin trong kiểm tra	135	1	5	3.34	.979
Kiểm tra thuế đung vơi kế hoạch đềra	135	2	5	3.70	.916
Kiể tra đung đối tương m nôp thuế	135	1	5	3.90	.888
Kiể tra đung số thuế đối m tương nôp thuếphai nôp	135	1	5	3.65	.900
Kiểm tra thương xuyên cac chựng tư hoạ đơn	135	1	5	2.50	.771
Quyết đinh kiểm tra thuế đươc gưi đung thơi gian quy đinh	135	1	5	2.30	.794
Công tac kiểm tra đươc lập biên ban đầy đu	135	1	5	3.07	.951
Valid N (listwise)	135				

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com